

2020 BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN

Annual Report



ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CREATIVE INNOVATION

TRÁCH NHIỆM QUỐC GIA
NATIONAL RESPONSIBILITY

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
SUSTAINABLE DEVELOPMENT

MỤC LỤC CONTENTS

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI - VẬN HỘI TRƯỚC MỘT GIAI ĐOẠN MỚI VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI - OPPORTUNITIES AHEAD OF A NEW PERIOD	4
CON SỐ NỔI BẬT KEY STATISTICS	8
SỰ KIỆN & THÀNH TỰU TIÊU BIỂU OUTSTANDING EVENTS AND ACHIEVEMENTS	10
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ VI ĐẢNG BỘ ĐHQGHN NHIỆM KỲ 2020 - 2025 THE 6th CONGRESS OF VNU'S PARTY COMMITTEE FOR THE 2020 - 2025 TERM	28
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CREATIVE INNOVATION	36
Tiên phong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 Pioneer in comprehensive education and training innovation under the context of the 4th industrial revolution	38
Hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo Creative innovation and research activities	52
Nghiên cứu ứng dụng gắn chặt với thực tiễn ở ĐHQGHN VNU's practical application research	56
Ươm tạo và phát triển khởi nghiệp Startup incubation and development	55
Nhà khoa học tiêu biểu trong công bố quốc tế và đăng kí sở hữu trí tuệ năm 2020 Outstanding scientists with international publications and patent applications in 2020	66

TRÁCH NHIỆM QUỐC GIA

NATIONAL RESPONSIBILITY

70

Vai trò và uy tín học thuật trong việc thực hiện các nhiệm vụ quốc gia

Good performance of the role and academic reputation in implementing national tasks

72

Trách nhiệm quốc gia và vai trò nòng cốt trong khoa học và giáo dục đại học Việt Nam

National responsibility and a pivotal role in Vietnamese science and higher education

76

Hợp tác cùng phát triển

Cooperation for development

79

Các chỉ số quốc tế

International indicators

86

Trách nhiệm thực hiện chính sách an sinh xã hội

Responsibility in implementing social security policies

90

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

SUSTAINABLE DEVELOPMENT

94

Quản trị đại học thông minh

Smart university governance

95

Đời sống đại học

University life

110

Xây dựng ĐHQGHN tại Hoà Lạc

Constructing VNU campus in Hoa Lac

120



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI VẬN HỘI TRƯỚC MỘT GIAI ĐOẠN MỚI

Thế giới đang phát triển và biến đổi nhanh chóng trong thời kỳ cách mạng công nghiệp mới, đồng thời cũng đang đứng trước những biến động phức tạp, khó lường. Những biến chuyển này dù tác động trực tiếp hay gián tiếp nhưng đều đang có ảnh hưởng sâu sắc đến hầu khắp các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục đại học. Bối cảnh ấy vừa đặt ra những thách thức nhưng cũng đem đến nhiều cơ hội đối với các đại học. Tùy vào cách nhìn nhận và ứng phó, các thách thức và cơ hội có thể chuyển hóa cho nhau. Cuộc cách mạng công nghiệp mới đang mở ra cơ hội cho nhiều đại học có thể phát triển vươn tầm mà không nhất thiết trải qua quy trình phát triển đã có hoặc tuân thủ theo các thông lệ truyền thống. Thay vì sự tích lũy tuần tự về lượng, các đại học có thể nhảy vọt với sự chuyển hóa nhanh chóng về chất. Với vai trò đầu tàu, dẫn dắt nền giáo dục đại học quốc gia, tinh tiên phong, chủ động tích cực ứng phó với các cơ hội và thách thức, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đang đứng trước nhiều vận hội để đột phá và phát triển cho một giai đoạn mới.

Báo cáo thường niên năm nay là bức tranh sống động phác họa toàn cảnh ĐHQGHN bằng những điểm nhấn nổi bật của năm 2020. Cùng với đó là những định hướng lớn để ĐHQGHN phát triển trong thời gian tới, đặc biệt là năm 2021.

Năm qua, ĐHQGHN tiếp tục duy trì được sự ổn định, hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra trên các lĩnh vực công tác, khẳng định vai trò đại học hàng đầu của cả nước, đồng thời gia tăng chỉ số, thứ hạng trên trường quốc tế. Theo

Bảng xếp hạng đại học thế giới 2021 của Tạp chí THE , ĐHQGHN nằm trong nhóm 801 - 1000 đại học hàng đầu thế giới. Đáng chú ý, một số lĩnh vực của ĐHQGHN đứng hàng đầu Việt Nam, trong đó có lĩnh vực Kỹ thuật và Công nghệ nằm trong nhóm 401-500 đại học hàng đầu thế giới.

Trước tác động nặng nề của dịch bệnh Covid-19, ĐHQGHN đã chủ động ứng phó, thích nghi kịp thời bằng việc thành lập ban chỉ đạo, ban hành các cơ chế chính sách chỉ đạo, điều hành, các hướng dẫn triển khai để toàn bộ hệ thống có thể vận hành thông suốt hiệu quả trong tình hình mới. Đã có những giai đoạn, công tác điều hành, quản trị, nghiên cứu, giảng dạy - học tập được triển khai hoàn toàn trên môi trường trực tuyến. Tiến độ và cách thức triển khai hoạt động của các mảng công tác có thể có những thay đổi, điều chỉnh nhưng cơ bản vẫn đảm bảo đúng mục tiêu và kế hoạch đã đặt ra. ĐHQGHN đã có một năm tuyển sinh thành công. Các học sinh tài năng, chất lượng cao tiếp tục đem về cho đất nước kết quả đáng tự hào với gần 10 huy chương Olympic quốc tế. Hoạt động đổi mới giảng dạy có cơ hội thực tiễn để phát huy trong bối cảnh các đơn vị bắt buộc phải triển khai làm việc, giảng dạy, học tập trực tuyến. Chính phủ tiếp tục tin cậy và giao phó cho ĐHQGHN thực hiện nhiều nhiệm vụ lớn, khó, mang tầm quốc gia như Quốc chí, Trung tâm Tư liệu Việt Nam học, Dịch thuật và phát huy giá trị tinh hoa các tác phẩm Kinh điển phương Đông,... Hầu hết các nhiệm vụ, đề án KHCN trọng điểm cấp quốc gia đều có sự chủ trì hoặc tham gia trực tiếp, gián tiếp của các nhà khoa học ĐHQGHN.

ĐHQGHN tiếp tục là nơi các chính khách cao cấp quốc tế

chọn thăm và truyền thông điệp. Tháng 10/2020, trong chuyến công du nước ngoài đầu tiên kể từ khi nhậm chức, Thủ tướng Suga Yoshihide và đoàn quan chức cấp cao Nhật Bản đã chọn Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN là nơi để diễn thuyết và tuyên bố chính sách ngoại giao quan trọng của Nhật Bản với khu vực và thế giới, đồng thời, Thủ tướng cũng có các hoạt động giao lưu, nói chuyện ý nghĩa với sinh viên.

Sự kiện trường ĐH thành viên thứ tám của ĐHQGHN - Trường ĐH Y Dược - được thành lập là một trong những điểm nhấn đáng chú ý trong năm qua, đánh dấu sự phát triển và hoàn thiện không ngừng của một đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực. Trường ĐH Y Dược vừa phát huy lợi thế nghiên cứu đã có của các ngành khoa học cơ bản, vừa phát triển yếu tố thực hành lâm sàng.

Năm 2020 đánh dấu một năm đón nhận nhiều thông tin tích cực đối với dự án đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc. Quốc hội và Chính phủ đã ưu tiên cấp ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, xây dựng hạ tầng cơ bản và các hạng mục xây dựng quan trọng. Cùng với đó, Chính phủ đã thông qua chủ trương cho triển khai thủ tục vay vốn World Bank và ODA Nhật Bản phục vụ xây dựng nhiều hạng mục lớn, quan trọng.

Những thành quả trên và nhiều thành quả khác trong năm qua có được từ sự nỗ lực, phấn đấu, rèn luyện không ngừng nghỉ trong giảng dạy, nghiên cứu, lao động và học tập của các cá nhân, tập thể và của toàn ĐHQGHN. Tôi xin trân trọng ghi nhận, biểu dương và cảm ơn các thầy cô giáo, các nhà khoa học, các cán bộ, viên chức, người lao động, các bạn học viên, sinh viên và học sinh.

Đại hội đại biểu lần thứ VI của Đảng bộ ĐHQGHN nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã khép lại một giai đoạn thành công, đồng thời mở ra một giai đoạn phát triển mới với vận hội mới, hứa hẹn một giai đoạn phát triển khởi sắc và đột phá, đáp ứng kỳ vọng của xã hội và quốc gia. Phương châm hành động “Đổi mới sáng tạo - Trách nhiệm quốc gia - Phát triển bền vững” thể hiện quan điểm xuyên suốt của ĐHQGHN trong tiến trình phát triển thời gian tới. ĐHQGHN sẽ tập trung thực hiện các định hướng lớn như: Tiến hành công cuộc chuyển đổi số toàn diện trong toàn ĐHQGHN; Kiên trì mở rộng phát triển đào tạo tài năng, chất lượng cao, giương cao ngọn cờ đào tạo nhân tài, tiếp tục phát huy đào tạo khoa học cơ bản song hành cùng các ngành đào tạo mới, tăng cường trao đổi sinh viên quốc tế và tìm kiếm các nguồn lực hỗ trợ quốc tế; Hoạt động

NCKH hướng tới các sản phẩm khoa học xứng tầm với vị thế và danh tiếng ĐHQGHN, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đất nước; Đổi mới chính sách và hoạt động các lĩnh vực công tác trên cơ sở Nghị định mới về ĐHQGHN sắp được ban hành, trong đó tinh thần đổi mới và gia tăng tính tự chủ của các lĩnh vực: tổ chức nhân sự, sử dụng nguồn lực tài chính, và ban hành quy chế đào tạo; Tập trung nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất để phấn đấu đến năm 2025, không chỉ diện mạo của ĐHQGHN tại Hòa Lạc thay đổi căn bản, mà những hạng mục trọng điểm như khu Hệ thống phòng thí nghiệm liên ngành sẽ đưa đẳng cấp học thuật và nghiên cứu của ĐHQGHN lên một tầm cao mới.

Năm 2021 là năm bản lề cho giai đoạn phát triển 05 năm tới với mục tiêu đưa ĐHQGHN trở thành đại học thuộc nhóm 100 đại học hàng đầu Châu Á và 500 đại học hàng đầu thế giới. Đây là mục tiêu rất lớn, khó và thậm chí quá sức nếu ĐHQGHN không thực sự quyết tâm và có những giải pháp quyết liệt, hành động cụ thể để có những đột phá về thể chế, đổi mới sáng tạo, và cơ sở vật chất. ĐHQGHN là một thực thể thống nhất được tạo nên bởi sự đồng thuận, kết nối có cấu trúc hữu cơ giữa các đơn vị bên trong. Bởi vậy, các mục tiêu lớn của ĐHQGHN chỉ có thể đạt được khi tất cả các đơn vị thành viên, trực thuộc mà ở đó, có các nhà khoa học, các thầy cô giáo, các cán bộ, các bạn học viên, sinh viên, học sinh cùng thấu cảm, tin tưởng, đồng hành, trách nhiệm và quyết tâm cùng thực hiện.

Thay mặt Thường trực Đảng ủy và Ban Giám đốc ĐHQGHN, tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho ĐHQGHN phát triển; xin trân trọng cảm ơn các ban, bộ, ngành hữu quan đã tích cực phối hợp và ủng hộ ĐHQGHN; xin trân trọng cảm ơn các đối tác trong nước và ngoài nước, đặc biệt là các đối tác trọng điểm, thân thiết đã hợp tác hiệu quả với ĐHQGHN trong năm qua.

Kính chúc các quý vị một năm mới sức khỏe, hạnh phúc, và thành công!

Trân trọng./.

NGUYỄN KIM SƠN
Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng,
Giám đốc ĐHQGHN



VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI OPPORTUNITIES AHEAD OF A NEW PERIOD

Facing unpredictable and complicated fluctuations, the world is developing and changing rapidly under the new industrial revolution. These changes are exerting either direct or indirect profound effects on almost all walks of life, including higher education. This context brings not only challenges but also many opportunities for universities. Depending on their construal and responses, challenges can transform into opportunities and vice versa. The new industrial revolution is opening up new opportunities for many universities to thrive without necessarily going through existing development processes or observing traditional practices. Instead of sequential quantitative accumulation, universities can make great strides with rapid qualitative transformation. Being a flagship in the national higher education system with its pioneering character and active responses to both opportunities and challenges, VNU is endowed with chances to make breakthroughs and develop in a new period.

This year's annual report is a vivid panorama of VNU's outstanding highlights in 2020, along with major directions of its development in the coming period, especially in 2021.

In 2020, VNU continued to maintain its stability, successfully completed the goals set out in all fields of work, affirmed the role of the leading university in the country as well as improved its world ranking position. According to the Times

Higher Education 2021 (THE), VNU featured in Group 801 - 1,000 best universities globally. Notably, among VNU's academic disciplines ranked No.1 in Vietnam, Computer Science was included in Group 501 - 600 globally.

Facing heavy impacts of the Covid-19 epidemic, VNU actively responded and promptly adapted by establishing a steering committee, promulgating mechanisms and policies to direct, administer, and guide its whole system to operate smoothly and efficiently in the new situation. At times, VNU's administration, research, teaching and learning all went online. The way and progress of implementing the routine activities could have been changed and adjusted, but the set goals and plans were basically ensured. VNU has had a year of successful student recruitment. The country continued to be honored with nearly 10 international Olympic medals earned by VNU's talented and high-quality students. Innovative teaching activities have been remarkably promoted in the context of online teaching and learning. The Government continued to entrust VNU to lead the implementation of national-level challenging projects, namely the Vietnam National Gazetteer project, the project of Developing the Vietnamese Studies Learning Resource Centre, the Translation and Promotion of the Quintessence of Oriental Classics project, to name just a few. Almost all the key national-level science and technology projects have

been hosted by, or have either directly or indirectly involved VNU's scientists.

VNU continued to be a destination of many international heads of states, high-ranking officials and politicians in their official visits to Vietnam. In October 2020, during his first overseas trip after taking office, Japan's Prime Minister Suga Yoshihide, heading a delegation of Japanese senior officials, visited VNU Vietnam – Japan University and delivered a speech to declare Japanese important foreign policies for the region and the world to VNU leaders, faculty and students.

The establishment of the University of Medicine and Pharmacy as VNU's 8th member university was one of the remarkable highlights in the past year, contributing to the completion of VNU model as a multi-disciplinary higher educational institution. VNU University of Medicine and Pharmacy is to promote the advantages of both VNU's existing basic sciences and clinical practices.

The year 2020 also witnessed promising progress in VNU construction investment project in Hoa Lac. The National Assembly and the Government approved a larger amount of budget for resettlement, land clearance and the launching of several important structures and projects. Besides, the Government has granted approval for VNU to get loans from the World Bank and Japanese ODA for the construction of many large and important structures.

The afore-mentioned achievements and other successes in the past year were attributed to the efforts and contributions of all VNU's lecturers, scientists, officials and students. I highly appreciate their contributions and hereby send them my sincere thanks.

The 6th Congress of VNU Party Committee for the 2020 - 2025 term ended a successful period and opened a new stage of development with new opportunities, promising a thriving and breakthrough development period to meet social and national expectations. The action motto "Creative Innovation - National Responsibility - Sustainable Development" demonstrates VNU's forthcoming persistent development perspective. VNU will focus on implementing such major orientations as comprehensive digital transformation in the entire VNU; persistent expansion of talent and high-quality training, promotion of basic science training in parallel with new training disciplines, increased

exchange of international students and search of resources for international assistance; research with valuable products worthy of VNU's position and reputation, making important contributions to the development of the country; renovation of policies and activities in all fields of work on the basis of a new Decree on VNU to be issued, in which the spirit of innovation and autonomy is to be promoted in the fields of human resource organization, use of financial resources, and training regulations issuance; and building facilities not only for VNU's novel appearance in Hoa Lac but also for VNU's key structures, including interdisciplinary laboratories, to bring VNU's academic caste to a new height in 2025.

The year 2021 will be a launching pad for subsequent activities in the upcoming 5 years with the goal of turning VNU into one of the 100 leading universities in Asia and one of Top 500 universities globally. This difficult, ambitious mission will only be successfully realized if VNU can take drastic measures and act concretely to create breakthroughs in its institutions, innovation, and facilities. VNU is a unified entity made up of consensus and connectivity of organic structures among its constituents. Therefore, the major goals of VNU can only be achieved when all of its members together with their scientists, lecturers, officials and students share mutual empathy, trust, companionship, responsibility, and determination to work together.

On behalf of VNU's leaders, I would like to express my sincere thanks to the leaders of the Party, the State, the Government, agencies, ministries, sectors and other concerned agencies for their guidance, support and facilitation; and to domestic and foreign partners for their valuable support and effective collaboration to date.

Wishing you all a healthy, happy, and successful new year!

Best regards,

NGUYEN KIM SON

**VNU Party Committee Secretary,
Chairman of VNU's Board, VNU President**

CON SỐ NỔI BẬT KEY STATISTICS 2020

34 ĐƠN VỊ - VNU members

- 08** Trường đại học thành viên
Universities
- 04** Khoa trực thuộc
Affiliated Schools
- 07** Viện nghiên cứu thành viên và trực thuộc
Research Institutes
- 02** Trung tâm đào tạo và nghiên cứu
Training and Research Centres
- 13** Đơn vị phục vụ và dịch vụ
Service Units

33 NHÓM NGHIÊN CỨU - Research Groups

- 27** Nhóm nghiên cứu mạnh
Strong research groups
- 06** Nhóm nghiên cứu tiềm năng
Promising research groups

216 PHÒNG THÍ NGHIỆM - Laboratories

- 10** Phòng thí nghiệm trọng điểm
Key laboratories
- 41** Phòng thí nghiệm mục tiêu
Target laboratories
- 143** Phòng thí nghiệm chuyên đề
Specialized laboratories
- 22** Phòng thí nghiệm thực hành cơ sở
General practice laboratory

1.120 SẢN PHẨM KH&CN - S&T products

- 1.034** Bài báo ISI và/hoặc SCOPUS
ISI and/or SCOPUS articles
- 48** Sáng chế, giải pháp hữu ích
Inventions and utility solutions
- 38** Sản phẩm chuyển giao và khởi nghiệp
Startup and transferred products



4.326 CÁN BỘ - Staff

2.345	Cán bộ khoa học cơ hữu Academic Staff
62	Nhà giáo nhân dân People's Teachers
137	Nhà giáo ưu tú Meritorious teachers
60	Giáo sư Professors
362	Phó Giáo sư Associate Professors
1.352	Tiến sĩ và Tiến sĩ Khoa học Doctors of Philosophy and Doctors of Science

48.357 NGƯỜI HỌC - Students

40.038	Sinh viên Undergraduate students
7.500	Học viên cao học và nghiên cứu sinh Graduate students
819	Sinh viên quốc tế International students

488 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO - Training programs

185	Chương trình đào tạo đại học Undergraduate programs
187	Chương trình đào tạo thạc sĩ Master's programs
116	Chương trình đào tạo tiến sĩ Doctoral programs

32 GIẢI THƯỞNG - Awards

18	Giải thưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Awards
11	Giải thưởng Nhà nước State Awards
03	Giải thưởng quốc tế International Awards





2020

SỰ KIỆN & THÀNH TỰU TIÊU BIỂU

OUTSTANDING EVENTS & ACHIEVEMENTS

LỄ CÔNG BỐ

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐHQGHN

HÀ NỘI - 18/11/2020



TỔ CHỨC THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ VI ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Trong hai ngày 15 và 16/8/2020, Đảng bộ ĐHQGHN đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VI. Đại hội xác định khẩu hiệu hành động nhiệm kỳ 2020 - 2025 là “Đổi mới sáng tạo - Trách nhiệm quốc gia - Phát triển bền vững”. Mục tiêu đề ra là xây dựng Đảng bộ gương mẫu, trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu và khả năng lãnh đạo, dẫn dắt cao, phấn đấu đến năm 2025 đứng vào nhóm 100 đại học hàng đầu châu Á, nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới.

Đại hội đại biểu lần thứ VI Đảng bộ ĐHQGHN nêu cao tinh thần dân chủ, đoàn kết, đổi mới sáng tạo - trách nhiệm quốc gia - phát triển bền vững, thể hiện ý chí và tinh thần quyết tâm cao của toàn Đảng bộ ĐHQGHN, phát huy sức mạnh tổng hợp mọi nguồn lực; Nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức, chủ động thích ứng với thời đại Cách mạng công nghiệp mới; Tạo ra một bước phát triển quan trọng, đưa ĐHQGHN trở thành đại học nghiên cứu tiên tiến, đóng góp hiệu quả vào sự phát triển con người và đất nước. Thực hiện thắng lợi sứ mệnh vẻ vang mà Đảng, Nhà nước giao phó là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài dựa trên nền tảng sáng tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đỉnh cao, đóng vai trò nòng cốt và đầu tàu đổi mới trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đồng chí Nguyễn Kim Sơn đã tái đắc cử Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN nhiệm kỳ 2020 - 2025.





SUCCESSFUL ORGANIZATION OF VNU UNITS' PARTY COMMITTEES' CONGRESSES AND VNU PARTY COMMITTEE'S 6TH CONGRESS

On August 15th and 16th, 2020, VNU's Party Committee organized its 6th Congress. The 6th Congress defined the action motto for the 2020 - 2025 term as "Creative Innovation - National Responsibility - Sustainable Development". VNU's Party Committee for the new term is expected to promote its example as a clean, strong institution with vigor and leadership capacity to deliver the goal of turning VNU into one of the 100 leading universities in Asia and one of Top 500 universities globally.

The 6th Congress of VNU's Party Committee heightened the spirit of democracy, solidarity, creative innovation - national responsibility - sustainable development, demonstrating the will and determination of the entire VNU's Communist Party Committee; mobilizing the strength of all resources; grasping opportunities to overcome challenges and proactively adapt to the 4.0 industrial revolution; creating an important development step in turning VNU into an advanced research university, effectively contributing to the national human development; successfully implementing the pioneering missions assigned by the Party and State to train and foster highly-qualified human resources based on innovation, advanced research and technology development, playing a pivotal role as a flagship in Vietnam higher education system.

The Congress elected VNU's 6th Communist Party Executive Committee for the 2020 - 2025 term, Mr. Nguyen Kim Son was re-elected Secretary of VNU's Party Committee for the 2020 - 2025 term.



Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Giám đốc ĐHQGHN Nguyễn Kim Sơn và sinh viên Trường ĐH Y Dược, ĐHQGHN (18/11/2020)
Deputy Prime Minister Vu Duc Dam, VNU President Nguyen Kim Son and students of VNU University of Medicine and Pharmacy (November 18, 2020)

THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC TRÊN CƠ SỞ NÂNG CẤP VÀ PHÁT TRIỂN KHOA Y DƯỢC, ĐHQGHN

Ngày 27/10/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1666/QĐ-TTg về việc thành lập Trường ĐH Y Dược thuộc ĐHQGHN trên cơ sở nâng cấp và phát triển Khoa Y Dược, ĐHQGHN. Đây là trường đại học thành viên thứ 8 của ĐHQGHN.

Việc Thủ tướng Chính phủ ký quyết định thành lập Trường ĐH Y Dược là hiện thực hóa truyền thống đào tạo Y Dược của Đại học Đông Dương - đơn vị tiền thân của ĐHQGHN và cũng là những bước hoàn thiện mô hình đại học đa ngành, đa lĩnh vực phù hợp với xu thế chung của các cơ sở giáo dục đại học tiên tiến trên thế giới.

Theo đề án thành lập, Trường Đại học Y Dược phát triển theo định hướng nghiên cứu tiên tiến trong lĩnh vực y tế của khu vực, đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực, những sản phẩm khoa học chăm sóc sức khỏe ở trình độ cao, chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và từng bước tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của y dược học Việt Nam; chủ động hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học sức khỏe.



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam trao Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường ĐH Y Dược thuộc ĐHQGHN (18/11/2020)

Deputy Prime Minister Vu Duc Dam awarding the Prime Minister's Decision on the establishment of VNU University of Medicine and Pharmacy (November 18, 2020)

THE ESTABLISHMENT OF VNU UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY UPGRADED FROM VNU SCHOOL OF MEDICINE AND PHARMACY

On October 27th, 2020, the Prime Minister signed Decision No. 166 /QĐ-TTg on the establishment of the University of Medicine and Pharmacy - VNU's 8th member university upgraded from VNU School of Medicine and Pharmacy.

The establishment of VNU University of Medicine and Pharmacy is the realization of the medicine and pharmacy training tradition of the University of Indochina - VNU's forerunner, contributing to the completion of VNU model as a multi-disciplinary university in line with the general trend of advanced higher education institutions in the world.

VNU University of Medicine and Pharmacy is to develop in the direction of the regional advanced medical research to train and supply high quality human resources and high quality scientific healthcare products; to transfer technology to meet the requirements of the country's socio-economic development and gradually approach international standards; to help improve the competitiveness of Vietnamese medicine and pharmacy; and to actively integrate internationally in the field of health science.



Thủ tướng Nhật Bản Suga Yoshihide đến thăm và giao lưu với cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN (19/10/2020)
Japan's Prime Minister Suga Yoshihide, visiting VNU Vietnam - Japan University and delivering a speech to its staff, lecturers and students (October 19, 2020)

ĐHQGHN TIẾP TỤC GIỮ VỮNG VỊ THẾ VÀ GIA TĂNG UY TÍN TRÊN TRƯỜNG QUỐC TẾ

Lần đầu tiên, ĐHQGHN có mặt trong nhóm 101 - 150 trường đại học có thời gian thành lập dưới 50 năm theo Bảng xếp hạng QS Top 50 Under 50. Cùng với đó, Bảng xếp hạng đại học QS Thế giới 2021 (QS World University Rankings 2021), lần thứ 3 liên tiếp xếp ĐHQGHN vào nhóm 801 - 1000 các trường đại học tốt nhất toàn cầu.

Theo kết quả xếp hạng WUR 2021 của Thời báo Giáo dục đại học (Times Higher Education – THE), ĐHQGHN là cơ sở giáo dục đại học duy nhất Việt Nam nằm trong nhóm 1.000 trường đại học hàng đầu thế giới. Điểm số đánh giá ở tất cả các chỉ số xếp hạng của ĐHQGHN đều tăng.

Cũng theo kết quả xếp hạng THE theo lĩnh vực (THE WUR by Subject), 3 lĩnh vực của ĐHQGHN nằm trong nhóm 400 - 600 thế giới đó là: Kỹ thuật và Công nghệ, Khoa học máy tính và Khoa học Vật lý. Theo đó, lĩnh vực Khoa học máy tính (Computer Sciences) lần đầu tiên được THE đánh giá, nhưng đã có thứ hạng trong nhóm 501 - 600 thế giới; Khoa học Vật lý (Physical Sciences) được xếp trong nhóm 601 - 800 thế giới; Kỹ thuật và Công nghệ (Engineering & Technology) được xếp trong nhóm 401 - 500 thế giới.

Tháng 11/2020, Tạp chí PloS Biology của Hoa Kỳ công

bố danh sách 100.000 nhà khoa học hàng đầu thế giới có ảnh hưởng lớn nhất năm 2020. Theo đó, ĐHQGHN có 2 nhà khoa học nằm trong danh sách này gồm GS.TSKH Nguyễn Đình Đức - xếp hạng 5.798 thế giới và PGS.TS Lê Hoàng Sơn - xếp hạng 9.261 thế giới. Như vậy, hai nhà khoa học của ĐHQGHN nằm trong nhóm 1,4% nhà khoa học có tầm ảnh hưởng nhất trong số 7 triệu nhà khoa học trong cơ sở dữ liệu của Scopus từ năm 1960 đến năm 2019.

ĐHQGHN tiếp tục là nơi các chính khách quốc tế chọn thăm và truyền thông điệp. Trong chuyến công du nước ngoài đầu tiên kể từ khi nhậm chức, ngày 19/10/2020, Thủ tướng Suga Yoshihide và đoàn quan chức cấp cao Nhật Bản đã đến thăm và thuyết trình trước cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên Trường ĐH Việt Nhật về chủ đề “Nhật Bản và ASEAN - Cùng xây dựng tương lai của Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”. Thủ tướng Suga Yoshihide nhấn mạnh, Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN là một ví dụ điển hình cho sự hợp tác đào tạo nguồn nhân lực của hai quốc gia. Đây là biểu tượng cho sự hợp tác Nhật Bản - ASEAN, đặc biệt trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực toàn cầu cho thế hệ tiếp theo.



VNU'S POSITION MAINTAINED AND ITS PRESTIGE INCREASED INTERNATIONALLY

VNU featured in Group 101 - 150 under-50-year-old universities by the QS Top 50 Under 50 Rankings for the first time. According to the QS World University Rankings 2021, VNU was placed in Group 801 - 1000 best universities globally for the third consecutive time.

According to the THE WUR 2021, VNU was the only higher education institution in Vietnam listed in Top 1,000 universities globally and all VNU's ranking indicators' scores increased. Also according to the THE WUR by Subject, VNU had three academic disciplines, namely Engineering and Technology, Computer Sciences, and Physical Sciences, placed in Group 400 - 600 globally. Computer Sciences, evaluated for the first time, was placed in Group 501 - 600 globally; Physical Sciences was included in Group 601 - 800 globally; Engineering and Technology featured in Group 401 - 500 globally.

In November 2020, PLOS Biology published a list of the world's top 100,000 most influential scientists, equivalent to 1.4% of the 7 million

scientists worldwide from 1960 to 2019, and two VNU scientists, namely Prof. Dr. Sc. Nguyen Dinh Duc ranked 5,798th and Assoc. Prof. Dr. Le Hoang Son ranked 9,261st, were honored therein.

VNU continued to be a destination for many international heads of states, high-ranking officials and politicians during their official visits to Vietnam. During his first overseas trip after taking office, on October 19th, 2020, Japan's Prime Minister Suga Yoshihide, heading a delegation of Japanese officials, visited VNU Vietnam - Japan University and delivered a speech entitled "Building the future of the Indo-Pacific together". Japan's Prime Minister Suga Yoshihide emphasized that VNU Vietnam - Japan University was a symbol of human resource development projects between the two countries. The university was also a symbol of the cooperation between Japan and ASEAN, especially in training global human resources for the next generation.

NHIỀU DẤU ẤN TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Năm 2020, ĐHQGHN tuyển sinh 10.585 chỉ tiêu với 133 ngành/chương trình đào tạo bậc đại học, trong đó mở thêm 15 ngành học mới đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động thời chuyển đổi số. Theo thống kê, có 11.800 tân sinh viên nhập học với hơn 41% thí sinh nhập học các chương trình đào tạo chất lượng cao.

Trong bối cảnh tính cạnh tranh trong đào tạo sau đại học ngày càng tăng, nhằm thu hút thí sinh và giữ vững chất lượng đào tạo, ĐHQGHN tiếp tục nghiên cứu, ban hành những chính sách để thu hút và hỗ trợ người học, nâng cao chất lượng đào tạo.

Đổi mới hoạt động giảng dạy tại ĐHQGHN được coi là nhiệm vụ cấp bách trong giai đoạn hiện nay, đây không chỉ là nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2019 - 2020 mà là nhiệm vụ trọng tâm của giai đoạn tới (2020 - 2025). Trong năm vừa qua, các đơn vị đào tạo đã triển khai xây dựng kế hoạch đổi mới hoạt động giảng dạy và thực hiện theo lộ trình đề ra: Ban hành sổ tay hướng dẫn người học; Nghiên cứu, giới thiệu những công nghệ mới trong giảng dạy, mời chuyên gia tập huấn cho cán bộ quản lý và cán bộ giảng dạy của ĐHQGHN; Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới trong giảng dạy...

Năm 2020 cũng là năm học sinh Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên gặt hái nhiều thành tích tại các kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế với 04 huy chương Vàng, 06 huy chương Bạc và 01 huy chương Đồng các môn: Toán học, Hóa học, Vật lý, Sinh học. Học sinh Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên luôn là nòng cốt trong các đội tuyển dự thi Olympic quốc tế và khu vực, đạt nhiều thành tích đáng tự hào. Đến nay, học sinh của Trường đã giành được tổng số 223 huy chương, trong đó có 65 huy chương Vàng, 84 huy chương Bạc và 74 huy chương Đồng.

MAJOR ACHIEVEMENTS IN TRAINING

In 2020, VNU expected to recruit 10,585 freshmen for 133 undergraduate majors, of which, 15 programs were newly opened to meet the human resource requirements of the labour market in the digital transformation. Statistically, more than 41% of the 11,800 freshmen admitted this academic year enrolled in high-quality training programs.

In the context of increasing competition in graduate training, in order to both attract candidates and maintain training quality, VNU continued to issue policies for attracting and supporting learners as well as improving training quality.

Innovating teaching activities is an urgent task not only for the 2019 - 2020 academic year but also for the 2020 - 2025 period. In the past year, VNU's members developed plans to innovate their teaching activities and implemented them by issuing Student guides, introducing new teaching technologies, inviting experts to train VNU managers and lecturers, building a set of criteria for evaluating teaching innovation, amongst others.

Also in 2020, contestants from VNU HUS High School for Gifted Students won numerous regional and international medals including 04 gold medals, 06 silver medals and 01 bronze medal at regional and international Olympiads in Mathematics, Chemistry, Physics, and Biology. Students from VNU HUS High School for Gifted Students have always been the core of Vietnam's regional and international Olympic teams which have recorded pridesworthy achievements. To date, they have won 223 medals including 65 gold medals, 84 silver medals and 74 bronze medals.





Toà nhà HT1 - Trường ĐH Khoa học tự nhiên đã hoàn thành xây dựng
Building HT1 - VNU University of Science



DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐHQGHN TẠI HÒA LẠC CÓ NHIỀU CHUYỂN BIẾN LỚN

Năm 2020 là năm có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác tài chính cho Dự án đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc. Ngày 1/7/2020, Ngân hàng Thế giới phê duyệt khoản tín dụng trị giá 125,18 triệu USD dành cho Tiểu dự án ĐHQGHN. Với khoản tín dụng này, ĐHQGHN sẽ đầu tư xây dựng tại ba khu vực với tổng diện tích đất là 37,5ha trong tổng số 1.000 ha của khuôn viên: Giai đoạn 1 của khu Trung tâm ĐHQGHN bao gồm Nhà điều hành và Trung tâm Thông tin Thư viện, khu Viện và trung tâm nghiên cứu liên ngành rộng 22,9ha và giai đoạn 1 của Trường ĐH Công nghệ.

Thủ tướng Chính phủ chấp thuận ĐHQGHN là cơ quan quyết định đầu tư dự án phía Bắc khu KTX số 4 theo hình thức hợp tác công tư. ĐHQGHN đang triển khai lập báo cáo tiền khả thi và lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng Trường ĐH Việt Nhật sử dụng nguồn vốn vay ODA Nhật Bản.

Năm 2020, đã hoàn thành xây dựng tòa nhà HT1, đang triển khai xây dựng tòa nhà HT2 và nội khu Zone 4 của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên; Xúc tiến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để có mặt bằng sạch triển khai thi công các dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2020 - 2025.

BIG CHANGES TO THE VNU HOA LAC CAMPUS CONSTRUCTION INVESTMENT PROJECT

The year 2020 has brought about a number of positive changes to the VNU Hoa Lac Campus Construction Investment project. On July 1st, 2020, the World Bank approved \$125.18 million credit for the VNU Subproject. VNU will use this credit to invest in constructing three areas with a total land area of 37.5 hectares out of a total of 1,000 hectares of the campus. Phase 1 of the VNU centre buildings includes the Administration building, Library and Information Centre, Interdisciplinary Research Institutes and Centres in an area of 22.9 hectares and Phase 1 of VNU University of Engineering and Technology.

The Prime Minister approved of VNU being the investment decision-maker of the Northwing Dormitory 4 project in the form of public-private partnership. VNU is preparing a pre-feasibility report and a 1/500-scale detailed construction plan for Vietnam-Japan University construction investment project using Japanese ODA loans.

In 2020, the construction of HT1 building was completed; the construction of HT2 building and Zone 4 of the University of Science was in progress; land clearance compensation was carried out to implement the priority investment projects in the period 2020 - 2025.

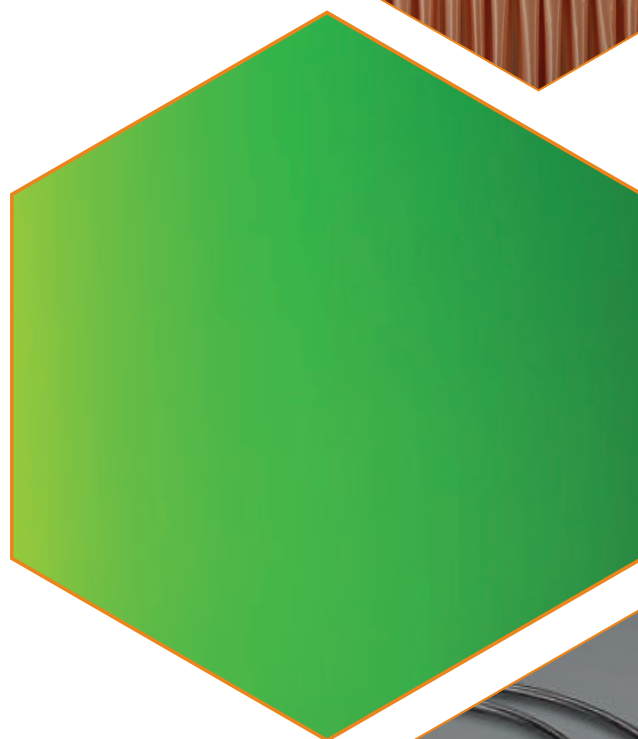
NHIỀU THÀNH TỰU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐƯỢC CHUYỂN GIAO VÀ CÔNG NHẬN

Triển khai trong giai đoạn 2013 - 2020, các hoạt động của Chương trình KH&CN trọng điểm quốc gia “KH&CN phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc” đã hoàn thành và góp phần giúp cho địa phương thay đổi nhận thức, quan điểm để lựa chọn ứng dụng khoa học công nghệ là khâu đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Đồng thời, góp phần mở rộng quan hệ hợp tác giữa ĐHQGHN, các nhà khoa học, các tổ chức khoa học công nghệ, các doanh nghiệp với các địa phương. Bên cạnh các nghiên cứu cung cấp luận cứ khoa học, chương trình cũng nhận được một số kết quả cụ thể, thực tiễn về ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa và các mô hình phát triển bao trùm.

Bản thảo Bộ Lịch sử Việt Nam (Bộ Quốc sử) vừa được Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp nhận. Bản thảo bộ Quốc sử gồm 25 tập thông sử và 5 tập biên niên sự kiện lịch sử, là kết quả triển khai Đề án Khoa học Xã hội cấp Quốc gia “Nghiên cứu biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam”, với sự tham gia của gần 300 nhà khoa học, bắt đầu thực hiện từ năm 2014. Trong số 30 tập của bộ Quốc sử, có 16 tập là do các nhà khoa học của ĐHQGHN làm Chủ nhiệm, Chủ biên/ Đồng chủ biên; có 10 tập do các đơn vị trong ĐHQGHN là cơ quan chủ trì. Gần như toàn bộ các cán bộ nghiên cứu lịch sử của ĐHQGHN đã được huy động tham gia công trình này.

Tại lễ khởi động Cổng dữ liệu quốc gia sau một thời gian xây dựng và thử nghiệm, đại diện một số Bộ ngành, cơ quan nhà nước và ĐHQGHN đã ký biên bản hợp tác về thúc đẩy dữ liệu mở và đồng hành trong việc xây dựng, triển khai, hoàn thiện Cổng dữ liệu quốc gia. Đây là minh chứng cho sự cam kết của các cơ quan Nhà nước trong việc triển khai các hoạt động quản trị dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở cho cộng đồng, xã hội, đồng thời thể hiện sự gắn kết, đồng hành giữa cơ quan Nhà nước với các tổ chức, doanh nghiệp trong công tác phối hợp thúc đẩy triển khai dữ liệu mở.

Phòng thí nghiệm Vật liệu và Kiểm định công trình là phòng thí nghiệm đầu tiên của ĐHQGHN được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước công nhận đạt chuẩn quốc gia thử nghiệm kiểm định vật liệu và công trình. Phòng thí nghiệm Vật liệu và Kiểm định công trình thuộc Trường ĐH Việt Nhật, do Chương trình Kỹ thuật hạ tầng của Trường chủ trì về chuyên môn.





SCIENCE AND TECHNOLOGY PRODUCTS RECOGNIZED AND TRANSFERRED

Conducted during the 2013 - 2020 period, the activities within the national key S&T program named "Science and Technology for sustainable development in the Northwest" completed and helped the localities change their perceptions of and perspectives on the application of science and technology, which was a breakthrough in the local socio-economic development. The program's activities also improved the cooperative relations between VNU, scientists, science and technology organizations and businesses with the localities. In addition to the provision of scientific evidence, the Program gained several other specific results in applying science and technology to the improvement of the value of products, commodities and comprehensive development models.

The manuscript of the Vietnamese History Collection (the National History Collection) has been presented to the Ministry of Science and Technology. The manuscript of the Vietnamese History Collection comprising 25 volumes of general history and 5 volumes of event chronicles is the result of implementing the National-level Social Sciences project named "Compiling Vietnamese History Collection" by nearly 300 scientists since 2014. Sixteen out of the 30 volumes of the manuscript has involved the participation of VNU's scientists as either chairmen, editors-in-chief or co-editors-in-chief; 10 other volumes are chaired by VNU's member units.

At the launching ceremony of the National Data Portal, representatives of concerned ministries, state agencies and VNU signed a memorandum of cooperation in promoting open data, operating and completing the National Data Portal. This is the evidence of State agencies' commitment to the implementation of data management activities, providing open data to the community and society, and at the same time demonstrating the cohesion and companionship between State agencies, organizations and enterprises in promoting open data deployment.

The Materials and Construction Inspection Laboratory is VNU's first laboratory recognized by the authorized State agencies as a national-standard laboratory for materials and construction testing. The Materials and Construction Inspection Laboratory is under Vietnam - Japan University and professionally chaired by the University's Infrastructure Engineering Program.

HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỢC MỞ RỘNG, ĐI VÀO CHIỀU SÂU

ĐHQGHN thúc đẩy mô hình hợp tác Đại học - Nhà nước - Địa phương - Doanh nghiệp, góp phần khẳng định hiệu quả thực chất trong các hoạt động hợp tác và phát triển. Năm 2020, ĐHQGHN tiếp tục thu hút nguồn lực từ các đối tác doanh nghiệp như: Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn Viettel, Ngân hàng Quân đội, Ngân hàng Techcombank trong các hoạt động trao học bổng, tài trợ triển khai chương trình đào tạo, các đề tài/dự án lớn của ĐHQGHN. Đồng thời, ĐHQGHN đẩy mạnh hoạt động hợp tác với các địa phương thông qua việc triển khai ký kết thỏa thuận hợp tác với các tỉnh Quảng Ninh, Thái Bình; Triển khai hoạt động góp ý Báo cáo chính trị và tư vấn phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020 - 2025 cho các tỉnh Tây Bắc, Quảng Ninh và Thái Bình. Song song với đó, ĐHQGHN tiếp tục xúc tiến và hợp tác chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương như Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, TP. Hà Nội trong các lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức. Song song với đó, các hoạt động hợp tác và phát triển trong lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng được triển khai như: phối hợp với UBND tỉnh Quảng Ninh tổ chức Hội thảo khoa học “Thiền sư Pháp Loa - Sự nghiệp tu hành, thiền học và dấu ấn lịch sử” nhân kỷ niệm 690 năm Đệ nhị tổ Pháp Loa viên tịch (1330 - 2020). Hội thảo tập trung trao đổi, thảo luận về hành trang, sự nghiệp tu hành và vai trò vị trí của Thiền sư Pháp Loa trong Phật giáo Trúc Lâm đời Trần, Phật giáo Việt Nam nói chung và Phật giáo đối với đời sống đương đại.

Trong bối cảnh chung của thế giới năm 2020, hoạt động hợp tác quốc tế của ĐHQGHN cũng chịu tác động của dịch bệnh Covid-19. Một số sự kiện quốc tế lớn, quan trọng, các chuyến công tác, làm việc, trao đổi hợp tác của các đối tác quốc tế đã bị hoãn hoặc hủy, hoạt động trao đổi cán bộ, giảng viên, sinh viên giảm đi đáng kể, ảnh hưởng ít nhiều đến hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế. Tuy nhiên, ĐHQGHN vẫn cố gắng duy trì kết nối và thúc đẩy các hợp tác đang triển khai với các đối tác, đồng thời tìm kiếm cơ hội mở rộng, phát triển các hoạt động hợp tác thông qua việc ký kết 07 thỏa thuận hợp tác mới cho việc triển khai các chương trình đào tạo, trao đổi sinh viên; hỗ trợ, thúc đẩy xin tài trợ và triển khai các dự án hợp tác quốc tế; tiếp tục tổ chức 53 diễn đàn, hội nghị, hội thảo khoa học quan trọng trong nhiều lĩnh vực theo cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Đại sứ quán Liên bang Nga tại Việt Nam, trao tặng Huân chương Hữu nghị của Trung ương Hội Hữu nghị Liên bang Nga - Việt Nam cho Giám đốc ĐHQGHN Nguyễn Kim Sơn (ảnh trên).

The Embassy of the Russian Federation in Vietnam awarding the Russian Order of Friendship to VNU President Nguyen Kim Son (photo above)

Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn giới thiệu với Phó đại sứ Ấn Độ, ông Subhash Prasad Gupta về các thành tựu khoa học công nghệ của ĐHQGHN (ảnh dưới).

VNU Vice President Pham Bao Son introducing VNU's scientific and technological achievements to the Indian Ambassador, Mr. Subhas Prasad Gupta (photo below)





COOPERATION AND DEVELOPMENT ACTIVITIES EXPANDED WITH HIGHER PROFUNDITY

VNU has affirmed the efficiency of its cooperation and development activities by promoting the University - State - Locality - Enterprise cooperation. In 2020, VNU continued to attract resources from business partners such as Vingroup, Viettel Group, Military Commercial Joint Stock Bank (MB) and Techcombank in the form of scholarships and sponsorship for VNU’s training programs and major research projects. VNU also promoted cooperation with localities by signing cooperation agreements with the provinces of Quang Ninh and Thai Binh; commenting on political reports and consulting on socio-economic development of the Northwestern provinces of Quang Ninh and Thai Binh for the 2020 - 2025 period. Furthermore, VNU kept on promoting and cooperating closely with ministries, sectors and localities, such as the Ministry of Health, the Ministry of Agriculture and Rural Development and Hanoi City in the fields of training, research and knowledge transfer. Besides, the cooperation and development activities in socio-cultural fields were also implemented, namely organizing a scientific seminar themed “Phap Loa Zen master - Religious life, meditation and historical hallmarks” on the occasion of the 690th anniversary of the Great Phap Loa

Il’s death (1330 - 2020), in coordination with the People’s Committee of Quang Ninh province. The seminar focused on discussing the practices, religious career and role of Phap Loa Zen master in Tran dynasty’s Truc Lam Buddhism and Vietnamese Buddhism in general and the position of Buddhism in contemporary life.

In 2020, VNU international cooperation activities were affected by the Covid-19 epidemic. Several major and important international events, business trips and meetings with international partners were either delayed or canceled; the exchange of staff, lecturers and students decreased significantly, affecting the efficiency of VNU’s international cooperation activities. However, VNU did its best to stay connected and promoted the ongoing partnerships with partners as well as looked for opportunities to expand and develop its partnership through the signing of 7 new agreements on the implementation of training programs, student exchanges; promoting the application for funding and implementation of international cooperation projects; organizing 53 important forums, conferences and seminars in many fields both face-to-face and virtual or in hybrid mode.

ỨNG PHÓ VÀ THÍCH NGHI KỊP THỜI VỚI DỊCH BỆNH COVID-19

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, với mục tiêu cao nhất không để dịch bệnh bùng phát, lây lan, nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh, sinh viên, cán bộ, ĐHQGHN đã chủ động ứng phó, thích nghi kịp thời bằng việc thành lập Ban Chỉ đạo ứng phó với dịch bệnh Covid-19 và công bố đường dây nóng để tiếp nhận thông tin liên quan đến dịch bệnh. Đồng thời, ĐHQGHN ban hành hàng loạt cơ chế, chính sách chỉ đạo, điều hành, các văn bản hướng dẫn triển khai để vừa có thể vận hành thông suốt toàn bộ hệ thống trong tình hình mới vừa đảm bảo công tác chống dịch hiệu quả.

Cùng với đó, ĐHQGHN giao Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên và Bệnh viện ĐHQGHN phối hợp với Sở Y tế Hà Nội làm công tác vệ sinh dịch tễ trường học, ký túc xá và các hướng dẫn thực hiện công tác phòng chống dịch cho cán bộ, học sinh, sinh viên, học viên và người dân nơi các đơn vị của ĐHQGHN đóng trụ sở.

Các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN tạm dừng các hoạt động giảng dạy trực tiếp, thay vào đó tiến hành các hoạt động giảng dạy trực tuyến (E-learning) thông qua các phần mềm Zoom, Microsoft Team nhằm đảm bảo tiến độ dạy và học, hỗ trợ sinh viên học tập trong thời gian giãn cách xã hội. Các bài giảng được tiến hành theo phương thức ghi hình giáo viên giảng dạy kết hợp với video clip và bảng viết, sau đó được phát trực tuyến trên các kênh fanpage, group của trường và môn học. Như vậy, chỉ cần một máy tính hoặc thiết bị di động có kết nối internet, người học có thể đọc trước tài liệu, xem và làm/gửi bài tập trực tuyến.

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19, các nhà khoa học và sinh viên ĐHQGHN đã nghiên cứu chế tạo các sản phẩm ứng dụng phục vụ công tác phòng chống dịch như: dung dịch sát khuẩn tay, máy rửa tay tự động, máy sát khuẩn buồng kín, robot nhắc đeo khẩu trang...





TIMELY RESPONSE AND ADAPTATION TO THE COVID-19 EPIDEMIC

Facing the outbreak of the Covid-19 epidemic and motivated by the ultimate goal of preventing the epidemic from breaking out and affecting the well-being of its students and staff, VNU actively responded and adapted in time by establishing a Committee for rapid reaction to the Covid-19 epidemic and launching a hotline to receive information related to the epidemic. VNU also issued a series of mechanisms, administrative policies to direct, administer, and guideline documents to not only operate the entire system smoothly in the new situation but also ensure the effectiveness of anti-epidemic work.

Besides, VNU assigned the Student Support Centre and VNU Hospital to coordinate with Hanoi Department of Health to sanitize schools, dormitories and to guide on epidemic prevention for staff, students and people in the neighbourhood of VNU's campuses.

VNU's training affiliates swiftly switched from face-to-face teaching to online mode (E-learning) via Zoom and Microsoft Team to ensure the teaching and learning timeline and support students' study during the period of social distancing. The lectures were conducted by means of streaming teachers' recorded lessons with video clips and board on fanpages and other online groups. Hence, with a wifi-connected computer or a mobile device, learners could pre-read learning documents, view them, do and submit assignments online.

Amidst the context of the Covid-19 epidemic, VNU students and scientists manufactured applicable products for epidemic prevention such as hand sanitizer liquid, automatic hand disinfectors, closed room disinfectors, mask wearing reminder robots, to name just a few.

HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY TRUYỀN THỐNG CỦA ĐƠN VỊ

Năm 2020 là năm mà nhiều đơn vị trong ĐHQGHN tổ chức các hoạt động hướng tới kỷ niệm ngày truyền thống và chặng đường phát triển: Trung tâm Hỗ trợ sinh viên tổ chức chương trình Gặp mặt truyền thống nhân kỷ niệm 25 năm thành lập (1995 - 2020); Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn tổ chức lễ kỷ niệm 75 năm truyền thống, 25 năm thành lập; Viện Tài nguyên và Môi trường kỷ niệm 35 năm truyền thống xây dựng và phát triển (1985 - 2020); Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên kỷ niệm 10 năm thành lập, 55 năm truyền thống khối chuyên Toán - Tin và 35 năm truyền thống khối chuyên Vật lý và đón nhận danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới; Trường ĐH Ngoại ngữ kỷ niệm 65 năm ngày thành lập (1955 - 2020).



VNU MEMBER UNITS' TRADITIONAL DAYS' CELEBRATIONS

2020 was also the year when many VNU's affiliates held numerous activities to celebrate their traditional days and development stages. Specifically, VNU Student Support Centre organized a meeting on the 25th anniversary of its foundation (1995 - 2020); VNU University of Social Sciences and Humanities celebrated its 75-year tradition and 25-year establishment; the VNU Institute of Natural Resources and Environment celebrated its 35-year building and development tradition (1985 - 2020); VNU HUS High School for Gifted Students celebrated its 10th anniversary of foundation, 55-year tradition of the Division of Mathematics and Computer Science, 35 years of the Division of Physics which received the title of Labour Hero in the Doi Moi Period; VNU University of Languages and International Studies celebrated its 65th anniversary of foundation (1955 - 2020).

NHIỀU CÁ NHÂN, TẬP THỂ ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC ĐƯỢC VINH DANH

Ngày 29/9/2020, ĐHQGHN long trọng tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ V, giai đoạn 2020 - 2025. Tại Đại hội, ĐHQGHN vinh dự đón nhận Cờ thi đua của Chính phủ vì những thành tích xuất sắc, toàn diện trong nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước toàn quốc năm 2019; 03 tập thể thuộc ĐHQGHN đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm học 2018 - 2019, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo là: Trường ĐH Công nghệ, Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên (thuộc Trường ĐH Khoa học Tự nhiên) và Trường THPT chuyên Ngoại ngữ (thuộc Trường ĐH Ngoại ngữ).

Trong 5 năm qua, toàn ĐHQGHN có 07 tập thể được tặng Cờ thi đua của Chính phủ, 34 tập thể được tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 02 tập thể và 03 cá nhân được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất, 03 tập thể và 9 cá nhân được tặng Huân chương Lao động hạng Nhì, 4 tập thể và 18 cá nhân được tặng Huân chương Lao động hạng Ba, 08 tập thể và 46 cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 141 cá nhân được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo, 106 tập thể và

297 cá nhân được Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, 25 cá nhân được tặng Kỷ niệm chương "Vì nghiệp giáo dục".

Ngày 13/11/2020, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã ký Quyết định số 2015/QĐ-CTN về việc phong tặng danh hiệu "Anh hùng Lao động" thời kỳ đổi mới cho Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên, thuộc Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN nhằm ghi nhận những đóng góp của tập thể cán bộ, giáo viên, học sinh Nhà trường trong 10 năm qua. Trước đó, khối THPT chuyên Toán – Tin, tiền thân của Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên lần đầu tiên được nhận danh hiệu Anh hùng Lao động năm 2005.

Cũng trong năm 2020, GS.TS.NGND Nguyễn Quang Ngọc – Giám đốc Trung tâm Hà Nội học và phát triển Thủ đô, Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐHQGHN được vinh danh "Công dân Thủ đô ưu tú". Trước đó, các nhà khoa học của ĐHQGHN cũng đã vinh dự được nhận danh hiệu này: GS.TS Phan Huy Lê, PGS.TS Hà Đình Đức, GS.TS Nguyễn Thừa Hỷ...



INDIVIDUALS AND TEAMS WITH OUTSTANDING ACHIEVEMENTS HONOURED

On September 29th, 2020, VNU solemnly organized the 5th Patriotic Emulation Congress for the 2020 - 2025 period. At the congress, VNU honorably received the Government's Emulation Flag for excellent achievements in its performance, leading the national patriotic emulation movement in 2019; 3 teams under VNU successfully completed their 2018 - 2019 academic year tasks and led the MOET's patriotic emulation movement, namely VNU University of Engineering and Technology, VNU HUS High School for Gifted Students and VNU ULIS Foreign Languages Specialized School.

Over the past 5 years, VNU has had 7 teams awarded the Government's Emulation Flags, 34 teams awarded Emulation Flags by the Ministry of Education and Training (MOET), 2 teams and 3 individuals awarded the First Class Labour Orders, 3 teams and 9 individuals awarded the Second Class Labour Orders, 4 teams and 18 individuals awarded the Third Class Labour Orders, 8 teams and 46 individuals awarded the Certificates of Merit by the Prime Minister, 141 individuals recognized as MOET-level Emulation Fighters, 106 teams and 297 individuals awarded the

Certificates of Merit by the Minister of Education and Training, and 25 individuals awarded Medals for the Cause of Education.

On November 13th, 2020, Party Secretary General and State President Nguyen Phu Trong signed Decision No. 2015/QĐ-CTN on awarding the title of "Labour Hero" in the Doi Moi Period to VNU HUS High School for Gifted Students in recognition of the contribution of the school's staff, teachers and students during the past 10 years. Previously, for the first time, the Division of Mathematics and Computer Science, the forerunner of VNU HUS High School for Gifted Students, received the title of Labour Hero in 2005.

Also in 2020, People's Teacher, Prof. Dr. Nguyen Quang Ngoc - Director of the Centre for Hanoi Studies and Development under VNU Institute of Vietnamese Studies and Development Sciences, was honoured as "Outstanding Citizen of the Capital". Earlier on, some other VNU scientists including Prof. Dr. Phan Huy Le, Assoc. Prof. Dr. Ha Dinh Duc, Prof. Dr. Nguyen Thua Hy, etc. were also honoured with this title.



ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ VI
ĐẢNG BỘ ĐHQGHN

NHIỆM KÌ 2020 - 2025



THE 6TH CONGRESS OF VNU'S PARTY COMMITTEE FOR THE 2020 - 2025 TERM


2.397
**ĐẢNG VIÊN
TOÀN ĐẢNG BỘ**

Party members


14
**ĐẢNG BỘ CƠ SỞ
TRỰC THUỘC**

 Affiliated party
committees

18
**CHI BỘ CƠ SỞ
TRỰC THUỘC**

 Subordinate party
committees

300
**ĐẠI BIỂU CHÍNH
THỨC DỰ ĐẠI HỘI VI**

 Official delegates to
the 6th Congress

Trong cả nhiệm kỳ có gần 1.000 đảng viên mới được kết nạp, vượt 114% chỉ tiêu Đại hội V.

During the whole term, there were nearly 1,000 newly-admitted party members, equivalent to 114% of the 5th Congress' target.

VỀ TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN CHUYÊN MÔN QUALIFICATIONS


08
**Đại biểu có trình độ
Đại học, Cao đẳng,
chiếm 2,67%**

 Delegates holding
bachelor's or
associate's degrees,
accounting for 2.67%

69
**Đại biểu có trình độ
Thạc sĩ, chiếm 23%**

 Delegates holding
master's degrees,
accounting for 23%

223
**Đại biểu có trình độ
Tiến sĩ, chiếm 74,33%**

 Delegates holding
PhD degrees,
accounting for
74.33%

74
**Đại biểu có học vị
Phó Giáo sư, chiếm
24,67%**

 Delegates holding
the title of associate
professor, accounting
for 24.67%

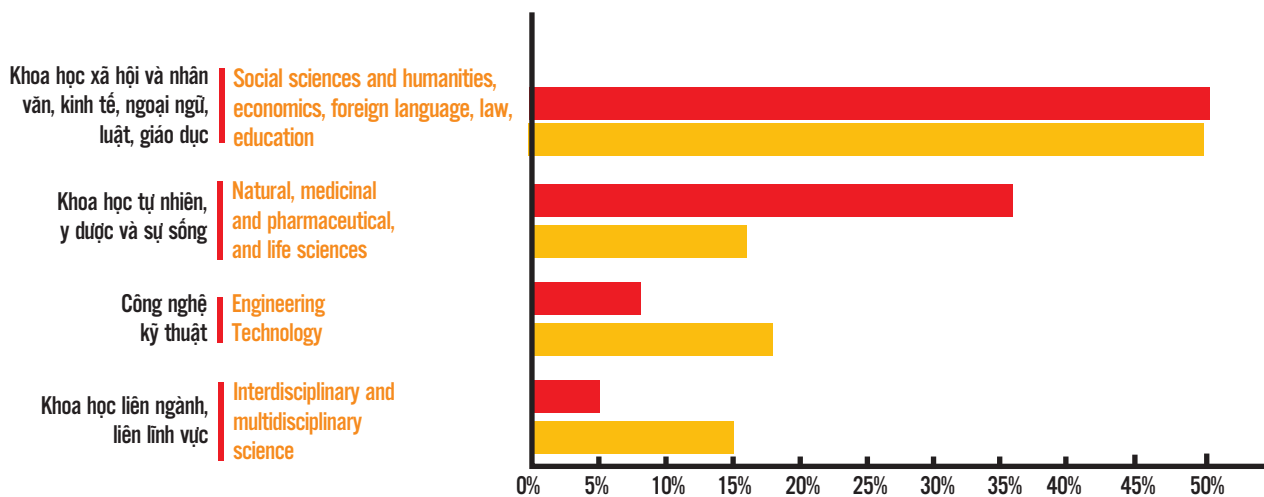
21
**Đại biểu có học vị
Giáo sư, chiếm 7%**

 Delegates holding
the title of professor,
accounting for 7%



TỈ LỆ CƠ CẤU NGÀNH NGHỀ DISCIPLINE STRUCTURE

2015
2020



QUY MÔ ĐÀO TẠO TRAINING

Tăng 1,6 lần
Student body increased by 1,6 times

2015

24.500

người học
students

2020

48.357

người học
students



Hoạt động khoa học và công nghệ phát triển cả quy mô và chất lượng

Scientific and technological activities developed quantitatively and qualitatively technology

Các nhóm sản phẩm KH&CN của ĐHQGHN được định hướng và quy hoạch theo 4 nhóm lĩnh vực chính:
VNU's S&T product groups were oriented and grouped into four main categories:

Tiềm lực KH&CN được quan tâm đầu tư phát triển
VNU's S&T capacity was prioritized in investment and development

- Khoa học xã hội và nhân văn
Social sciences and humanities
- Khoa học tự nhiên và y dược
Natural sciences, medical and pharmaceutical sciences
- Khoa học công nghệ và kỹ thuật
Science, technology and engineering
- Khoa học giáo dục và khoa học quản lý
Educational sciences and management sciences

58%

tỉ lệ cán bộ khoa học trình độ cao tiếp cận tiêu chí đại học nghiên cứu
of highly-qualified scientific staff, which approached criteria for a research university

100

nhóm nghiên cứu cấp đơn vị
VNU-member level research groups

Chủ trì và triển khai nhiều nhiệm vụ khoa học có quy mô lớn tầm cỡ quốc gia, quốc tế
Chaired and implemented a good number of national and international level major scientific missions

Công tác quản lý hoạt động khoa học và công nghệ đã có sự đổi mới, gắn với chuyển đổi số
Management of scientific and technological activities was renovated and linked with digital transformation

216

phòng thí nghiệm
laboratories

10

Phòng thí nghiệm trọng điểm

Key laboratories

22

Phòng thí nghiệm thực hành cơ sở

Affiliated laboratories

143

Phòng thí nghiệm chuyên đề

Specialized laboratories

41

Phòng thí nghiệm mục tiêu

Target laboratories



Gia tăng chỉ số quốc tế hóa và xếp hạng đại học

Increased internationalization index and university rankings

Chỉ số đổi mới sáng tạo và tác động xã hội luôn đứng đầu Việt Nam và trong nhóm 500 thế giới - Theo bảng xếp hạng Scimago
VNU's innovation and social impact index was always the highest in Vietnam and featured in the world's Top 500 according to Scimago Institutions Rankings



Phát triển các điều kiện đảm bảo góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả mọi hoạt động của ĐHQGHN

Developed conditions to ensure the improvement of all VNU's activities' quality and efficiency

- Nhiều cơ chế, chính sách trọng dụng, đãi ngộ các nhà khoa học, sản phẩm KHCN được triển khai
Implemented many mechanisms and policies to highly appreciate and well treat scientists and S&T products
- Quy mô và cơ cấu tổ chức có bước phát triển
Improved the organizational scale and structure
- Gia tăng các tiềm lực cơ sở vật chất và các nguồn lực khác
Increased infrastructure capacity and other resources

PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG ACTION MOTTO

Đổi mới sáng tạo
Creative Innovation

Trách nhiệm quốc gia
National Responsibility

Phát triển bền vững
Sustainable Development

Mục tiêu 1 Target 1

Xây dựng Đảng bộ gương mẫu, trong sạch vững mạnh, cơ sở chiến đấu và khả năng lãnh đạo, dẫn dắt cao
To build an exemplary, healthy and strong Party Committee with high vigor, avant-gardism and leadership capacity

Mục tiêu 2 Target 2

Phấn đấu đến năm 2025 đứng vào nhóm 100 đại học hàng đầu châu Á, nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới
To strive to be in the group of 100 Asia's top universities and in the group of the world's top 500 universities by 2025

Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025 Main targets up to 2025

Đào tạo Training

Quy mô đào tạo đại học: 50.000 sinh viên
Undergraduate training scale: 50,000 students

- 30% | Tỷ lệ đào tạo sau đại học trên tổng quy mô đào tạo
of overall training scale will be postgraduate training
- 5% | Tỷ lệ đào tạo tiến sĩ
will be PhD training
- 100% | Tỷ lệ chương trình đào tạo đại học đủ điều kiện được kiểm định
undergraduate training programs will be qualified for accreditation
- 30% | Chương trình đào tạo thạc sĩ được kiểm định
of master's programs will be accredited

Nghiên cứu và đổi mới sáng tạo Research and creative innovation

- 1,5 | Trung bình số bài công bố quốc tế trên cơ sở dữ liệu ISI và Scopus trên tổng số cán bộ khoa học/năm
An average of international publications in Scopus/ISI database per total scientific staff per year will be 1.5
- 50% | Tỷ lệ công bố khoa học trong cơ sở dữ liệu ISI và Scopus thuộc nhóm Q1, Q2
of publications in Scopus/ISI database will be in Groups Q1 and Q2
- 100 | Số đơn đăng ký giải pháp hữu ích, sáng chế được chấp nhận hợp lệ/năm
100 valid utility solution and invention applications will be accepted per year
- 70% | Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ trên tổng số giảng viên cơ hữu
of total full-time faculty will hold PhD degrees
- 25% | Tỷ lệ giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư trên tổng số giảng viên cơ hữu
of total full-time faculty will hold the titles of professor and associate professor



Mức độ quốc tế hóa The degree of internationalization

10%

Tỉ lệ sinh viên có quốc tịch nước ngoài đến học tập (từ cấp độ có chứng nhận, trao đổi ngắn hạn, tới học tập toàn khóa) trên tổng quy mô đào tạo

of student body will be international students (taking courses from certificate, short exchange to full-time levels)

5%

Tỉ lệ giảng viên có quốc tịch nước ngoài (đến giảng dạy tối thiểu 01 chuyên đề hoặc có thời gian giảng dạy hoặc nghiên cứu tại trường liên tục tối thiểu 3 tháng) trên tổng quy mô giảng viên

of total faculty will be expatriates (teaching at least one special topic or spending at least 3 consecutive months teaching or researching at VNU)

Xây dựng Đảng Party building

Hàng năm có ít nhất 75% tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ

Every year, at least 75% of party organizations will well fulfill their tasks

Hàng năm có ít nhất 75% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ

Annually, at least 75% of the party members will well fulfill their tasks

Toàn nhiệm kỳ kết nạp ít nhất 500 đảng viên, trong đó có ít nhất 400 đảng viên là sinh viên

The Party Committee will admit at least 500 new members, including at least 400 students to the Party during the whole term

Năng lực số hóa Digitization and digitalization capacity

100%

Học liệu được số hóa

learning materials will be digitized

Dữ liệu cán bộ, sinh viên được số hóa

Data of staff and students will be digitized

Tỉ lệ các thủ tục hành chính được thực hiện hoàn toàn (mức 4) thông qua hệ thống công nghệ thông tin trực tuyến

Level 4 administrative procedures will be completely performed through the online information technology system

Dự án đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc VNU's construction investment project in Hoa Lac

Hoàn thành đúng tiến độ 100% các hạng mục xây dựng từ nguồn vay ODA Nhật Bản và Ngân hàng Thế giới

100% of structures built with ODA loans from Japan and the World Bank will be completed as scheduled

Phấn đấu hoàn thành định mức xây dựng 500.000m²

The construction quota of 500,000m² will be fulfilled

Đến năm 2025, đưa 15.000 sinh viên (chiếm 30%) trên tổng số sinh viên lên học tập tại cơ sở mới ở Hòa Lạc

By 2025, 15,000 students (accounting for 30% of student body) will take courses in Hoa Lac campus

Các ký túc xá đáp ứng 12.000 chỗ ở cho sinh viên

VNU's dormitories will house 12,000 students

Đến năm 2025, 100% hoạt động điều hành của Cơ quan ĐHQGHN chuyển lên Hòa Lạc

By 2025, 100% of VNU's executive activities will be carried out in Hoa Lac



Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu

Key tasks and major solutions

Hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế tự chủ và quản trị đại học hiện đại, gắn với xây dựng đại học thông minh
Complete the organizational model, autonomy mechanism and modern university governance along the construction of a smart university

Nâng cấp một số khoa trực thuộc thành trường đại học thành viên

Upgrade several affiliated schools to member universities

Kiến nghị Chính phủ ban hành Nghị định và Quy chế về Tổ chức và hoạt động mới về ĐHQG theo hướng tăng quyền tự chủ cao hơn cho các ĐHQG.

Propose the Government to promulgate a new Decree and Regulation on VNU's organization and operation towards greater autonomy for national universities.

Chuyển đổi số toàn diện trong mọi hoạt động của ĐHQGHN

Comprehensive digitalization of all VNU's activities

Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác đào tạo, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước

Continue to comprehensively renovate training to meet the country's demand for high-quality human resources

Đổi mới mạnh mẽ cơ cấu ngành nghề đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Strongly renovate the structure of training programs to meet the requirements of the country's socio-economic development and the Fourth Industrial Revolution

Hoàn thiện chính sách tuyển sinh

Complete VNU's admission policy

Đổi mới cấu trúc chương trình đào tạo, giáo trình, bài giảng, hướng tới thúc đẩy sáng tạo, phát triển năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường liên tục thay đổi và phát triển

Renew curriculum structure, textbooks and lectures to promote creativity, develop personal ability, creative thinking and adaptability to the constantly changing and developing environment

Xây dựng và triển khai Chương trình giáo dục toàn diện

Develop and implement a comprehensive educational program

Tăng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học, đặc biệt là đào tạo tiến sĩ

Increase the scale and improve the quality of postgraduate training, especially doctoral training

Tiếp tục đổi mới căn bản phương pháp giảng dạy, theo hướng hiện đại, tích hợp, "cá thể hóa"

Continue to radically renew teaching methods towards modernization, integration and "individualization"

Tăng cường kiểm định chất lượng theo chuẩn quốc gia và quốc tế

Strengthen quality accreditation based on national and international standards

Phát huy uy tín học thuật, thúc đẩy phát triển khoa học & công nghệ và đổi mới sáng tạo

Promote academic reputation, science & technology development and innovation

Xây dựng ĐHQGHN trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao công nghệ hàng đầu đất nước, có uy tín trong khu vực và quốc tế

Develop VNU into a leading centre of innovation, technology application and transfer in the country, with regional and international prestige

Tăng cường các hoạt động sở hữu trí tuệ

Intensify intellectual property activities

Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt, có tính đột phá để thúc đẩy các yếu tố đổi mới sáng tạo ở ĐHQGHN

Apply special and breakthrough mechanisms and policies to promote innovative factors in VNU

Tạo lập cơ chế, chính sách thông thoáng, thực hành dân chủ, giải phóng tối đa tiềm năng sáng tạo, nới rộng tự do học thuật, đi đôi với đánh giá công khai, minh bạch kết quả hoạt động nghiên cứu

Create open and democratic mechanisms and policies to maximize creative potentials, expand academic freedom in tandem with public assessment and transparency of research results

Tập trung phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của ĐHQGHN.

Focus on developing VNU's science and technology potentials

Đẩy mạnh thương mại hóa sản phẩm khoa học và công nghệ

Promote commercialization of scientific and technological products

Tăng cường triển khai các nghiên cứu thể hiện trách nhiệm quốc gia của ĐHQGHN tham gia giải quyết các vấn đề trọng yếu của đất nước

Strengthen the implementation of research demonstrating VNU's national responsibility through its participation in resolving key national issues

Tăng cường hợp tác và phát triển để thu hút nguồn lực và nâng cao vị thế của ĐHQGHN

Strengthen cooperation and development to attract resources and enhance VNU's prestige

Thúc đẩy phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế trên nguyên tắc các bên cùng có lợi.

Promote the development of cooperative relations with domestic and international partners on the principle of mutual benefit.

Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác đào tạo và đẩy mạnh hợp tác trong hoạt động khoa học và công nghệ

Expand and enhance the efficiency of cooperation in training and boost cooperation in science and technology activities.

Đẩy nhanh Dự án đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc

Accelerate the VNU's construction investment project in Hoa Lac

Tạo bước đột phá về đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc trở thành biểu tượng của đại học Việt Nam, theo mô hình đại học xanh, đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị tiêu chuẩn quốc tế, thông minh, hiện đại và tiết kiệm năng lượng, kết nối với Khu đô thị Hòa Lạc

Make a leap in investing in VNU's Hoa Lac campus to build it into a symbolic university of Vietnam, following the model of a green university, synchronous in infrastructure with international standard, smart, modern and energy-saving equipment and connected to Hoa Lac Township

Trong nhiệm kỳ, hoàn thành một số hạng mục công trình lớn

Complete a number of major construction projects during the term.

Phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng

Develop quality assurance conditions

Triển khai đồng bộ các giải pháp đột phá để tăng số lượng cán bộ khoa học trình độ cao, đặc biệt là đội ngũ chuyên gia giỏi, cán bộ khoa học đầu ngành đạt trình độ quốc tế

Synchronously implement breakthrough solutions to increase the number of highly qualified scientists, especially good experts and leading scientific staff with international level expertise

Đổi mới cơ chế tài chính, thu hút mạnh mẽ mọi nguồn tài chính đầu tư phát triển ĐHQGHN trở thành đại học nghiên cứu tiên tiến, nằm trong nhóm 500 trường đại học hàng đầu thế giới, tạo bước đột phá về thu nhập của cán bộ

Renew the financial mechanism, strongly attract all financial resources to invest in and develop VNU into an advanced research university among the world's top 500 universities, aiming at a breakthrough in VNU's personnel's income

Hoàn thành việc xây dựng hạ tầng thiết yếu để đưa vào vận hành đại học thông minh

Complete the construction of essential infrastructure for the operation of a smart university

Xây dựng Đảng bộ gương mẫu, trong sạch, vững mạnh

Develop an exemplary, healthy and strong Party Committee

Đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt, tuyên truyền, triển khai nghị quyết của Đảng trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại

Renovate political and ideological education; brief, publicize and implement the Communist Party's resolutions on the basis of modern information technology.

Thực hiện dân chủ trong sinh hoạt Đảng, tạo lập khối đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ ĐHQGHN

Exercise democracy in Party activities, create solidarity and unity in the entire VNU's Party Committee

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Continue to effectively implement Resolution 4 of the Central Party Committee (Session XII) together with studying and following President Ho Chi Minh's ideology, morality and style

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Continue to innovate, streamline the organizational structure to operate effectively and efficiently

Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, có sức chiến đấu và khả năng lãnh đạo, dẫn dắt cao

Enhance leadership capacity, and vigor of party committees at all levels

Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng

Continue to renew methods and enhance the efficiency of mass organizations

Công đoàn và Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên quan tâm, chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng và tăng cường các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần của đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên.

Take care of union members, civil servants, officials, employees and students; protect their legitimate rights and promote their spiritual life

Đổi mới, nâng cao tính hấp dẫn của các hoạt động, tích cực tham gia đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học ở ĐHQGHN

Renew, enhance the attractiveness of activities through actively participating in innovation, training quality improvement and scientific research at VNU

Chủ động, tích cực tham gia xây dựng Đảng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng

Proactively participate in Party building, nominate elite members to be admitted to the Party

Thực hiện tốt vai trò phản biện xã hội đối với công tác lãnh đạo của cấp ủy và hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành các cấp của ĐHQGHN

Well perform the role of the social critic to the leadership of the party committees and VNU's management and administration activities at all levels



ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Đổi mới sáng tạo không ngừng, vượt qua chính mình, dám nghĩ dám làm, tiên phong đi trước mở đường; làm việc lớn, việc khó mà hệ thống giáo dục chưa làm; giải phóng được sức sáng tạo to lớn của đội ngũ cán bộ; phát huy được nguồn trí tuệ và tâm huyết của đội ngũ nhà khoa học - khối tài sản vô giá mà ĐHQGHN đang sở hữu để tạo thành sức mạnh và năng lượng cho phát triển.

CREATIVE INNOVATION

VNU continuously promoted its innovation and creativity, pioneering major challenging educational tasks, which unlocked the great creative capacity of VNU's staff and promoted its scientists' wisdom and enthusiasm - an invaluable asset for creating VNU's strength and energy for development.



TIỀN PHONG TRONG ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐÁP ỨNG BỐI CẢNH CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ 4

Nhanh nhạy thích ứng, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung phát triển ngành, chuyên ngành mới phù hợp với yêu cầu thực tiễn

Việc mở các ngành, chuyên ngành mới, thí điểm vừa là sứ mệnh, vừa là nhu cầu thiết yếu của những đại học tiên tiến, đa ngành, đa lĩnh vực như ĐHQGHN trong quá trình phát triển không ngừng và hội nhập quốc tế. Năm học qua, ĐHQGHN đã mở mới 10 chương trình đào tạo (CTĐT) thí điểm, cụ thể: 07 CTĐT đại học (05 CTĐT của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên: Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường, Khoa học dữ liệu, Khoa học và Công nghệ thực phẩm, Kỹ thuật Điện tử và Tin học, Quản lý phát triển Đô thị và Bất động sản; Su phạm Lịch sử và Địa lí của Trường ĐH Giáo dục; Marketing và Truyền thông của Khoa Quản trị và Kinh doanh); 02 CTĐT Thạc sĩ (Quản trị Báo chí Truyền thông của Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Di sản học của Khoa Các khoa học liên ngành); 01 CTĐT Tiến sĩ (Biến đổi khí hậu và Phát triển Bền vững của Khoa Các khoa học liên ngành).

ĐHQGHN luôn khuyến khích các đơn vị phát triển các loại CTĐT chất lượng cao, bao gồm CTĐT chất lượng cao theo Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT và CTĐT chất lượng cao theo đặc thù đơn vị. Việc phát triển các CTĐT chất lượng cao nhằm mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao cho thị trường lao động trong nước và quốc tế, đáp ứng yêu cầu xã hội trong quá trình hội nhập và toàn cầu hóa. Bên cạnh đó, việc mở rộng quy mô đào tạo các CTĐT chất lượng cao góp phần gia tăng nguồn lực tài chính cho đơn vị, phục vụ phát triển bền vững và góp phần hướng tới định hướng tự chủ đại học của Nhà nước.

Tổng số chương trình đào tạo
Training programs

488

Chương trình đào tạo đại học
Undergraduate programs

185

Chương trình đào tạo thạc sĩ
Master programs

187

Chương trình đào tạo tiến sĩ
Doctoral programs

116





PIONEER IN FUNDAMENTAL AND COMPREHENSIVE EDUCATION AND TRAINING INNOVATION IN THE CONTEXT OF THE 4th INDUSTRIAL REVOLUTION

Quickly adapting, regularly adjusting and developing new majors and specializations in response to practice-driven requirements

The opening of new and pilot disciplines and specializations is both a mission and an essential need of advanced, multi-disciplinary universities like VNU in the process of continuous development and international integration. In 2020, VNU issued 10 new pilot training programs, namely 07 undergraduate programs (05 programs of VNU University of Science: Natural Resources and Environment Monitoring Technologies, Data Science, Food Science and Technology, Electronic and Informatics Engineering, Urban and Real Estate Development Management; 01 program, History and Geography Pedagogy of VNU University of Education; 01 program, Marketing and Communication of VNU Hanoi School of Business and Management); 02 master's programs: Administration of Press and Communication of VNU University of Social Sciences and Humanities, and Heritage Studies of VNU School of Interdisciplinary Studies); and 1 doctorate program: Climate Change and Sustainable Development of VNU School of Interdisciplinary Studies.

VNU always encourages its member units to develop high quality training programs including those according to Circular 23/2014/TT-BGDĐT and those developed based on their respective specificity. The development of high quality training programs aims to train high quality human resources for domestic and international labour markets as well as to adapt to social requirements in the process of integration and globalization. In addition, the expansion of the training scale of these programs helped increase financial resources for VNU's member units, serving sustainable development goals in line with the State's direction toward autonomy for higher education institutions.

15 ngành mới
new majors

Giảng dạy và học tập theo hướng đổi mới sáng tạo, tăng khả năng thích ứng của sinh viên với thị trường lao động

Việc đổi mới giảng dạy các môn chung được thực hiện theo Đề án về “Đổi mới quản lý đào tạo các học phần chung tại ĐHQGHN” đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên lựa chọn môn học theo kế hoạch và thời gian phù hợp. Đề án “Đổi mới công tác thực tập, thực tế trong đào tạo nhằm tăng cường khả năng có việc làm của sinh viên ở ĐHQGHN” được triển khai theo hướng sinh viên có kỳ thực tập tại địa phương, doanh nghiệp; thúc đẩy sinh viên tiếp cận sớm với yêu cầu chuyên môn của thị trường lao động và nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm sau tốt nghiệp.

Các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN đã thực sự vào cuộc để triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học cũng như trọng tâm của giai đoạn 2020 - 2025 một cách nghiêm túc và tích cực. Coi việc đổi mới là sự sống còn cho sự phát triển của đơn vị trong bối cảnh hiện nay. Trên thực tế có nhiều đơn vị đào tạo đã triển khai thực hiện đổi mới hoạt động giảng dạy như áp dụng một số công nghệ giảng dạy tiên tiến (đào tạo trực tuyến 1 số bài giảng, áp dụng công nghệ blended learning, số hóa các bài thực tập và tài liệu phục vụ đào tạo,...); tăng cường thực hành thực tập và đầu tư các PTN hiện đại; xây dựng các chương trình đào tạo liên ngành, liên đơn vị; tận dụng tranh thủ các đối tác quốc tế đổi mới hoạt động giảng dạy; đổi mới chương trình đào tạo; gắn đào tạo với nghiên cứu và xây dựng các nhóm nghiên cứu; tăng cường hợp tác với doanh nghiệp; xây dựng website môn học (năm 2019, Trường ĐH Ngoại ngữ đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng 30 website môn học); điều chỉnh các học phần theo hướng nâng cao và phù hợp với thực tiễn (Trường ĐH Kinh tế điều chỉnh 64 đề cương các học phần trong CTĐT đại học, thạc sĩ); xây dựng các học phần mới để đưa vào giảng dạy từ năm học 2020 - 2021; tăng cường hợp tác với doanh nghiệp để SV có thể tham gia thực tập thực tế từ 01 tháng 01 kỳ; nhiều đơn vị đang khẩn trương tiến hành xây dựng phần mềm LMS để tổ chức, quản lý hoạt động đào tạo, giảng dạy trực tuyến để áp dụng trong năm học 2020 - 2021 nhằm ứng phó với dịch bệnh Covid-19 và dần chuyển sang đào tạo trực tuyến một phần.

Creative innovation-oriented teaching and learning to enhance students' adaptability to the labour market

The innovation of teaching common courses is implemented according to the Project on “Renovating training management of common modules at VNU”, creating favourable conditions for students to choose subjects suitable to their plans and time. The project “Renovating internship and practicum in training to increase VNU students’ employability” has been implemented in such a way that students can have their internships in localities and enterprises, encouraging students to get acquainted early with the professional requirements of the labour market and improve their employability upon graduation.

Regarding innovation as their survival and development in the current context, VNU's training units actively implemented the academic year's key tasks as well as those for the 2020 - 2025 period. In fact, several units have already innovated their teaching activities by applying advanced teaching technologies (online lecturing, blended learning technology, digitized exercises and documents, etc.); increased practice and investment in modern laboratories; built interdisciplinary and inter-institutional training programs; taken advantage of international partners to innovate teaching activities and training programs; linked training with research and built research groups; strengthened cooperation with businesses; built subject websites (in 2019, VNU University of Languages and International Studies completed and put into use 30 subject websites); upgraded the existing modules to a higher level and in accordance with reality (VNU University of Economics and Business adjusted 64 course outlines of undergraduate and master's training curricula); built new modules to offer from the 2020 - 2021 academic year; strengthened cooperation with enterprises to enable students to take internships lasting from 1 month to 1 semester; many training units have been developing LMS software for conducting and managing online training and teaching activities in the 2020 - 2021 academic year to cope with the Covid-19 pandemic and gradually move to partial online training.



Cộng đồng các nhà giáo dục đổi mới sáng tạo VIBE (VNU - VIBERS)

Để cùng lan tỏa và tạo sự bền vững cho hoạt động đổi mới giảng dạy, ĐHQGHN đã phối hợp Học viện sáng tạo, Đại học Dublin, Ireland (UCD) triển khai Dự án “Nâng cao năng lực cho cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý tại ĐHQGHN theo phương pháp tiếp cận tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (tư duy hướng đến hiệu quả) nhằm thúc đẩy và tăng cường các kỹ năng trong thế kỷ 21 và nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong sinh viên” (VIBE). Ngoài việc mỗi cá nhân học viên có thể tự áp dụng những kiến thức, kỹ năng đã học trong hoạt động giảng dạy của mình, Dự án còn hướng đến việc hình thành một cộng đồng các nhà giáo dục theo tinh thần khởi nghiệp (Entrepreneurial Educators - EE). Hoạt động đào tạo trong khuôn khổ Dự án nhận được những phản hồi rất tích cực từ các học viên, ngay trong quá trình học một số học viên đã có thể áp dụng ngay các kiến thức, kỹ năng, phương pháp, công cụ, hoạt động,... học được vào trong quá trình giảng dạy của mình và bước đầu thấy sự thay đổi của sinh viên. Trong bản đánh giá về hoạt động đào tạo và kế hoạch hoạt động trong tương lai, các học viên đều có dự định và mong muốn áp dụng lâu dài nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và kỹ năng cho sinh viên, đồng thời mở rộng cộng đồng, góp phần nâng cao năng lực cho các đồng nghiệp tại đơn vị mình đang công tác.

VNU - VIBERS

In order to create and spread sustainability for innovating teaching activities, with the support of the Irish Embassy in Vietnam and in collaboration with UCD Innovation Academy, VNU has been implementing the project on “Building capacity of academic staff members and senior leaders at Vietnam National University, Hanoi by entrepreneurial approach to foster 21st century skills and attributes in students” (VIBE). In addition to individuals’ abilities to apply their own knowledge and skills to their teaching activities, through the VIBE Project, a community of entrepreneurial educators was formed at VNU (Entrepreneurial Educators - EE). The training activities within the Project received very positive feedback from the trainees. Even during the learning process, some trainees were already able to apply their newly-learned knowledge, skills, methods, tools, activities, etc. to their teaching and saw initial changes in their students. In their evaluations of the Project’s training activities and future action plans, the trainees expressed their intention and desire to apply the learned knowledge and skills for a long term to improve the quality of training and students’ skills as well as expand the community of entrepreneurial educators to help improve their colleagues’ teaching capacity.



Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo toàn diện, phát triển phẩm chất, tầm nhìn, năng lực và kỹ năng cho người học

ĐHQGHN đã ban hành và triển khai các chính sách đổi mới nội dung, chương trình đào tạo (CTĐT), phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực, tăng cường kỹ năng ứng dụng và thực hành... Các đơn vị đào tạo thực hiện gắn đào tạo với thị trường lao động, chủ động nắm bắt nhu cầu của doanh nghiệp hoặc phát triển CTĐT có sự tham gia của các doanh nghiệp bảo đảm chất lượng đầu ra. Theo đó, ĐHQGHN tiếp tục triển khai các CTĐT tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, chuẩn quốc tế để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, một thế mạnh khác của ĐHQGHN là cho phép những sinh viên có năng lực học tập tốt có thể tham gia đào tạo cùng lúc hai chương trình (bằng kép), giúp sinh viên có thể hoàn thành 2 CTĐT trong cùng ĐHQGHN với thời gian học tập ngắn hơn.

Đào tạo các chương trình tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, chuẩn quốc tế

Các đơn vị tiếp tục chú trọng việc phát triển các CTĐT tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, chuẩn quốc tế, số sinh viên tốt nghiệp các CTĐT này trong năm học qua là 398 sinh viên, chiếm 8,6% so với tổng số sinh viên đại học chính quy tốt nghiệp trong năm học qua. Đặc biệt, các đơn vị đã chú trọng xây dựng và mở mới nhiều CTĐT chất lượng cao theo Thông tư 23/2014 nâng tổng số CTĐT chất lượng cao trong toàn ĐHQGHN lên 31 chương trình (27 CTĐT chất lượng cao theo TT23/2014 và 04 CTĐT theo đặc thù đơn vị), với quy mô đào tạo hiện nay là 40.038 sinh viên.

Đào tạo cùng lúc hai chương trình (bằng kép)

Trong năm học qua, toàn ĐHQGHN tuyển được 619 sinh viên, đạt xấp xỉ 77% so với chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu 800), quy mô đào tạo bằng kép toàn ĐHQGHN là 2.075 sinh viên. Năm học 2019 - 2020 có 223 sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng theo hình thức đào tạo cùng lúc 2 chương trình. So với năm học trước, số lượng sinh viên học CTĐT thứ 2 tăng khá cao mặc dù một số đơn vị đào tạo đã ngừng tuyển sinh hoặc giảm chỉ tiêu tuyển sinh, nguyên nhân tăng là do có nhiều sinh viên chưa đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ. Hiện nay, số lượng sinh viên đang theo học CTĐT thứ 2 tập trung chủ yếu tại các đơn vị: Trường ĐH Ngoại ngữ, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Kinh tế và Khoa Luật.

Improving the quality of comprehensive education and training, developing learners' qualities, vision, competencies and skills

VNU has issued and implemented policies to innovate training content, curricula and teaching methods towards enhancing students' competencies and practical skills, etc. VNU's member units linked training with the labour market, actively grasping the needs of enterprises or developing training programs collaboratively with the participation of enterprises to ensure output quality. Accordingly, VNU continued to implement talent, advanced, high-quality and international-standard training programs to gradually improve the quality of human resources training, serving the country's socio-economic development and international integration. Besides, VNU permits those students with good academic ability to attend dual degree programs that allow them to graduate in shorter duration.

Talent, advanced, high quality and international standard training programs

VNU's member units continued to focus on developing talent, advanced, high quality and international standard training programs. In the past academic year, 398 students graduated from these training programs, accounting for 8.6% of the total number of graduates. In particular, the training units focused on building and opening many high quality training programs according to Circular 23/2014, raising the number of quality training programs in the entire VNU to 31 programs (27 high quality training programs according to Circular 23/2014 and 4 unit-specific training programs). Statistically, VNU is implementing 55 undergraduate programs including 4 talent programs; 11 VNU-standard high quality programs; 27 high quality programs according to Circular 23/2014; 4 unit-specific programs; 3 advanced programs; 6 international standard programs, with a student body of 11,548, accounting for 28.8% of the total number of full-time students (currently, 40,038) studying at VNU.

Dual degree training programs

In the past academic year, VNU recruited 619 students, approximately 77% of the set target (target of 800) for these programs. VNU's dual degree training scale was 2,075 students. There were 223 students graduating from dual degree training programs in the 2019 - 2020 academic year. Compared to the previous academic year, the number of students enrolled in the 2nd degree programs increased significantly although several VNU's training units had either stopped or reduced the enrollment quota as a large number of students failed to meet the foreign language requirement. Currently, the students attending dual degree training programs are mainly from the following training units: VNU University of Languages and International Studies, VNU University of Social Sciences and Humanities, VNU University of Economics and Business and VNU School of Law.





Các mô hình đào tạo có tính tiên phong, sáng tạo đặc sắc của ĐHQGHN tiếp tục nhận được hiệu ứng tích cực từ người học và xã hội

Các CTĐT liên ngành, liên lĩnh vực được mở rộng, góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Các mô hình (3+1) đào tạo cử nhân sư phạm, (2+4) đào tạo bác sĩ đa khoa và (2+3) đào tạo dược sĩ tiếp tục được triển khai có hiệu quả. Các mô hình đào tạo bằng kép giữa các đơn vị đào tạo, giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp có 2 bằng đại học chính quy với kiến thức chuyên sâu về các ngành chuyên môn, đồng thời có được tiếng Anh tốt để có thể làm việc trong môi trường cạnh tranh quốc tế và tăng khả năng có việc làm. Mô hình giảng dạy các môn chung (ngoại ngữ, lý luận chính trị, giáo dục thể chất, an ninh - quốc phòng) bảo đảm tập trung, thống nhất, chuyên môn hóa cao và đã được đổi mới căn bản. Các trường Trung học Phổ thông chuyên tiếp tục khẳng định uy tín hàng đầu cả nước trong công tác đào tạo năng khiếu và phát hiện tài năng khoa học trẻ.

Xuất phát từ tình hình thực tế, ĐHQGHN đã xây dựng đề án thí điểm đào tạo một chương trình cử nhân đặc biệt cho các đối tượng có năng khiếu thể thao. Dự kiến, lịch học của chương trình đặc biệt này được thiết kế theo thời gian hoạt động và thi đấu thể thao của từng vận động viên. Một số môn học được giảng dạy bằng hình thức trực tuyến. Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN là đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng đề án này.

VNU's pioneering and innovative training models continue to receive positive feedback from learners and society

VNU has increased the number of interdisciplinary training programs to provide high quality human resources with interdisciplinary thinking and intelligence for the country's key economic sectors. Bachelor of pedagogy training Model (3+1), General practitioner training Model (2+4), and Pharmacist training Model (2+3) have been effectively implemented. Dual degree training models among VNU's training units help graduates concurrently earn 2 full-time bachelor degrees with in-depth professional knowledge together with good English ability, which enables them to work in an internationally competitive environment and increases their employability. The common subjects teaching model for Foreign Languages, Political Theory, Physical Education, Security - National Defence was radically renewed to ensure unity and high specialization. VNU's specialized high schools continued to affirm their national top reputation in talent training and young scientific talent discovery.

In response to the current situation, VNU has developed a special pilot bachelor's degree program for gifted athletes. This special program's training schedule is expected to be tailored to each athlete's training and competition plan. Several subjects are to be taught online. VNU University of Economics and Business has been assigned to develop this project.





Nghiên cứu khoa học gắn với đào tạo được tăng cường

ĐHQGHN đã tập trung đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức quản lý và triển khai các hoạt động KH&CN. Các quy định quản lý điều hành được điều chỉnh theo hướng quản trị số, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan. Hệ thống văn bản quản lý hoạt động KH&CN được kiện toàn, đáp ứng vai trò định hướng, kiến tạo phát triển và hỗ trợ khởi nghiệp dựa vào hoạt động KH&CN. Đồng thời, ĐHQGHN hỗ trợ và khuyến khích đăng ký bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích thúc đẩy hoạt động chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm KH&CN.

Một số chính sách được ban hành, tạo hành lang pháp lý cho các nhà khoa học chủ trì đề tài, dự án đưa nghiên cứu sinh, học viên cao học và cả sinh viên vào các hoạt động khoa học và công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và năng lực sáng tạo của người học. Nhiều nghiên cứu sinh và học viên cao học được hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài, đã góp phần nâng cao chất lượng luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ và thậm chí cả khóa luận tốt nghiệp. Hàng năm, có hàng nghìn báo cáo khoa học của sinh viên tham gia hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên các cấp, trong đó có hàng chục công trình xuất sắc được trao Giải thưởng cấp ĐHQGHN và cấp Bộ. Nhiều công trình được công bố trên các tạp chí uy tín của quốc gia và quốc tế. Nhiều công trình có hướng tiếp cận mới và bám sát thực tiễn, bước đầu tạo ra những sản phẩm công nghệ, sản phẩm ứng dụng.

Strengthening research linked with training

VNU focused on renovating scientific and technological mechanisms, policies, modes of implementation and management of S&T activities. Management and administration regulations were adjusted towards digital management, ensuring publicity, transparency and objectivity. The documentary system for the management of science and technology activities has been consolidated, ensuring the role of orientation, creation, development and support for startups based on science and technology activities. Also, VNU supported and encouraged the registration of patent applications and protection of utility solutions to promote the transfer and commercialization of VNU's scientific and technological products.

A number of policies have been issued, creating a legal corridor for undergraduate and graduate students to participate in science and technology activities, improving the training quality and creative capacity of learners. Many graduate students were funded to implement their research projects, which helped improve the quality of doctoral dissertations, master's theses and graduation papers. Every year, thousands of scientific reports were presented at student research conferences, of which dozens of excellent works are presented with VNU-level and ministry-level awards. A large number of student works have been published in prestigious national and international journals, many of which were practice-based with new perspectives and began to create technology and applied products.

Kiểm định chất lượng

Đến nay, toàn ĐHQGHN đã có 32 chương trình đào tạo được kiểm định chất lượng AUN, chiếm tỉ lệ gần 18% trên tổng số chương trình đào tạo; 06/08 trường đại học thành viên của ĐHQGHN đã hoàn thành kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quality accreditation

Up to now, VNU has had 32 training programs accredited by AUN, accounting for nearly 18% of the total training programs; 06 out of 08 VNU's member universities completed quality accreditation according to the standards set by the Ministry of Education and Training.

05

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
ĐỒNG CẤP
PEER-QA ASSESSMENTS

- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Công tác xã hội
Bachelor's degree in Social Work
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Khoa học Quản lý
Bachelor's degree in Management Science
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Quản trị Văn phòng
Bachelor's degree in Office Management
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Quản trị Khách sạn
Bachelor's degree in Hotel Management
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Quan hệ công chúng
Bachelor's degree in Public Relations

04

THEO TIÊU CHUẨN CỦA AUN
AUN-QA ASSESSMENTS

- CTĐT ngành Chính trị học (Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn)
Bachelor's degree in Politicse in
- CTĐT ngành Ngôn ngữ Ả Rập (Trường ĐH Ngoại ngữ)
Bachelor's degree in Arabic Language in
- CTĐT ngành Quản lý đất đai (Trường ĐH Khoa học Tự nhiên)
Bachelor's degree in Land Management
- CTĐT ngành Khoa học Vật liệu (Trường ĐH Khoa học Tự nhiên)
Bachelor's degree in Materials Science

Tuyển sinh

Tuyển sinh đại học

Năm 2020, ĐHQGHN tuyển sinh 10.585 chỉ tiêu với 133 ngành/chương trình đào tạo bậc đại học, trong đó có 15 ngành mới (bắt đầu tuyển sinh từ năm nay), thuộc các đơn vị sau: Trường ĐH Khoa học Tự nhiên (05 ngành); Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn (02 ngành); Trường ĐH Giáo dục (03 ngành); Trường ĐH Việt Nhật (01 ngành); Trường ĐH Y Dược (01 ngành); Khoa Quản trị và Kinh doanh (01 ngành); Khoa Quốc tế (02 ngành – CTĐT song bằng) và 03 chương trình đào tạo (CTĐT) CLC đáp ứng Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT.

Tuyển sinh sau đại học

Điểm nổi bật của công tác tuyển sinh sau đại học (SĐH) năm nay là số lượng tuyển sinh đã có sự tăng trưởng rõ rệt sau nhiều năm suy giảm và chất lượng tuyển sinh vẫn được giữ vững, cơ cấu tuyển sinh giữa các chuyên ngành ổn định. Các bộ phận công tác phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ, đảm bảo thực hiện thành công trong các đợt thi tuyển sinh SĐH năm 2020 ở ĐHQGHN.

Năm nay có 2.428 thí sinh trúng tuyển thạc sĩ và 202 thí sinh trúng tuyển tiến sĩ, tăng đột biến so với 2 năm trước và cũng là thành tích nổi bật của năm nay do có những chính sách tốt trong việc điều chỉnh Quy chế tuyển sinh của ĐHQGHN.

Admissions

Undergraduate admissions

In 2020, VNU successfully recruited 10,585 undergraduates for 133 undergraduate majors/programs, including 15 new disciplines (from this year), at the following units: VNU University of Science (05 disciplines); VNU University of Social Sciences and Humanities (02 disciplines); VNU University of Education (03 disciplines); VNU University of Medicine and Pharmacy (1 discipline); VNU Hanoi School of Business and Management (01 discipline); VNU International School (02 dual degree disciplines and 03 high quality disciplines in accordance with Circular 23/2014/TT-BGDĐT).

Graduate admissions

Graduate admission was highlighted with a remarkable increase in the enrollement while maintaining the quality and enrollment structure among majors. All departments and divisions worked together in harmony to ensure a successful implementation of the 2020 graduate entrance exams at VNU.

This year, VNU successfully recruited 2,428 master's students and 202 doctoral students - a sharp increase in comparison to the 2 previous years' recruitment and also an outstanding achievement of this year thanks to the rational adjustment to VNU's Regulations.



Tổ hợp xét tuyển
Admissions combinations **27**

Chỉ tiêu
Target **10.585** Sinh viên
Students



tuyensinh.vnu.edu.vn
admission.vnu.edu.vn



Học sinh - sinh viên đạt nhiều thành tích xuất sắc trên các đấu trường khu vực và quốc tế

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhiều cuộc thi chọn học sinh giỏi Olympic quốc tế và khu vực bị hoãn hoặc bị hủy. Đến đầu tháng 8/2020, một số môn thi đã được tổ chức thi trực tuyến như Olympic quốc tế Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học và Olympic khu vực Châu Á - Thái Bình Dương môn Tin học.

Năm nay, cả nước có 18 học sinh tham gia thi Olympic quốc tế, Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên có 12 học sinh và giành 04 huy chương Vàng, 06 huy chương Bạc, 01 huy chương Đồng và 01 Bằng khen. Các học sinh của Trường tham dự các kỳ thi Olympic Tin học Châu Á - Thái Bình Dương, Olympic Vật lý châu Á cũng giành 01 huy chương Vàng và 04 huy chương Bạc.

Trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thành tích của các trường THPT thuộc ĐHQGHN đều tăng so với năm học trước. Cụ thể: Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên đạt 11 giải Nhất, 22 giải Nhì, 06 giải Ba và 09 giải Khuyến khích; Trường THPT chuyên Ngoại ngữ đạt được 07 giải Nhì, 03 giải Ba và 08 giải Khuyến khích; Trường THPT Khoa học Giáo dục đạt 02 giải Nhì và 02 giải Khuyến khích.

VNU students won numerous outstanding regional and international awards

Due to the effects of the Covid-19 epidemic, many international and regional Olympiads were delayed or canceled. By early August 2020, a number of exams had been administered online such as the International Olympiads in Mathematics, Physics, Chemistry, Biology, Informatics and the Asia-Pacific Informatics Olympiad.

In 2020, 18 students nationwide participated in the international Olympiads; 12 participants from VNU HUS High School for Gifted Students won 04 gold medals, 06 silver medals, 01 bronze medal and 01 Certificate of Merit. The participants from the School participating in the Asia-Pacific Informatics Olympiad and Asian Physics Olympiad won 01 gold medal and 04 silver medals.

In the 2020 national excellent student competitions, VNU High Schools for Gifted Students gained better achievements compared to the previous school year. VNU HUS High School for Gifted Students won 11 first prizes, 22 second prizes, 06 third prizes and 09 consolation prizes; VNU ULIS Foreign Languages Specialized School won 07 second prizes, 03 third prizes and 08 consolation prizes. VNU UEd High School of Education Sciences won 02 second prizes and 02 consolation prizes.



HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

RESEARCH AND CREATIVE INNOVATION ACTIVITIES

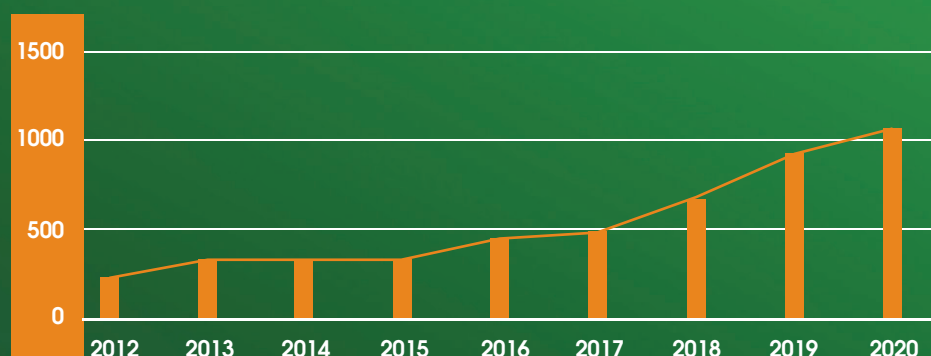
Công bố quốc tế gia tăng mạnh, góp phần quan trọng trong việc nâng cao vị thế học thuật của ĐHQGHN

Trong 5 năm qua, các nhà khoa học của ĐHQGHN đã công bố hơn 4.000 bài báo khoa học trong hệ thống ISI/SCOPUS, chiếm khoảng 20% tổng số bài báo ISI/SCOPUS của cả nước, trong đó có các công trình đăng trên tạp chí hàng đầu thế giới, riêng năm 2020 có 1.034 bài, gấp nhiều so với năm 1993 (giai đoạn mới thành lập ĐHQGHN). Chỉ số trích dẫn trung bình mỗi bài báo của ĐHQGHN đã vượt ngưỡng trung bình, 5,1 lần so với 4,5 lần/bài báo của Châu Á; nhiều bài báo có số lần trích dẫn cao (từ 50 đến 500 lần).

A sharp increase in international publication contributes significantly to the enhancement of VNU's international academic prestige

Over the past 5 years, VNU scientists have published over 4,000 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals, accounting for about 20% of the total number of Scopus/ISI papers nationwide. Notably, a number of papers were published in world-leading journals. In 2020 alone, there were **1,034** articles, an increase by many times compared to 1993 (the period of newly-established VNU). VNU's citation index per article has exceeded the average threshold, 5.1 times against Asia's average of 4.5 times; many articles had high citations (from 50 to 500 times).

● ISI and/or SCOPUS
● Năm/Year



Công tác quản lý hoạt động KH&CN đã có sự đổi mới, gắn với chuyển đổi số

ĐHQGHN đã ban hành Kế hoạch hành động về một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm phát triển Đại học số, lấy nền tảng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, kho ứng dụng số trong việc tổ chức, vận hành đại học số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, kết nối vạn vật để phát triển Đại học số - Đại học thông minh, ĐHQGHN (VNU 4.0).

Để xây dựng và phát triển Đại học số - Đại học thông minh (Hệ sinh thái số thống nhất trong đa dạng One VNU) đòi hỏi tất cả các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQGHN cùng đồng bộ thực hiện cũng giống như các "Tế bào" (Các đơn vị) trong một "Cơ thể" (ĐHQGHN) phải "Chuyển đổi số" nhanh và mạnh mẽ trên nền tảng công nghệ 4.0. Hệ thống dữ liệu số - thông tin số - tri thức số ĐHQGHN sẽ được vận hành trên nền tảng công nghệ thống nhất và đồng bộ giúp ĐHQGHN có thể chỉ đạo, quản lý, giám sát, vận hành nhanh chóng, chính xác, hiệu quả theo thời gian thực mọi hoạt động nghiên cứu, đào tạo, giảng dạy, học tập... của các đơn vị và cũng giúp chính các đơn vị này chỉ đạo, quản lý, giám sát mọi hoạt động của cấp dưới mình đồng bộ với chỉ đạo của ĐHQGHN. Các mối quan hệ, liên kết, kết nối trong ĐHQGHN sẽ là không gian số đa chiều, đa dạng nhưng được thống nhất và phát triển trong hệ sinh thái số, thúc đẩy nghiên cứu số, đào tạo số hiệu quả nhất, chất lượng cao nhất, sáng tạo nhất, tốc độ nhanh nhất và mọi lúc, mọi nơi.

The management of S&T activities has been renewed and linked with digital transformation

VNU has issued an Action Plan on key missions and solutions towards the development of a digital university, using information technology, data processing, and digital application store in university organization and operation and in the application of artificial intelligence, big data, internet of things to develop the Digital university - the Smart University, VNU (VNU 4.0).

To develop the Digital University - Smart University (a Unified Digital Ecosystem, One VNU), it requires a rapid synchronous implementation of digital transformation based on Technology 4.0 by all VNU's affiliates and their subordinate units, just like the "Cells" (Units) in the "Body" (VNU). VNU digital data - digital information - digital knowledge system will be operated on the basis of a unified and synchronous technology to help VNU to quickly, accurately and efficiently steer, manage, monitor all the member units' real time training, research and study activities; and also to help these units steer, manage and supervise all the activities of their subordinates in accordance with the direction of VNU. Relationships, connections and linkages within VNU will be multidimensional, diverse, yet unified and developed in a digital ecosystem to promote digital research and training most effectively, innovatively and rapidly with highest quality anytime, anywhere.

Máy bay không người lái, một sản phẩm in 3D của
Viện Công nghệ Hàng không vũ trụ, Trường ĐH Công nghệ
3D printed drone - a product of the School of Aerospace Engineering,
VNU University of Engineering and Technology



VIỆN CÔNG NGHỆ HÀNG KHÔNG VŨ TRỤ
School of Aerospace Engineering



SCIENCE AND TECHNOLOGY

VNU S&T

2020

Các nhóm sản phẩm khoa học và công nghệ của ĐHQGHN

Sản phẩm KH&CN của ĐHQGHN được định hướng và quy hoạch theo các nhóm lĩnh vực chính:

- Các nghiên cứu trong lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn đã tích cực tham gia vào công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận của Đảng, Nhà nước; cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng đường lối, chính sách, bảo vệ, phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng; xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa và con người Việt Nam.
- Khoa học Tự nhiên và Y dược tiếp tục phát triển mạnh, tiếp cận trình độ quốc tế, đóng góp 60% công bố quốc tế của ĐHQGHN; nhiều nghiên cứu cơ bản trong Khoa học Tự nhiên có đóng góp rất quan trọng bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng - an ninh.
- Các nghiên cứu trong lĩnh vực Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật phát triển lên một tầm cao mới về năng lực và trình độ nghiên cứu, với nhiều công nghệ lõi và sản phẩm công nghệ được phát triển thành công và được chuyển giao, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế đất nước.
- Khoa học Liên ngành, liên lĩnh vực được ưu tiên đầu tư, là thế mạnh độc đáo, mang thương hiệu của ĐHQGHN với nhiều đề tài nghiên cứu có giá trị thực tiễn cao, tham gia giải quyết nhiều vấn đề trọng yếu quốc gia.

VNU's science and technology product groups

VNU's science and technology products group are properly oriented and divided into some main categories, as follows:

- Researchers in Social Sciences and Humanities have actively involved in the Party and State's practical review and theoretical studies; provided scientific foundation for the development of the Party's policies and guidelines; protected and developed the Party's ideology; built and developed Vietnam's socio-economy, culture and people.
- Natural sciences and Medical-Pharmaceutical sciences have continued to thrive towards international expertise, contributing 60% of VNU's international publications; many basic research projects in natural sciences have made great contributions to environmental protection, efficient use of natural resources, climate change response, defence and security assurance.
- Research in science, technology and engineering developed to a higher level in capacity. Many core technologies and products have been successfully developed and transferred, partly improving productivity, product quality, and competitiveness of the whole economy.
- Interdisciplinary and multi-sectoral science is prioritized for investment and represents the unique strength bearing the Brandname VNU with many highly practical research topics, which help solve many essential national issues.

Phát triển hệ thống phòng thí nghiệm liên ngành, hình thành các nhóm nghiên cứu lớn

ĐHQGHN đã xây dựng báo cáo khả thi, xây dựng chủ trương đầu tư và xây dựng thuyết minh dự án đầu tư cho 12 dự án thành phần. Dự án nhằm xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm dùng chung trong toàn ĐHQGHN có khả năng cụ thể như sau:

- Tạo ra sản phẩm khoa học đủ tầm tư vấn các vấn đề thực tiễn và quan trọng của các bộ, ngành của Việt Nam.
- Có thể hỗ trợ cho các phòng thí nghiệm khác của các đơn vị trong việc tổ chức nghiên cứu.
- Là một trung tâm hỗ trợ công tác đào tạo chất lượng cao của các nghiên cứu sinh.
- Là nơi có thể tạo sản phẩm có tính sáng tạo cao, có thể thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trong việc hình thành các Start-up trong quá trình tổ chức nghiên cứu.

Developing a system of interdisciplinary laboratories, forming strong research groups

VNU has completed feasibility reports, developed investment policy and investment project justifications for 12 component projects. The projects aim to build a system of shared laboratories throughout VNU having the following specific capabilities:

- To create scientific products which effectively help ministries and sectors address burning and critical issues in Vietnam;
- To support the laboratories of VNU units in organizing research;
- To act as a centre to support graduate high-quality training; and
- To produce highly innovative products to attract investment from businesses to form start-ups in research process.



NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG GẮN CHẶT VỚI THỰC TIỄN Ở ĐHQGHN VNU'S PRACTICAL APPLICATION RESEARCH

Một số sáng chế/ giải pháp hữu ích đã đăng kí sở hữu trí tuệ năm 2020

A number of inventions and utility solutions have been registered for intellectual property protection in 2020

Năm 2020, ĐHQGHN đã được cấp 09 bằng sở hữu trí tuệ và 28 đơn đăng ký sở hữu trí tuệ được chấp thuận hợp lệ. Số lượng đơn đăng ký và bằng độc quyền tăng trưởng so với 2019.

In 2020, VNU was granted 09 IP certificates and 28 valid IP registration applications. The number of patent applications and patents increased compared to 2019.

Tên công nghệ/sản phẩm/giải pháp Name of technology/product/solution	Tác giả/ Author	Số bằng/Ngày cấp No./Date	Đơn vị VNU's unit
Phương pháp chiết tách hợp chất (8'Z)-1,3-dihydroxy-5-[16'-(3",5"-dihydroxyphenyl)-8'-hexadecen-1'-yl] benzen từ cây bàn tay ma (Heliciopsis terminalis (Kurz) Sleumer (Proteaceae) Method of isolation of the compound (8'Z)-1,3-dihydroxy-5-[16'-(3",5"-dihydroxyphenyl)-8'-hexadecen-1'-yl] benzen from Heliciopsis terminalis (Kurz) Sleumer (Proteaceae)	Phạm Hùng Việt, Phan Minh Giang, Dương Hồng Anh, Đỗ Thị Việt Hương, Vũ Minh Giang (Trường ĐH Giáo dục)	VN 1-0023010 02/01/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Phương pháp ước lượng mật độ và tốc độ trung bình của các phương tiện cơ giới tham gia giao thông đường bộ. Method for estimating average speed and density of moving motorized vehicles on a road	Trần Vinh Thắng	VN 1-0024181 19/05/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Thấu kính hội tụ kết nối với sợi quang và thiết bị thu nhận ánh sáng mặt trời sử dụng thấu kính này Focusing lens coupled with optical fiber and sunlight receiving devices using these lenses	Nguyễn Trần Thuật, Hoàng Chí Hiếu, Hồ Đức Quân, Nguyễn Quang Quân, Nguyễn Hoàng Hải	VN 1-0024300 26/05/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Quy trình sản xuất enzym catalaza từ gan bò. Purification procedure for catalase from bovine liver	Đinh Nho Thái, Nguyễn Thị Hồng Loan	VN 2-0002325 20/05/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Cơ chế peptit đặc hiệu để xác định hoạt độ enzym proteaza HIV-1. A specific peptide substrate for HIV-1 protease activity assay	Nguyễn Thị Hồng Loan, Phan Tuấn Nghĩa	VN 2-0002333 20/05/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Qui trình thực hiện phản ứng ARMS-PCR đa mồi để phát hiện đồng thời 4 loại đột biến ở các mã di truyền 17, 26, 41/42 và 95 của gen beta globin gây bệnh thiếu máu beta thalassemia ARMS-PCR protocol for detecting beta globin mutations at the CD17, CD26, CD41/42 and CD95	Võ Thị Thương Lan	VN 2-0002381 22/06/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Quy trình sản xuất arabinoxylan từ cám gạo. Arabinoxylan production protocol from biobran	Nguyễn Thị Vân Anh, Phan Tuấn Nghĩa, Trần Thị Mỹ (Cty Anabio), Nguyễn Hòa Anh (Cty Anabio)	VN 2-0002449 22/09/2020	Trường ĐH Y Dược VNU - UMP
Quy trình chế tạo vật liệu làm giá thể di động cho bể lọc sinh học từ xơ mướp. Process of fabricating loofah sponges as suspended bio-carrier in activated sludge system	Nguyễn Mạnh Khải, Phạm Thị Thúy, Đặng Thị Thanh Huyền (Trường ĐH Xây dựng)	VN 1-0026047 22/9/2020	Trường ĐH Y Dược VNU - UMP



Tên công nghệ/sản phẩm/giải pháp Name of technology/product/solution	Tác giả/ Author	Số bằng/Ngày cấp No./Date	Đơn vị VNU's unit
Hệ thống cảnh báo sớm tai biến lũ quét sử dụng mạng lưới trạm khí tượng tự động chuyên dùng và hệ thống phần mềm GIS mã nguồn mở The flash flood early warning system operates online on wifi network uses specific automatic meteorological stations and open source GIS software systems	Nguyễn Ngọc Thạch, Phạm Xuân Cảnh (Viện Địa Môi trường), Bùi Quang Thành, Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Quốc Huy	VN 2-0002499 16/10/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Hệ thống gia cố độ kết dính lớp cho bản in 3D Layers adhesion reinforcement system for 3D prints	Nguyễn Anh Tuấn, Bùi Cảnh Minh	26797 16/11/2020	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
Quy trình phân tích đa hình rs28364072 của gen mã hóa thụ thể gắn với IgE ái lực thấp (FCER2) ở trẻ em bị hen phế quản The process to determine the genotype of the low-affinity IgE receptor gene (FCER2) rs3760687 polymorphism in pediatric asthma patients	Đình Đoàn Long, Phạm Thị Hồng Nhưng, Dương Thị Ly Hương, Vũ Thị Thơm	Cục sở hữu trí tuệ cấp bằng số 2341 21/05/2020	Trường Đại học Y Dược VNU - UMP
Robot thuyết minh và hướng dẫn A curating robot	Chữ Đức Trinh, Nguyễn Việt Hà, Bùi Thanh Tùng, Trần Quốc Long	30780 02/6/2020	Trường ĐH Công nghệ VNU - UET
Phương pháp và thiết bị phân tích nội dung video để phát hiện sự kiện người ngã Fall detection method and apparatus from video streams	Lê Thanh Hà, Nguyễn Thị Thủy, Trần Quốc Long, Nguyễn Đỗ Văn, Nguyễn Chí Thành, Nguyễn Việt Anh, Nguyễn Công Thành	25669 27/8/2020	Trường ĐH Công nghệ VNU - UET
Quy trình kiểm tra trùng lặp trong nhóm văn bản A process for analyzing the similarity in a group of documents	Võ Đình Hiếu	26606 02/11/2020	Trường ĐH Công nghệ VNU - UET
Quy trình sản xuất chế phẩm probiotic-đa enzym từ chủng vi khuẩn Bacillus amyloliquefacien subsp. plantarum SP1901 Procedure to produce probiotic-multienzyme from the Bacillus amyloliquefacien subsp. plantarum SP1901	Đào Thị Lương, Dương Văn Hợp, Trịnh Thành Trung	Số 2295 11/3/2020	Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học VNU - IMBT
Chủng vi khuẩn Pediococcus pentosaceus Pd1 thuần khiết về mặt sinh học, phân lập được từ phân trẻ sơ sinh có đặc tính lợi khuẩn The biological pure bacterial strain Pediococcus pentosaceus Pd1 isolated from baby feces and possessed probiotic properties	Đình Thúy Hằng, Nguyễn Quỳnh Uyển	26550 28/10/2020	Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học VNU - IMBT

Sản phẩm KH&CN sẵn sàng chuyển giao/ thương mại hoá năm 2020

Science and technology products ready for transfer and commercialization in 2020

Ngoài việc tích cực tham gia các Hội chợ Khoa học và Công nghệ do Bộ KH&CN tổ chức, ĐHQGHN cũng thường xuyên tổ chức các triển lãm Khoa học và Công nghệ. Qua đó, các sản phẩm KH&CN đã được chuyển giao cho doanh nghiệp, tổ chức. Các sản phẩm công nghệ chất lượng cao tiêu biểu trong các lĩnh vực: Hóa - Môi trường, Công nghệ Sinh học, Y - Dược, Công nghệ Thông tin,...

In addition to actively taking part in S&T markets organized by the Ministry of Science and Technology, VNU also regularly organized S&T expos where S&T products were transferred to businesses and organizations. Outstanding high quality technology products were in the fields of chemistry - environment, biotechnology, medicine - pharmacy, information technology, etc.

TT No.	Tên công nghệ/sản phẩm/giải pháp Name of technology/product/application	Đơn vị VNU's unit
	Chế phẩm enzyme E-IMBT dùng trong chăn nuôi Enzyme product E-IMBT for animal feed	Viện Vi sinh vật & Công nghệ sinh học VNU - IMBT
2	Chế phẩm Probiotic P01-IMBT dùng trong chăn nuôi Probiotic product P01-IMBT for animal feed	
3	Chế phẩm Probiotic P02-IMBT dùng trong chăn nuôi Probiotic product P02-IMBT for animal feed	
4	Chế phẩm Probiotic P03-IMBT dùng trong chăn nuôi Probiotic product P03-IMBT for animal feed	
5	Nguyên liệu làm thuốc bảo vệ thực vật vi sinh Visi-Strep Materials for microbial plant protection product Visi-Strep	
6	Phân bón rễ sinh học Biological fertilizer for plant roots	
7	Thuốc trừ sâu sinh học Biopesticide	
8	Chế phẩm xử lý nước thải công nghiệp SRS SRS product for industrial wastewater treatment	
9	Chế phẩm làm đệm lót chuồng trại, ủ hoai phân chuồng, khử mùi hôi chuồng trại công rãnh Biomat Product Biomat for farm matrix, composting manure, reducing odor in livestock farms and sewage	
10	Chip IoT công suất thấp với tính năng bảo mật dùng cho các hệ thống giám sát môi trường Low-Power IoT System-on-chip with Security Features for Environment Monitoring Applications	Trường ĐH Công nghệ VNU - UET
11	Nền tảng IoT cho nhà thông minh IoT platform for smart home	
12	Bản đồ số Việt Nam http://vmap.vn Vmap Vietnam digital map platform	
13	Mạng lưới AirNet giám sát bụi mịn trong không khí (https://airnet.vn) FAirNet Air pollution information management system	
14	Thiết bị giám sát và điều khiển trồng Nấm công nghệ cao, quy mô Công nghiệp An Automatic Control System for mushroom's application	
15	Hệ thống LED chiếu sáng và các hệ thống giám sát thông số trong nông nghiệp ứng dụng công nghệ IoT Lighting System For Agriculture (LED) and Agricultural Parameters Monitoring System using IoT	
16	Hệ thống tự động hóa công đoạn kiểm tra linh kiện trong dây chuyền sản xuất tự động An automatic pick-n-place system for electronic coponent testing	
17	Hệ thống thực tại ảo trong nghệ thuật dân tộc Việt Nam Vitage - Virtual reality for Vietnamese Traditional Heritage	

TT No.	Tên công nghệ/sản phẩm/giải pháp Name of technology/product/application	Đơn vị VNU's unit
18	Hồ sơ hệ gen cá nhân Genebook	Trường ĐH Y Dược VNU - UPM
19	Bộ kit biểu hiện thụ thể Neurokinin-1 tái tổ hợp của người (hNK1-R) Recombinant human neurokinin-1 receptor expression kit (hNK1-R)	
20	Bộ kit xác định kiểu gen NPHS2 ở người NPHS2 genotyping kit	
21	Bộ kit xác định kiểu gen FCER2 ở người FCER2 genotyping kit	
22	Quy trình công nghệ, công thức sản xuất chế phẩm phòng và trị bệnh vi khuẩn, nấm bệnh cây trồng Prevention and treatment of diseases caused by fungj and bacteria for plants	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên VNU - HUS
23	Dung dịch chuyên dụng làm sạch các mối hàn inox, vết ố, cặn trên bề mặt kim loại Metal surface cleaner: stainless steel welds, metal stains, pipe scale	
24	Quy trình công nghệ, cấu tạo thiết bị sản xuất dung dịch nano bạc dưới 10 nano mét bao gồm: dung dịch chứa không chứa bo, nitrat và có chứa bo, nitrat High capacity coloidal silver nano particle production	
25	Xúc tác quang - ống nano TiO2 trên nền thạch anh phân huỷ ethylene trong lưu trữ và hoa rau quả. Photocatalytic degradation of ethylene	
26	Dung dịch chuyên dụng làm sạch dầu miếng ép kim loại, và các vật liệu khác. Surface grease cleaner	
27	Sử dụng bùn thải làm gạch nung xây dựng Utilization of waste sludge in manufacturing of fined clay brick	
28	Vật liệu xử lý nước nhiễm asen áp dụng cho bể lọc cát Adsorbent for the arsenic removal applied of sand filtration	
29	Quy trình phát hiện nhanh các gen độc tố thần kinh A, B, E và F ở Clostridium botulinum bằng kỹ thuật khuếch đại đẳng nhiệt trung gian vòng LAMP Rapid detection of type A, B, E and F botulism neurotoxin genes in Clostridium botulinum by Loop - mediated isothermal amplification (LAMP)	
30	Đánh giá hoạt tính ức chế vi khuẩn Helicobacter pylori Evaluation of inhibitory activity against Helicobacter pylori	
31	Quy trình phát hiện nhanh gen liên quan đến khả năng kháng carbapenem của vi khuẩn cinetobacter baumannii bằng kỹ thuật PCR đẳng nhiệt vòng lặp trung gian Rapid detection of a major carbapenem-resistance associated gene of Acinetobacter baumannii by Loop-Mediated Isothermal Amplification (LAMP) method	
32	RARE: Sơn lạnh làm mát bề mặt ngoài trời RARE: Cooling Paint for External Surfaces	
33	Kinh tế và quản lý an ninh nguồn nước lưu vực sông Economics and management of water security in river basins in Vietnam	Trường ĐH Kinh tế VNU - UEB
34	Chuỗi Báo cáo thường niên Kinh tế Việt Nam (Từ năm 2010 - 2020) Vietnam Annual Economic Report (2010-2020)	
35	Khu Kinh tế Qua biên giới: Các điều kiện hình thành và phát triển Conditions to develop Cross-border economic zones.	
36	Khoa học và Công nghệ phục vụ Phát triển Bền vững vùng Tây Bắc Science and Technology for Sustainable Development of North West Vietnam	
37	Phân bổ nguồn lực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam Resource allocation in the socialist-oriented market economy in Vietnam	
38	Chính sách đất đai vùng dân tộc thiểu số và miền núi Việt Nam Land policy for ethnic minority areas and uplands of Vietnam	

Hệ thống tạp chí khoa học được kiện toàn và phát triển

Tạp chí Khoa học: Vật liệu và Linh kiện tiên tiến (JSAMD) đã được SCImago xếp hạng:

- Hạng Q1 về 2 lĩnh vực vật liệu composite và vật liệu từ, điện tử, quang;
- Hạng Q2 về 2 lĩnh vực khoa học vật liệu và vật liệu sinh học.

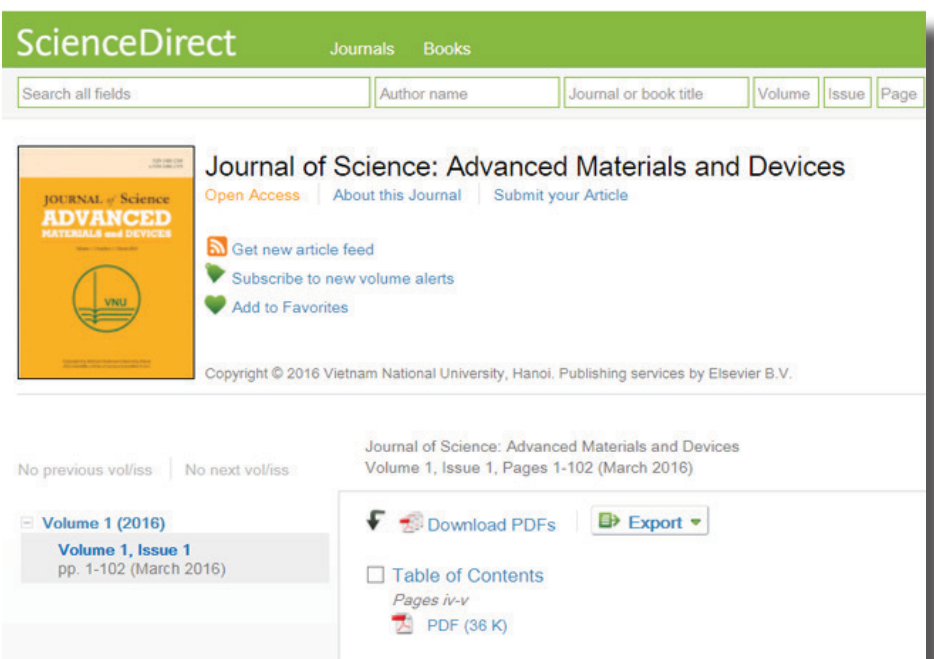
Đây là lần đầu tiên một tạp chí khoa học của Việt Nam đứng trong danh sách 25% tạp chí khoa học uy tín nhất. Một trong những căn cứ để tạp chí JSAMD được nâng hạng là nhờ chỉ số ảnh hưởng - Impact Factor (IF) năm 2020 (cho kết quả năm 2019) mà Web of Science - Clarivate công bố vào tháng 6/2020. Theo đó, chỉ số công bố chỉ số IF năm 2020 của JSAMD là IF = 3,783.

The Journal of science system is consolidated and developed

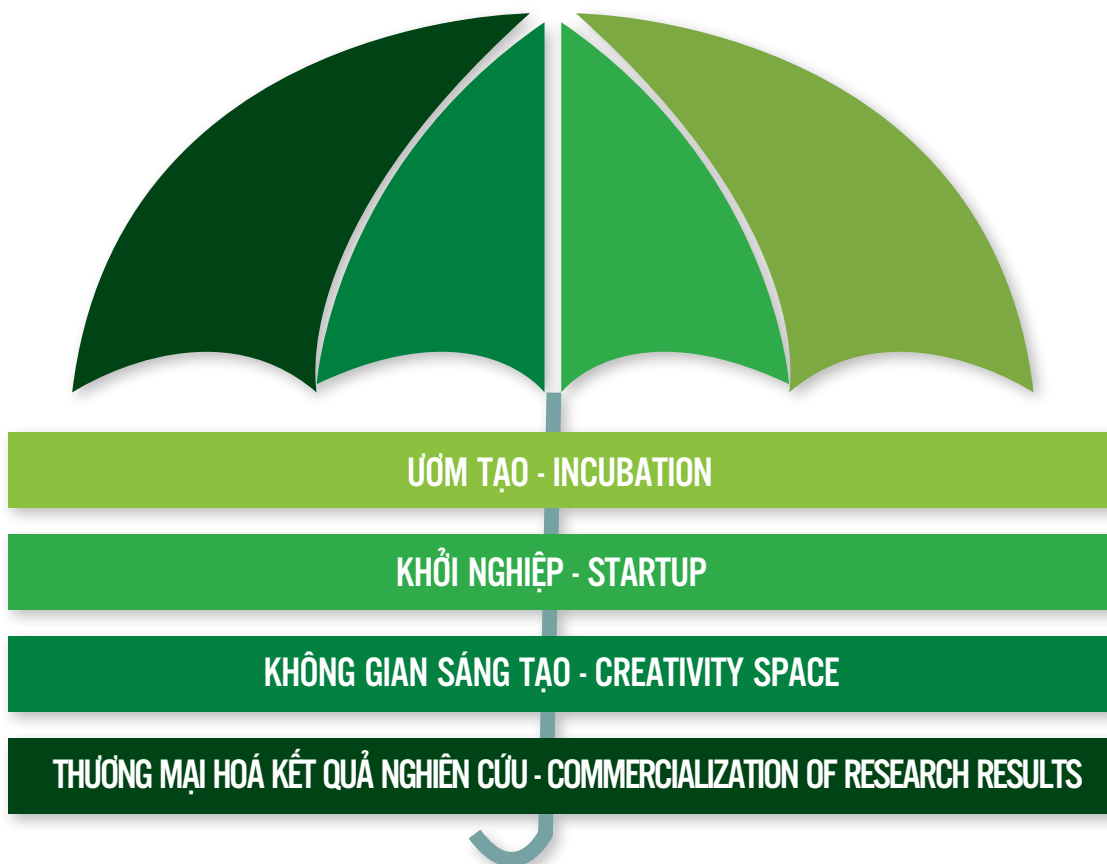
The Journal of Science: *Advanced Materials and Devices* (JSAMD) was ranked and placed by SCImago in:

- Group Q1 in 2 areas: composite materials and magnetic, electronic, optical materials;
- Group Q2 in 2 areas: materials science and biomaterials.

This was the first time a Vietnamese journal of science had featured in the list of 25% of the world's most prestigious scientific journals. Thanks to the Impact Factor (IF) index in 2020 (3.783 for the 2019 results) that Web of Science - Clarivate announced in June 2020, JSAMD climbed in journal rankings.



ƯƠM TẠO VÀ PHÁT TRIỂN KHỞI NGHIỆP STARTUP INCUBATION AND DEVELOPMENT



ĐHQGHN chú trọng phát triển các mô hình hoạt động chuyển giao tri thức; phát triển đồng bộ hệ sinh thái khởi nghiệp gắn kết nhà khoa học, các phòng thí nghiệm, các đơn vị với các doanh nghiệp, cựu sinh viên. Các quỹ đầu tư đã hỗ trợ để giảng viên, nhà khoa học, sinh viên có thể tìm kiếm cơ hội ươm tạo và phát triển khởi nghiệp.

VNU paid attention to developing models of knowledge transfer activities; synchronously developing a startup ecosystem to connect scientists, laboratories, VNU's member units with businesses, alumni. The investment funds helped lecturers, scientists and students look for opportunities to incubate and develop startups.

Kiến tạo không gian sáng tạo, kết nối cho sinh viên, giảng viên, nhà khoa học

Phong trào khởi nghiệp dựa trên các nghiên cứu sáng tạo đạt kết quả tốt với nhiều mô hình hoạt động, trong đó có hoạt động chuyển giao tri thức; xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển đồng bộ hệ sinh thái khởi nghiệp gắn với kết quả khoa học, các phòng thí nghiệm, các đơn vị với các đối tác, cựu sinh viên, các quỹ đầu tư đã hỗ trợ để các giảng viên, nhà khoa học, sinh viên có cơ hội kết nối doanh nghiệp, tìm kiếm cơ hội ươm tạo và phát triển khởi nghiệp.

Với sự định hướng và đầu tư thúc đẩy khởi nghiệp của ĐHQGHN, năm 2020, ĐHQGHN tổ chức các cuộc thi, khóa tập huấn, đào tạo về khởi nghiệp cho cán bộ, giảng viên, nhà khoa học và sinh viên nhằm tan loãng tinh thần khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, hình thành văn hoá khởi nghiệp trong trường đại học. Đặc biệt, ĐHQGHN tích cực tham gia các nhiệm vụ của Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" (Đề án 844), có cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động về chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm KH&CN, hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ/sinh viên trong toàn ĐHQGHN.

Creating innovation and connection spaces for students, faculty, and scientists

The startup movement based on creative research has achieved good results, including several models of operation and knowledge transfer activities; built and implemented a comprehensive development plan for a startup ecosystem to connect scientific results, laboratories, VNU's member units with partners, alumni and investment funds, which made it possible for lecturers, scientists and students to meet with enterprises to look for opportunities to incubate and develop startups.

With its orientation and startup promotion investment, in 2020, VNU organized competitions, training courses on entrepreneurship for faculty, lecturers, scientists and students to spread scientific research and entrepreneurial spirit to enable a startup culture in universities. In particular, VNU actively participated in the project "Supporting national creative innovation startup ecosystem up to 2025" (Project 844), and issued mechanisms and policies to promote the delivery and commercialization of S&T products, start-up support for VNU faculty and students.



ĐHQGHN được Chính phủ coi là một chủ thể quan trọng, một trung tâm đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia. Trong khuôn khổ của Đề án "Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia đến năm 2025", ĐHQGHN đã tích cực tham gia các nhiệm vụ thuộc Đề án bao gồm tổ chức các hội nghị, hội thảo, các khoá đào tạo, tập huấn cho cán bộ, giảng viên và sinh viên. Các cuộc thi khởi nghiệp, gọi vốn đã giúp cho sinh viên có những trải nghiệm thực tế, đồng thời nâng cao các kĩ năng cần thiết trong khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Năm 2020, các nhiệm vụ thuộc Đề án được triển khai một cách tích cực, hiệu quả.

Ngày 16 và 17/10/2020, Cuộc thi khởi nghiệp "Thách thức kinh doanh mùa 5" do Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN và Viện Friedrich Naumann Việt Nam (Friedrich Naumann Foundation for Freedom - Viện FNF Việt Nam) phối hợp tổ chức đã chính thức được khởi động bằng sự kiện "Kick off Business Challenges season 5". Cuộc thi là hoạt động chuyên môn quan trọng của Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN nhằm tạo sự khác biệt trong đào tạo với các trường khác cùng ngành. Đây là cuộc thi dành cho các bạn trẻ đang theo học hoặc đã tốt nghiệp các trường cao đẳng, đại học đang lưu trú tại Việt Nam, do vậy sẽ là bước đệm, là đôi cánh thắp sáng ước mơ khởi nghiệp của các bạn trẻ.

Với chủ đề "Từ khởi nghiệp tới khởi nghiệp thông minh", Franconomics - 2020 do Bộ Ngoại giao Việt Nam, Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF) và Viện Quốc tế Pháp ngữ (IFI) thuộc ĐHQGHN phối hợp tổ chức vào ngày 22 - 23/10/2020. Franconomics 2020 là nơi các chuyên gia, đại diện doanh nghiệp Việt Nam và trên thế giới chia sẻ về kinh nghiệm thương trường, về xu hướng khởi nghiệp mới lạ nhưng đầy cạnh tranh. Sự kiện thường niên này mang tầm vóc quốc tế, không chỉ của riêng Viện Quốc tế Pháp ngữ, mà còn là sự kiện quan trọng của Cộng đồng Pháp ngữ nói chung.

Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN tổ chức khai giảng khóa tập huấn Nhà giáo dục đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp dành cho giảng viên Trường ĐH Ngoại ngữ khóa 2. Khóa tập huấn được tổ chức nhằm giúp các giảng viên/giáo viên: Thay đổi tư duy theo hướng sẵn sàng đón nhận thử thách như một cơ hội, chấp nhận sự đa dạng và khác biệt; Có khả năng truyền cảm hứng và tư vấn khởi nghiệp cho sinh viên; Làm việc đội nhóm và hướng dẫn sinh viên làm việc đội nhóm một cách hiệu quả; Giải quyết các vấn đề trong giáo dục và trong mọi lĩnh vực khác theo trình tự khoa học của tư duy thiết kế; Có khả năng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của bản thân và tư vấn quyền sở hữu trí tuệ cho sinh viên.

VNU is considered a critical entity, an innovation centre in building a national startup ecosystem by the Government. Within the framework of the project "Developing a national startup ecosystem up to 2025", VNU has actively involved in implementing the project's tasks including organizing conferences, seminars, training courses for faculty, lecturers and students. Start-up competitions, fund raising competitions gave students practical experiences and at the same time enhanced essential skills for creative innovation startups. In 2020, the tasks under the Project were actively and effectively implemented.

On October 16th and 17th, 2020, the Start-up Competition named Business Challenge Season 5, jointly organized by VNU University of Economics and Business and Friedrich Naumann Foundation for Freedom - FNF Institute Vietnam, officially commenced with the event "Kick off Business Challenges Season 5". The competition is an important professional activity of VNU University of Economics and Business to distinguish their training from others offering the same programs. This is a game for young students or graduates living in Vietnam, so it is a crucial catalyst – the wings for their startup dreams to soar high.

With the theme "From start-up to smart start-up", Franconomics - 2020 was co-organized by Vietnam's Ministry of Foreign Affairs, the International Francophone Organization (IFO) and VNU International Francophone Institute (IFI) from October 22nd to October 23rd, 2020. Franconomics 2020 was a place where experts and business representatives from Vietnam and around the world shared their business experiences and novel yet highly competitive start-up trends. This annual event is of international significance, not only of the International Francophone Institute, but also an important event of the Francophone community in general.

VNU University of Languages and International Studies opened the second training course themed "Creative Innovation and Entrepreneurial Educators" for ULIS' lecturers. The course was organized to help lecturers change their mindsets towards being ready to take challenges as an opportunity, accept diversity and distinction; be able to inspire and advise students to start up; work in teams and guide students to work effectively in teams; solve problems in education and in all other fields according to the scientific sequence of design thinking; and be able to protect personal intellectual property and advise students on intellectual property rights.

Tăng cường hợp tác, gia tăng cơ hội việc làm cho sinh viên

ĐHQGHN luôn đào tạo gắn chặt với nhu cầu xã hội, sự thành đạt của sinh viên là thước đo sự phát triển của ĐHQGHN. Nhằm tạo điều kiện cho sinh viên sắp ra trường và người lao động có cơ hội tiếp cận với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng để tìm việc làm và định hướng việc làm trong tương lai, ĐHQGHN tổ chức nhiều hoạt động: hội nghị, hội thảo, ngày hội khởi nghiệp; các hoạt động thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong sinh viên; ngày hội tư vấn việc làm, hướng nghiệp như: “UET Career day 2020” – Kết nối để thành công, ULIS Job Fair 2020, Ngày hướng nghiệp của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, UEB Job Fair 2020 của Trường ĐH Kinh tế,...

Các hoạt động này đã thu hút được nhiều sự quan tâm từ phía các doanh nghiệp, công ty và sinh viên.

Strengthening cooperation, increasing students' employability

VNU always links its training with social demands. Student's success is one of the measurements of VNU's development. In order to create conditions for graduating students and employees to have access to businesses and employers to seek jobs and orient future jobs, VNU organized many activities such as conferences, seminars, start-up orientation day; activities to promote entrepreneurship among students such as "UET Career Day 2020 - Connect to succeed", ULIS Job Fair 2020, UEB Job Fair 2020, HUS Job Fair 2020 among others.

These activities attracted a lot of attention from businesses, companies and students.





Câu lạc bộ Nhà khoa học ĐHQGHN (VNU-VSL)

Các sự kiện tiêu biểu thuộc chuỗi VSL-TALK và VSL-Workshop được CLB Nhà khoa học tổ chức trong năm 2020 như: Hội thảo về viết hồ sơ sở hữu trí tuệ, Tọa đàm Quản lý hiệu quả trong khu vực công, Tọa đàm Quản trị đại học trước xu thế tự chủ và hội nhập, Tọa đàm "Nền kinh tế văn hóa ở Việt Nam: Những thách thức và cơ hội". CLB cũng tích cực thực hiện vai trò tư vấn về Chiến lược phát triển ĐHQGHN, thông qua việc thành viên Ban điều hành và các nhà khoa học của CLB cũng tích cực tham gia vào nhóm xây dựng chiến lược, tổ chức Tọa đàm "Góp ý xây dựng Chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2030, tầm nhìn 2045".

Không chỉ tổ chức các hoạt động trực tiếp tại các địa điểm trong ĐHQGHN, CLB Nhà khoa học còn chú trọng các hoạt động thúc đẩy cộng đồng khoa học ĐHQGHN thông qua nền tảng số, tận dụng những ưu thế của công nghệ, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. CLB đã phối hợp cùng các đơn vị hay hỗ trợ truyền thông trong nhiều sự kiện khoa học, tiêu biểu như các hội thảo trong và ngoài nước: "Đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến hành vi chi tiêu - tiết kiệm - đầu tư ở Việt Nam", "Lãnh đạo và quản lý trong thời đại số",... do các đơn vị Trường ĐH Kinh tế, Viện Quốc tế Pháp ngữ tổ chức, Rapido UTS Technology Transfer Workshop của University of Technology Sydney, Lower Mekong Initiative - Young Scientist Program - Yangon, Myanmar do Đại sứ quán Mỹ tại Myanmar và Arizona State University tổ chức.

VNU Scientist Links (VNU-VSL)

Typical events in the series of VSL-TALK and VSL-Workshop were organized by VSL in 2020, such as Workshop on writing intellectual property records, Seminar on effective management in the public sector, Seminar on University Administration facing the trend of autonomy and integration, Seminar named "Cultural Economy in Vietnam: Challenges and Opportunities", etc. VSL also actively acted as a consultant on VNU's development strategies as VSL's Executive Board members and scientists were also engaged in the strategy development group and organized the seminar on "Contributing to the construction of VNU's development strategy to 2030, vision 2045".

VSL not only organizes activities right on VNU campus, but also promotes VNU's scientific community through a digital platform, taking advantage of technology, especially in the context of the Covid-19 epidemic. VSL has coordinated with organizations or through media platforms supported many scientific events, such as domestic and international conferences: "Assessment of the impact of the Covid-19 pandemic on spending behaviour - saving - investment in Vietnam", "Leadership and management in the digital age", etc. organized by VNU University of Economics and Business, VNU International Francophone Institute; "Rapido UTS Technology Transfer" workshop by the University of Technology Sydney; "Lower Mekong Initiative - Young Scientist Program in Yangon, Myanmar" organized by the US Embassy in Myanmar and Arizona State University.

Các nhà khoa học tiêu biểu trong công bố quốc tế và đăng kí sở hữu trí tuệ năm 2020

VNU's outstanding scientists with international publications

TT No.	Họ và tên Full name	Đơn vị VNU's unit	Thành tích tuyên dương Achievements
1	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức Prof.Dr.Sc. Nguyen Dinh Duc	Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN VNU University of Engineering and Technology	- Tác giả chính/tác giả liên hệ của 23 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus - Một trong 100.000 nhà khoa học hàng đầu trên thế giới có ảnh hưởng lớn nhất năm 2020 (theo công bố của Tạp chí PLoS Biology của Hoa Kỳ) - Main/corresponding author of 23 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals - One of the two VNU scientists listed in the world's Top 100,000 most influential scientists 2020 (according to PLOS Biology, USA)
2	PGS.TS. Lê Hoàng Sơn Assoc.Prof.Dr. Le Hoang Son	Viện Công nghệ thông tin VNU Institute of Information technology	- Tác giả của 02 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc nhóm Q1 trở lên - Một trong 100.000 nhà khoa học hàng đầu trên thế giới có ảnh hưởng lớn nhất năm 2020 (theo công bố của Tạp chí PLoS Biology của Hoa Kỳ) - Author of 2 scientific articles published in journals of Group Q1 or higher - One of the two VNU scientists listed in the world's Top 100,000 most influential scientists 2020 (according to PLOS Biology, USA)
3	PGS.TS. Ngô Quốc Anh Assoc.Prof.Dr. Ngo Quoc Anh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	- Tác giả chính/tác giả liên hệ của 05 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus, trong đó có 04 bài báo công bố trên tạp chí thuộc nhóm 5% tạp chí uy tín nhất trong lĩnh vực tương ứng - Main/corresponding author of 5 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals, of which 4 published in journals listed in the group of 5% most prestigious journals in the respective field
4	TS. Đặng Kinh Bắc Dr. Dang Kinh Bac	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	- Tác giả chính/tác giả liên hệ của 04 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus - Main/corresponding author of 4 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals

Năm 2020, Tạp chí PloS Biology của Hoa Kỳ công bố danh sách 100.000 nhà khoa học hàng đầu thế giới có ảnh hưởng lớn nhất năm 2020. Việt Nam có 3 nhà khoa học đứng trong nhóm 10 nghìn nhà khoa học xuất sắc, trong đó có 2 nhà khoa học của ĐHQGHN. Theo thứ tự trong bảng xếp hạng này, đứng đầu trong danh sách các nhà khoa học Việt Nam là GS.TSKH Nguyễn Đình Đức - xếp hạng 5.798 thế giới, PGS.TS Lê Hoàng Sơn - xếp hạng 9.261 thế giới, đứng thứ 3 Việt Nam. Như vậy, hai nhà khoa học của ĐHQGHN nằm trong nhóm 1,4% nhà khoa học có tầm ảnh hưởng nhất trong số 7 triệu nhà khoa học trong cơ sở dữ liệu của Scopus từ năm 1960 đến năm 2019.

In 2020, PLOS Biology published a list of the world's top 100,000 most influential scientists, including 3 scientists from Vietnam, of whom 2 were from VNU, namely Prof. Dr. Sc. Nguyen Dinh Duc ranked 5,798th, top Vietnamese scientist, and Assoc. Prof. Dr. Le Hoang Son ranked 9,261st globally and 3rd in Vietnam. Accordingly, the two scientists from VNU featured among 1.4% of the 7 million scientists worldwide from 1960 to 2019.



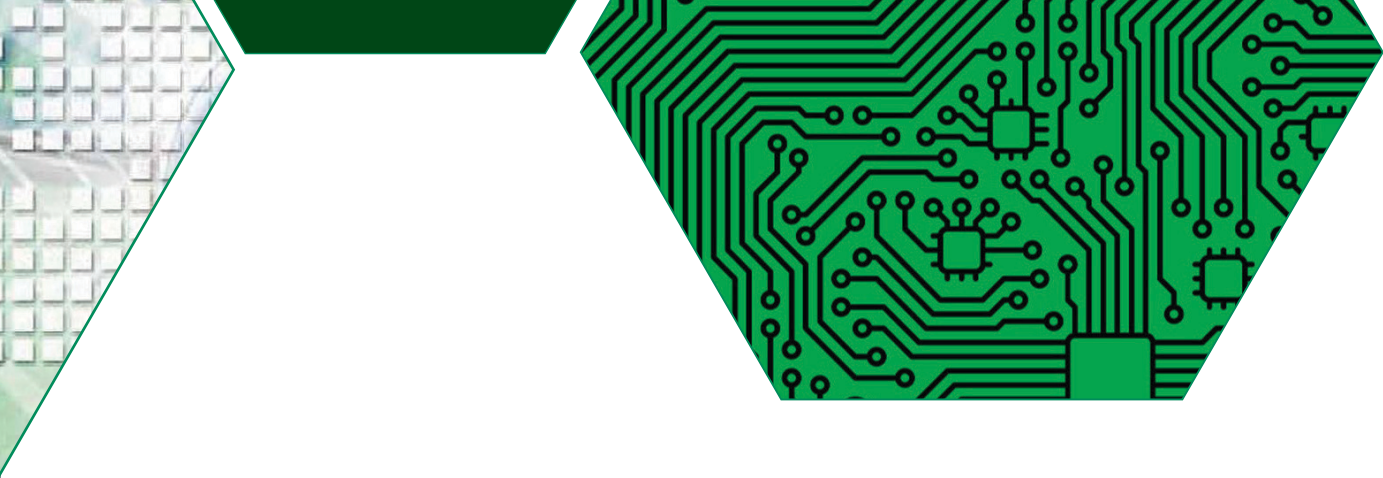
GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức
Prof.Dr.Sc. Nguyen Dinh Duc



PGS.TS. Lê Hoàng Sơn
Assoc.Prof.Dr. Le Hoang Son

TT No.	Họ và tên Full name	Đơn vị VNU's unit	Thành tích tuyên dương Achievements
5	TS. Phạm Thanh Đồng Dr. Pham Thanh Dong	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 06 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 8 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
6	PGS.TS. Phạm Tiến Đức Assoc.Prof.Dr. Pham Tien Duc	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 08 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 8 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
7	TS. Nguyễn Thu Hà Dr. Nguyen Thu Ha	Trường Đại học Kinh tế VNU University of Economics and Business	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 03 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 3 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
8	GS.TS. Trương Quang Hải Prof.Dr. Truong Quang Hai	Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển VNU Institute of Vietnamese Studies and Development Sciences	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 04 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 4 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
9	TS. Mai Hồng Hạnh Dr. Mai Hong Hanh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 04 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 4 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
10	TS. Nguyễn Thị An Hằng Dr. Nguyen Thi An Hang	Trường Đại học Việt Nhật VNU Vietnam - Japan University	Tác giả của 02 bài báo công bố trên tạp chí thuộc nhóm 5% tạp chí uy tín nhất trong lĩnh vực tương ứng. Author of 2 articles published in journals listed in the group of 5% most prestigious journals in the respective field.
11	TS. Nguyễn Thị Thu Hoài Dr. Nguyen Thi Thu Hoai	Trường Đại học Kinh tế VNU University of Economics and Business	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 03 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 3 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals

TT No.	Họ và tên Full name	Đơn vị VNU's unit	Thành tích tuyên dương Achievements
12	PGS.TS. Lê Thị Thu Hiền Assoc.Prof.Dr. Le Thi Thu Hien	Trường Đại học Giáo dục VNU University of Education	Tác giả của 02 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc nhóm Q1 trở lên Author of 2 scientific articles published in journals of Group Q1 or higher
13	ThS.NCS. Đặng Khang MSc. Dang Khang	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả của 02 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc nhóm 5% tạp chí uy tín nhất trong lĩnh vực tương ứng Author of 2 scientific articles published in journals listed in the group of 5% most prestigious journals in the respective field
14	GS.TS. Nguyễn Đức Khương Prof.Dr. Nguyen Duc Khuong	Khoa Quốc tế VNU International School	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 04 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus, trong đó có 02 bài báo công bố trên tạp chí thuộc nhóm Q1 trở lên Main/corresponding author of 4 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals, 2 of which were published in journals of Group Q1 or higher
15	TS. Nguyễn Đình Lâm Dr. Nguyen Dinh Lam	Trường Đại học Công nghệ VNU University of Engineering and Technology	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 05 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 5 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
16	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Loan Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Hong Loan	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả của 02 giải pháp hữu ích được cấp bằng bảo hộ Author of 2 patented utility solutions
17	TS. Nguyễn Phương Mai Dr. Nguyen Phuong Mai	Khoa Quốc tế VNU International School	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 03 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 3 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
18	PGS.TS. Đặng Hoàng Minh Assoc.Prof.Dr Dang Hoang Minh	Trường Đại học Giáo dục VNU University of Education	Tác giả của 02 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc nhóm Q1 trở lên Author of 2 scientific articles published in journals of Group Q1 or higher
19	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Minh Assoc.Prof.Dr Nguyen Ngoc Minh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 05 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus, trong đó có 02 bài báo công bố trên tạp chí thuộc nhóm 5% tạp chí uy tín nhất trong lĩnh vực tương ứng Main/corresponding author of 5 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals, 2 of which were published in journals listed in the group of 5% most prestigious journals in the respective field



TT No.	Họ và tên Full name	Đơn vị VNU's unit	Thành tích tuyên dương Achievements
20	TS. Phan Quốc Nguyên Dr. Phan Quoc Nguyen	Khoa Luật VNU School of Law	Tác giả của 02 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc nhóm Q1 trở lên Author of 2 scientific articles published in journals of Group Q1 or higher
21	PGS.TS. Nguyễn An Thịnh Assoc.Prof.Dr. Nguyen An Thinh	Trường Đại học Kinh tế VNU University of Economics and Business	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 03 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 3 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
22	TS. Đinh Văn Toàn Dr. Dinh Van Toan	Trường Đại học Kinh tế VNU University of Economics and Business	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 03 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 3 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
23	PGS.TS. Trần Mạnh Trí Assoc.Prof.Dr. Tran Manh Tri	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả của 04 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc nhóm 5% tạp chí uy tín nhất trong lĩnh vực tương ứng Author of 4 articles published in journals listed in the group of 5% most prestigious journals in the respective field
24	TS. Trần Đình Trình Dr. Trang Dinh Trinh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên VNU University of Science	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 05 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus Main/corresponding author of 5 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals
25	PGS.TS. Bùi Thanh Tùng Assoc.Prof.Dr. Bui Thanh Tung	Trường Đại học Công nghệ VNU University of Engineering and Technology	Tác giả chính/tác giả liên hệ của 05 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc hệ thống ISI/Scopus, trong đó có 03 bài báo công bố trên tạp chí thuộc nhóm 5% tạp chí uy tín nhất trong lĩnh vực tương ứng Main/corresponding author of 5 scientific articles in Scopus/ISI indexed journals, 3 of which were published in journals listed in the group of 5% most prestigious journals in the respective field
26	TS. Trần Quang Tuyền Dr. Tran Quang Tuyen	Khoa Quốc tế VNU International School	Tác giả của 03 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc nhóm Q1 trở lên Author of 3 scientific articles published in journals of Group Q1 or higher

TRÁCH NHIỆM QUỐC GIA

ĐHQGHN đã thể hiện cam kết mạnh mẽ với xã hội trong quá trình cải tiến chất lượng, nâng cao uy tín trong và ngoài nước. ĐHQGHN sẽ mãi là một trong những điểm tựa cho trí tuệ Việt Nam; là địa chỉ tin cậy cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng các yêu cầu phát triển của đất nước; tạo ra được các giá trị gia tăng và sản phẩm độc đáo; có những đóng góp quan trọng cho sự phồn thịnh của Việt Nam cũng như khu vực và thế giới.



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam làm việc với các nhà khoa học về các dự án KH&CN quốc gia



NATIONAL RESPONSIBILITY

VNU demonstrated its social responsibility through improving its quality as well as raising prestige nationally and globally. VNU is considered the focal point for Vietnamese intelligence; a trustful provider of high quality human resources to meet the requirements of the country's development; a creator of unique added values and products; a maker of important contributions to the prosperity of Vietnam as well as the region and the world.

THỂ HIỆN TỐT VAI TRÒ VÀ UY TÍN HỌC THUẬT TRONG VIỆC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ QUỐC GIA

GOOD PERFORMANCE OF ITS ROLE AND ACADEMIC REPUTATION IN IMPLEMENTING NATIONAL TASKS

CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG TÂY BẮC

Hội nghị tổng kết Chương trình KH&CN phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc giai đoạn 2013 - 2020 diễn ra vào ngày 23/7/2020 tại ĐHQGHN có các đại biểu đại diện lãnh đạo của Đảng, các bộ, ngành, cơ quan; đại diện lãnh đạo 14 tỉnh thuộc vùng Tây Bắc và đồng đạo các nhà khoa học. Trong khuôn khổ chương trình Hội nghị đã diễn ra Lễ ký kết biên bản chuyển giao sản phẩm KH&CN thuộc Chương trình Tây Bắc giữa Ban Chủ nhiệm chương trình và các địa phương vùng Tây Bắc.

Chương trình Tây Bắc là một chương trình khoa học có tính hướng đích và ứng dụng cao. Những kết quả của Chương trình đã giúp nhận diện vùng Tây Bắc một cách đầy đủ, từ đó đưa ra các giải pháp phát triển toàn diện, hiệu quả, góp phần làm thay đổi sâu sắc cuộc sống của đồng bào.

Kết quả cụ thể:

Chương trình đã điều phối, thu hút 40 tổ chức và tổng số 600 nhà khoa học đăng ký tham gia chủ trì thực hiện đề tài đến từ nhiều tổ chức KH&CN trong cả nước.

Có 200 tổ chức khoa học lớn tham gia phối hợp thực hiện, trong đó có 12 sở ngành thuộc các tỉnh vùng Tây Bắc. Toàn bộ 58 đề tài, dự án thuộc chương trình được tiến hành dựa trên cơ sở dữ liệu có độ tin cậy cao, các phương pháp nghiên cứu, triển khai, cách tiếp cận phong phú, đa dạng, hiện đại, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu của từng nhiệm vụ.

100% các nhiệm vụ triển khai trong Chương trình Tây Bắc đã và đang được chuyển giao/bàn giao cho các ban, bộ, ngành và địa phương; 100% đề tài có kết quả được công bố trên tạp chí khoa học công nghệ có uy tín của quốc gia hoặc quốc tế, trong đó 34/58 các nhiệm vụ có công bố quốc tế (đạt 58%); 54/58 nhiệm vụ có sản phẩm đào tạo hoặc góp phần đào tạo ít nhất là 01 tiến sĩ và 1-2 thạc sĩ; 20% số đề tài có kết quả được chấp nhận đơn yêu cầu bảo hộ sở hữu trí tuệ, đăng ký quyền tác giả; 60% các kiến nghị, khuyến nghị, giải pháp, được các cấp có thẩm quyền chấp nhận, 20% mô hình đề xuất được thực hiện và nhân rộng...

Ngoài ra, ĐHQGHN cũng đã kịp thời tổng hợp, chọn lọc các kết quả đạt được từ Chương trình Tây Bắc để:

Góp ý các dự thảo Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ của một số tỉnh vùng Tây Bắc nhiệm kỳ 2020 - 2025; Báo cáo tư vấn phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020 - 2025 cho các tỉnh vùng Tây Bắc;

Đặc biệt đã đề xuất với Ban Kinh tế Trung ương về quan điểm và giải pháp về phát triển bền vững vùng Trung du và Miền núi Bắc Bộ đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2045.



THE NORTH-WEST PROGRAM

The Program's 2013 - 2020 period reviewing conference was held on July 23rd, 2020 at VNU, with the participation of leaders of the Party, ministries, departments and agencies; representative leaders of 14 Northwestern provinces and a large number of scientists. During the conference, the Program's Management Board and the Northwest region localities signed the Program's S&T products handover minutes.

The Northwest Program has transferred and put into practice a good number of its outputs. This is a strongly-targeted and highly applicable program. The results of the Program have helped fully characterize the Northwest region, thereby offering suitable solutions for the region's comprehensive and effective development, resulting in profound changes to the lives of the local people.

Specific results:

The Program has attracted the participation of 40 organizations and 600 scientists from many domestic science and technology organizations to host and implement the Program's projects.

200 large scientific organizations including 12 agencies from the Northwestern provinces coordinated the implementation of the Program. All the 58 projects under the Program were conducted based on highly reliable data, diverse and effective research methods and approaches in

accordance with the requirements of each project.

100% of the tasks implemented in the Northwest Program have been or are being transferred/handed over to ministries, departments, sectors and localities; 100% of the research projects had papers published in prestigious national or international science and technology journals, of which 34 out of 58 tasks yielded international publications (accounting for 58%); 54 out of 58 tasks generated training products or contributed to training at least 1 doctor and 1 - 2 masters; 20% of the outputs were successfully accepted for intellectual property protection and copyright; 60% of the recommendations, solutions were accepted by competent authorities; and 20% of the proposed models were implemented and replicated, etc.

In addition, VNU promptly synthesized the selected results of the Northwest Program for:

Commenting on the draft Political Reports of the Northwestern provinces' Party Congresses for the 2020 - 2025 term; composing a consultancy report on the 2020 - 2025 socio-economic development of Northwestern provinces;

Notably, VNU has proposed perspectives and solutions for sustainable development of the Northern Midlands and Mountains up to 2030 and a vision to 2045 to the Central Economic Committee.



NHIỆM VỤ XÂY DỰNG BỘ ĐỊA CHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
THE VIETNAM NATIONAL GAZETTEERS PROJECT

ĐHQGHN đã tổ chức thẩm định thuyết minh 28 tập của Nhiệm vụ Xây dựng Bộ Địa chí Quốc gia Việt Nam (Nhiệm vụ Quốc chí), hoàn thiện Bộ quy chuẩn biên soạn Địa chí Quốc gia Việt Nam; triển khai Địa phương chí (mẫu); đã tổ chức khảo sát, trao đổi, học tập kinh nghiệm xây dựng và quản lý địa chí. Hiện tại đã có 15 tập hoàn tất các thủ tục để triển khai biên soạn. Đồng thời, ĐHQGHN đã phối hợp với nhiều địa phương để vừa xây dựng quy chuẩn biên soạn Địa phương chí, vừa áp dụng biên soạn Địa phương chí theo quy chuẩn thống nhất; đã xây dựng được mạng lưới cơ quan hợp tác với ĐHQGHN và bước đầu tập hợp được đội ngũ hàng trăm nhà khoa học tham gia biên soạn Quốc chí.

Tại cuộc họp ngày 17/06/2020, sau khi nghe ĐHQGHN báo cáo tình hình triển khai Bộ Quốc chí, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đánh giá cao các nỗ lực, tâm sức của các nhà khoa học tham gia trong quá trình biên soạn Quốc chí. Cùng với nhiều công trình, đề án khoa học khác, đây là những đề án thiết thực, có ý nghĩa cho cả hiện nay và mai sau, phù hợp với chủ trương khoa học & giáo dục là quốc sách hàng đầu, văn hóa là nền tảng, đồng thời đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

VNU organized evaluation of the detailed outlines of 28 volumes of the Vietnam National Gazetteers Project and completed a set of regulations on gazetteers' compilation; compiled a sample local gazetteer; conducted surveys and exchanged learned experience in building and managing gazetteers, etc. To date, 15 volumes have been qualified for compilation. VNU has coordinated with many localities to both develop criteria for compiling local gazetteers and apply the unified norms to local gazetteer compilation. VNU has also built a network of cooperation agencies as well as initially attracted hundreds of scientists to participate in the compilation.

At the meeting on June 17th, 2020, after listening to VNU's report on the implementation of the Vietnam National Gazetteers Project, Deputy Prime Minister Vu Duc Dam highly appreciated the efforts and enthusiasm of the involved scientists. The Vietnam National Gazetteers Project along with other scientific works and projects is practical and meaningful now and later on, consistent with the view that regards science and education as the prime national policy, and culture as the foundation for the country's development.

DỰ ÁN DỊCH THUẬT VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TINH HOA CÁC TÁC PHẨM KINH ĐIỂN PHƯƠNG ĐÔNG

THE TRANSLATION AND PROMOTION OF QUINTESSENCE OF ORIENTAL CLASSICS PROJECT

Năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản giao ĐHQGHN tổ chức thực hiện Dự án Dịch thuật và Phát huy giá trị tinh hoa các tác phẩm Kinh điển phương Đông. Đây là dự án thực hiện bằng nguồn xã hội hóa, huy động nguồn lực từ các tập thể và cá nhân trong và ngoài nước cho từng hợp phần, từng gói công việc và được lên kế hoạch dự toán cho từng năm. Tính đến nay, Dự án đã vận động được các nguồn tài trợ từ nhiều tổ chức, cá nhân, đảm bảo cung cấp đủ các trang thiết bị, điều kiện làm việc cần thiết cho toàn bộ Dự án như: không gian làm việc khoảng 600m², máy móc, trang thiết bị văn phòng. Đến tháng 6/2020, Dự án đã vận động, thu thập được một số lượng kinh sách rất lớn với hàng trăm đầu sách, bộ sách (số lượng lên đến gần 20.000 cuốn) trong đó có các bộ sách kinh điển quan trọng.

In 2019, the Prime Minister assigned VNU to host the implementation of the Translation and Promotion of Quintessence of Oriental Classics Project. This is a project implemented on a yearly basis with mobilized private finance and resources from domestic and international collectives and individuals. Up to now, the project has mobilized funding from many organizations and individuals, ensuring the provision of necessary equipment and working conditions for the entire project, such as 600m² of office space, machinery and equipment. By June 2020, the project had collected a huge number of classics including hundreds of books (nearly 20,000 volumes) and crucial classic collections.

XÂY DỰNG DỰ ÁN CỔNG DỮ LIỆU QUỐC GIA
BUILDING GOVERNMENT OPEN DATA

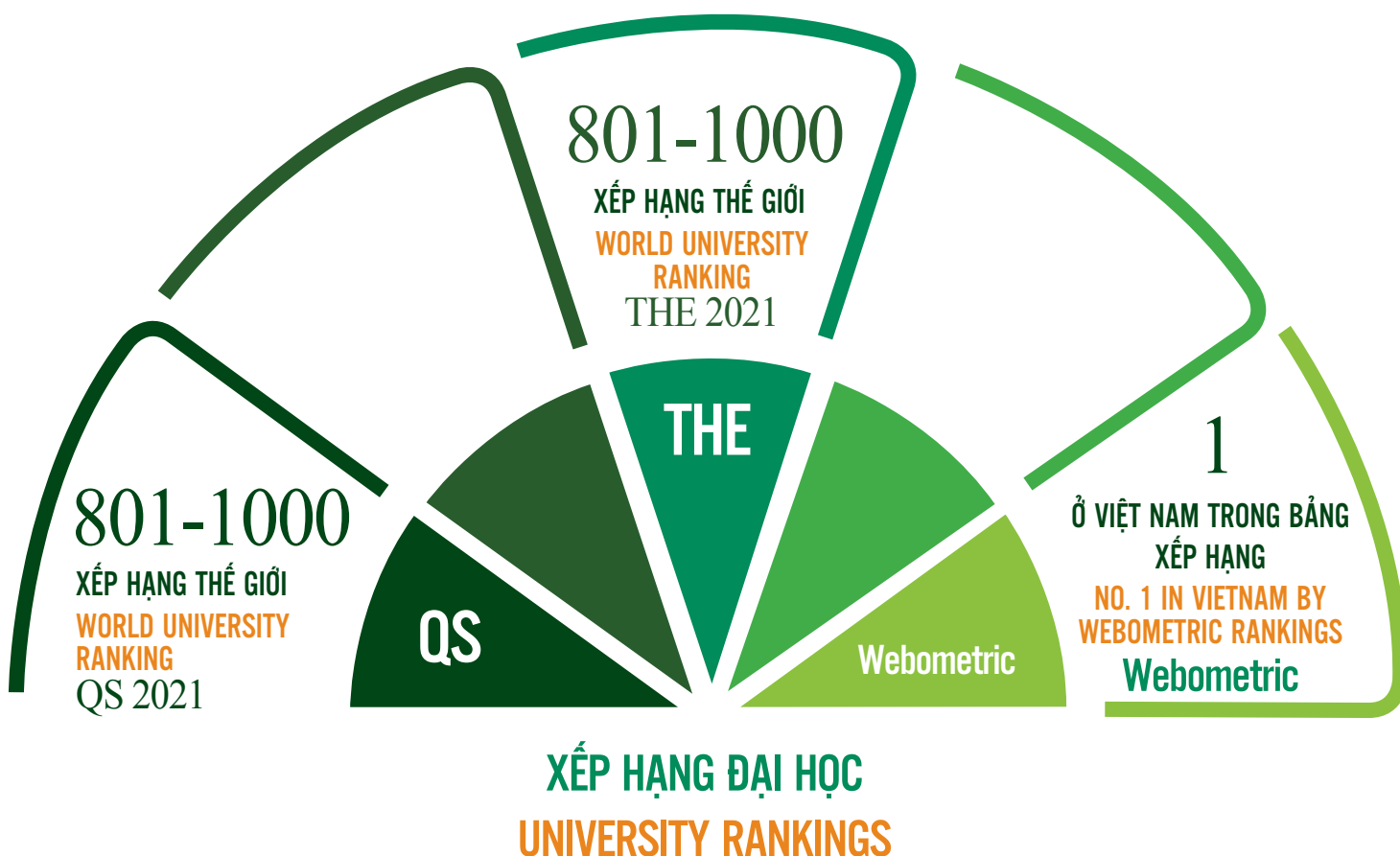
Ngày 31/8/2020, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, ĐHQGHN và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đã ký biên bản hợp tác về thúc đẩy dữ liệu mở và đồng hành trong việc xây dựng, triển khai hoàn thiện Cổng dữ liệu quốc gia. Đây chính là minh chứng cho sự cam kết của các cơ quan Nhà nước trong việc triển khai các hoạt động quản trị dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở cho cộng đồng, xã hội, đồng thời thể hiện sự gắn kết, đồng hành giữa cơ quan Nhà nước với các tổ chức, doanh nghiệp trong công tác phối hợp thúc đẩy triển khai dữ liệu mở. ĐHQGHN đã phối hợp và làm đúng trách nhiệm của mình trong Dự án. Với tiềm lực khoa học của mình, ĐHQGHN đã có kinh nghiệm trong việc phát triển, xây dựng các dự án quốc gia, xây dựng các dự án cơ sở dữ liệu vùng, đặc biệt như cơ sở dữ liệu của 14 tỉnh Tây Bắc trong Chương trình Khoa học Công nghệ cấp Nhà nước phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc.

On August 31st, 2020, the Ministry of Information and Communication, Ministry of Natural Resources and Environment, Ministry of Science and Technology, Ministry of Health, Ministry of Education and Training, Vietnam Social Security, VNU and Vietnam Post Corporation signed a cooperation agreement on promoting and implementing the National Open Data portal. This is an evidence of the commitment of State agencies to the implementation of data management activities, providing open data to the community and society, as well as demonstrating the cohesion and companionship between these agencies and organizations and enterprises in coordination to promote open data deployment. VNU has coordinated and properly implemented its responsibility in the project. With its scientific potentials, VNU has developed and built national and regional databases, notably, the database of 14 Northwestern provinces under the Northwest Program.



TRÁCH NHIỆM QUỐC GIA VÀ VAI TRÒ NÒNG CỘT TRONG
NỀN KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM

NATIONAL RESPONSIBILITY AND PIVOTAL ROLE IN
VIETNAM'S SCIENCE AND HIGHER EDUCATION



ĐHQGHN luôn đóng vai trò nòng nòng cột và đầu
tàu đổi mới giáo dục đại học nước nhà

Các chỉ số xếp hạng và số lượng công bố quốc tế ngày một gia tăng là những điểm sáng nổi bật ở ĐHQGHN. Trong những năm qua, ĐHQGHN liên tục xếp vị trí số 1 Việt Nam và nằm trong nhóm 801 - 1000 thế giới theo các bảng xếp hạng Times Higher Education (THE), Quacquarelli Symonds (QS). Một số lĩnh vực của ĐHQGHN nằm trong nhóm 500 trường đại học hàng đầu thế giới. Cũng theo xếp hạng của THE, các chỉ số về giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hội nhập quốc tế của ĐHQGHN đứng đầu trong nhóm các cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam. Đặc biệt, mới đây nhất, ĐHQGHN được xếp vào nhóm 101-150 các cơ sở giáo dục đại học dưới 50 năm thành lập có chất lượng hàng đầu thế giới theo bảng xếp hạng QS.

VNU always plays a pivotal role in the innovating
of national higher education

The increase in ranking indexes and the number of international publications are prominent highlights of VNU. VNU's university rankings are constantly increasing. VNU was continuously ranked No. 1 in Vietnam and featured in Group 801 - 1000 best universities globally according to the Times Higher Education (THE); Quacquarelli Symonds World University Rankings placed VNU in Group 501 best universities globally. By indicator, the THE ranked VNU 1st among the ranked Vietnamese higher education institutions in teaching, research and international outlook. In particular, most recently, VNU featured in Group 101-150 under-50-year-old universities by the QS Top 50 Under 50 Rankings for the first time.

Tiên phong thể hiện trách nhiệm quốc gia thông qua việc tư vấn phát triển kinh tế - xã hội cho các địa phương

Các nhà khoa học của ĐHQGHN được Đảng, Nhà nước giao chủ trì hoặc tham gia giải quyết nhiều vấn đề trọng yếu quốc gia. Nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhà khoa học của ĐHQGHN là thành viên, có đóng góp tích cực trong các Hội đồng Lý luận Trung ương, Hội đồng Tư vấn chính sách Tài chính - Tiền tệ quốc gia, Ủy ban Quốc gia Đổi mới Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực, Hội đồng Di sản văn hóa Quốc gia.



Pioneer in implementing national responsibility through socio-economic development consultation for localities

Leaders of the Party and State appointed VNU's scientists to lead the implementation of various nationally important tasks. Many leaders, managers and scientists from VNU are active members of the Central Theoretical Council, the National Financial and Monetary Policy Advisory Council, the National Committee on Education and Training Innovation, the National Council for Education and Human Resources Development, and the National Council for Cultural Heritage.



Phát huy vai trò nòng cốt đối với sự phát triển của nền khoa học nước nhà

ĐHQGHN thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học cơ bản và khoa học liên ngành, ưu tiên các định hướng đổi mới sáng tạo. Đồng thời lựa chọn, đầu tư phát triển các hướng nghiên cứu khoa học trọng điểm, mũi nhọn để tạo ra các sản phẩm KH&CN chủ lực và sản phẩm quốc gia mang thương hiệu ĐHQGHN. ĐHQGHN tham gia trực tiếp vào hệ thống đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.

Cùng với đó, ĐHQGHN ưu tiên đầu tư trọng tâm, tăng mạnh quy mô các chương trình đào tạo tài năng, tiên tiến, chất lượng cao và các ngành mới có tính liên ngành, xuyên ngành cao, các ngành công nghệ mũi nhọn, ngành mới liên quan trực tiếp đến công nghệ 4.0, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực bậc cao của đất nước trong thời kỳ công nghiệp mới. Qua đó, thể hiện vị thế vượt trội, vai trò nòng cốt và dẫn dắt của ĐHQGHN. Thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, Nhà nước, góp phần xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về nền giáo dục và đào tạo ở khu vực, bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực khu vực và quốc tế.

Pivotal role in national science development

VNU strongly promoted its development of fundamental and interdisciplinary sciences prioritizing creative innovation. Besides, VNU has selected several key scientific research directions to invest in to create focal scientific and technological products and national VNU-made products. VNU actively participated in the national innovation system and innovative startup ecosystem.

In addition, VNU prioritized investment in increasing the scale of talent, advanced, high quality training programs; new highly interdisciplinary and crossdisciplinary majors; key technology programs to meet the country's demand for high quality human resources in the 4th industrial revolution; thereby demonstrating its superior position, its pivotal and leading role. Effectively implementing the policies of the Party and State, VNU promoted Vietnam's strength in education to keep up with the world's advanced standards as well as participate in regional and international human resources training market.

HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN

COOPERATION FOR DEVELOPMENT

Phát huy hiệu quả mô hình hợp tác Chính phủ - Doanh nghiệp - Đại học - Địa phương

ĐHQGHN đã chú trọng đẩy mạnh các hoạt động hợp tác trong nước, tạo thành đòn bẩy cùng với các hoạt động hợp tác quốc tế giúp tăng cường hoạt động hợp tác phát triển nói chung, đồng thời gia tăng các nguồn lực góp phần vào sự nghiệp phát triển chung của ĐHQGHN.

Về đào tạo phát triển nguồn nhân lực, ĐHQGHN đã tổ chức nhiều lớp ĐH và SĐH tại các tỉnh thành trong cả nước (tổ chức 30 lớp, 1.309 học viên đại học tại địa phương; 11 chương trình đào tạo; 14 lớp, 452 học viên sau đại học; 151 lớp, 6.545 học viên CTĐT ngắn hạn; 22 lớp, 1.481 sinh viên theo đặt hàng doanh nghiệp; tổ chức nhiều khoá đào tạo SĐH theo đặt hàng doanh nghiệp); về các chương trình nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức, tư vấn chính sách và nhiều chương trình trao đổi khác như học bổng cho sinh viên/học viên SĐH cũng được ĐHQGHN chú trọng.

Effectively promoting the quadripartite cooperation GLUB

By effectively implementing diverse domestic and international cooperation activities, VNU enhanced its cooperation for development in general and resources for the development of VNU in particular.

Regarding human resource development, VNU has offered many undergraduate and graduate courses in provinces and cities nationwide (30 undergraduate classes with 1,309 students; 11 graduate training programs, 14 classes, 452 graduate students; 151 classes with 6,545 short-term program students; 22 customized classes with 1,481 students for enterprises; and a plethora of tailor-made graduate courses for enterprises). A large number of scientific research, knowledge transfer, policy advice programs, and exchange programs including scholarships for undergraduate and graduate students were also promoted.



ĐHQGHN - Đối tác đặc biệt của các cơ quan, tổ chức quốc tế

Trong bối cảnh chung của thế giới năm 2020, hoạt động hợp tác quốc tế của ĐHQGHN cũng chịu tác động của dịch bệnh Covid-19. Một số sự kiện quốc tế lớn, quan trọng, các chuyến công tác, làm việc, trao đổi hợp tác của các đối tác quốc tế đã bị hoãn hoặc hủy, hoạt động trao đổi cán bộ, giảng viên, sinh viên giảm đi đáng kể, ảnh hưởng ít nhiều đến hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế. Tuy nhiên, ĐHQGHN vẫn cố gắng duy trì kết nối và thúc đẩy các hợp tác đang triển khai với các đối tác, đồng thời tìm kiếm cơ hội mở rộng, phát triển các hoạt động hợp tác thông qua việc ký kết 07 thỏa thuận hợp tác mới cho việc triển khai các CTĐT, trao đổi sinh viên; hỗ trợ và thúc đẩy xin tài trợ và triển khai các dự án hợp tác quốc tế; tiếp tục tổ chức 53 diễn đàn, hội nghị, hội thảo khoa học quan trọng trong nhiều lĩnh vực theo cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến...

Năm 2020, Việt Nam là Chủ tịch ASEAN, ĐHQGHN đã tham dự tích cực các nội dung, hoạt động của Cộng đồng Văn hóa Xã hội ASEAN do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì. Bên cạnh đó, ĐHQGHN cũng chủ trì tổ chức Hội nghị Thanh niên ASEAN - Hàn Quốc.

Với tư cách là Thư ký quốc gia trong Mạng lưới trao đổi sinh viên của các đại học công lập và ngoài công lập thuộc các quốc gia và vùng lãnh thổ trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (University Mobility in Asia and the Pacific - UMAP), ĐHQGHN đã tham dự cuộc họp trực tuyến Ban điều hành UMAP và hỗ trợ các đại học khác của Việt Nam trở thành thành viên của tổ chức UMAP trong năm 2020 như: ĐH Đà Nẵng, Trường ĐH Trà Vinh, Trường ĐH Giao thông Vận tải, Trường ĐH Ngoại thương, Trường ĐH Duy Tân.

VNU - A special partner of international agencies and organizations

In 2020, VNU international cooperation activities were affected by the Covid-19 epidemic. Several major and important international events, business trips and meetings with international partners were either delayed or canceled; the exchange of staff, lecturers and students decreased significantly, affecting the efficiency of VNU's international cooperation activities. However, VNU did its best to stay connected and promoted the ongoing partnerships with partners as well as looked for opportunities to expand and develop its partnership through the signing of 7 new agreements on the implementation of training programs, student exchanges; promoting the application for funding and implementation of international cooperation projects; organizing 53 important forums, conferences and seminars in many fields both face-to-face and virtual, etc.

In 2020, the year of Vietnam's ASEAN Chairmanship, VNU actively participated in the activities of the ASEAN Socio-Cultural Community chaired by the Ministry of Labour, War Invalids and Social Affairs. VNU also hosted the ASEAN - Korea Youth Conference.

As Country Secretary of the University Mobility in Asia and the Pacific (UMAP), VNU attended the online meeting of the UMAP Executive Board and helped several other universities in Vietnam to become members of UMAP in 2020, namely Da Nang University, Tra Vinh University, the University of Transport and Communications, Foreign Trade University, and Duy Tan University.



Thủ tướng Nhật Bản Suga Yoshihide đến thăm và giao lưu với cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN
Japan's Prime Minister Suga Yoshihide, visiting VNU Vietnam - Japan University and delivering a speech to its staff, lecturers and students



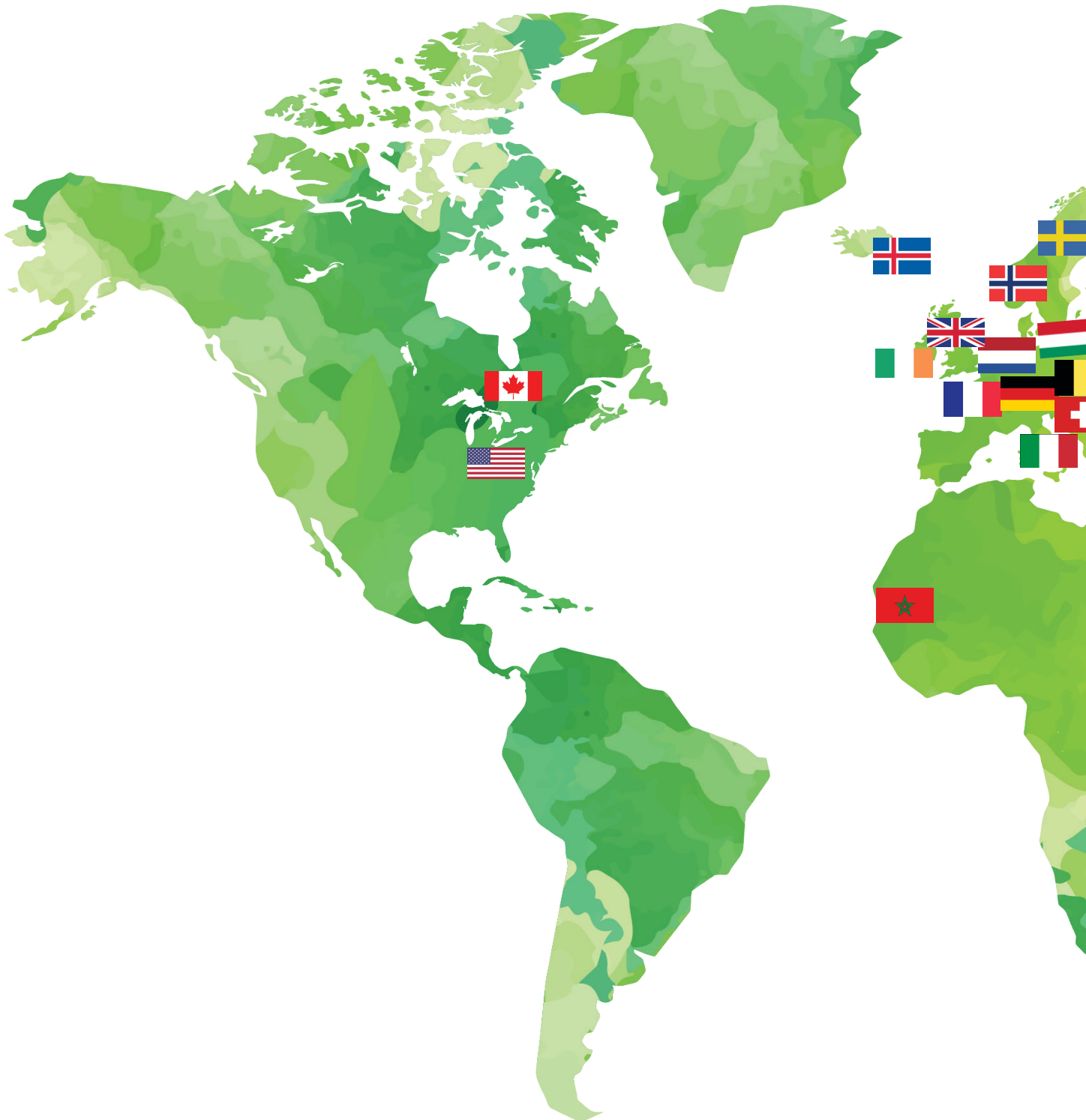
Ngày 19/10/2020, trong chuyến công du nước ngoài đầu tiên kể từ khi nhậm chức, Thủ tướng Nhật Bản Suga Yoshihide và đoàn quan chức cấp cao đã đến thăm và thuyết trình trước cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN về chủ đề “Nhật Bản và ASEAN - Cùng xây dựng tương lai của Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”. Trước sinh viên và các cán bộ, giảng viên Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN, Thủ tướng Nhật Bản Suga Yoshihide cho rằng, Trường ĐH Việt Nhật được thành lập trên cơ sở sự đồng thuận giữa các lãnh đạo cấp cao của Nhật Bản và Việt Nam, là biểu tượng cho sự hợp tác Nhật Bản - ASEAN, đặc biệt trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực toàn cầu cho thế hệ tiếp theo. Đồng thời, Thủ tướng Suga nhấn mạnh “ASEAN và Nhật Bản là đối tác bình đẳng và cùng là những người bạn. Chúng ta cùng nhau nỗ lực hướng đến sự phát triển, cùng trau dồi rèn giũa, hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau. Đây chính là mối quan hệ thấu hiểu và gắn kết ‘từ trái tim đến trái tim’”. Đáp lời, Giám đốc ĐHQGHN Nguyễn Kim Sơn khẳng định, Trường ĐH Việt Nhật ra đời trên cơ sở mối quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và thịnh vượng chung của Châu Á, được nhiều thế hệ lãnh đạo hai nước Việt Nam và Nhật Bản dày công xây dựng và vun đắp.

On October 19th, 2020, during his first overseas trip after taking office, Japan's Prime Minister Suga Yoshihide, heading a delegation of Japanese officials, visited VNU Vietnam - Japan University (VNU VJU) and delivered a speech entitled “Building the future of the Indo-Pacific together”. Addressing VNU VJU's staff, lecturers and students, Japan's Prime Minister Suga Yoshihide emphasized that VNU VJU was established on the basis of an agreement between the leaders of Japan and Vietnam. It is a symbol of Japan-ASEAN cooperation, especially in the training and education of the next generation of global talents. He stressed, “ASEAN and Japan are equal partners and friends. We support each other by working side by side, learning from one another and working together in pursuit of growth. Our relationship remains exactly a “heart-to-heart” relationship”.

Responding to Prime Minister Suga Yoshihide's speech, VNU President Nguyen Kim Son affirmed that Vietnam - Japan University was established on the basis of a broad strategic partnership for Asia's common peace and prosperity, built and nurtured by generations of Vietnam's and Japan's leaders.

ĐỐI TÁC CỦA ĐHQGHN Ở NHIỀU QUỐC GIA KHẮP CÁC CHÂU LỤC

VNU'S PARTNERS WORLDWIDE



Hoạt động hợp tác quốc tế đa dạng về hình thức, với nhiều chương trình hợp tác đào tạo và nghiên cứu hiệu quả, thể hiện thế mạnh và tiềm năng hợp tác của ĐHQGHN. ĐHQGHN luôn chủ trương ưu tiên phát triển hợp tác lâu dài, tin cậy với các đại học, các tổ chức khoa học và giáo dục có uy tín trên thế giới, với các tập đoàn, doanh nghiệp ngoài nước dưới hình thức hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, liên kết đào tạo quốc tế chương trình đại học và sau đại học, tổ chức hội thảo khoa học quốc tế, trao đổi sinh viên, giảng viên và cán bộ,...



VNU international cooperation activities are diverse with different effective training and research cooperation programs, showing VNU's cooperation strengths and potentials. VNU has always paid special attention to the establishment of reliable long-term partnerships with well-known international universities, enterprises and organizations through joint research, technology transfer; joint undergraduate and graduate training; co-organization of international conferences; student, lecturer and staff exchanges, etc.



Khẳng định vị thế thông qua các chương trình hợp tác nghiên cứu lớn

Khẳng định vị thế thông qua các chương trình hợp tác nghiên cứu lớn: Hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học có nhiều khởi sắc, với nhiều dự án quốc tế được triển khai, trong đó có một số dự án lớn được khởi động và triển khai, điển hình là: Dự án “Nâng cao năng lực cho cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý tại ĐHQGHN theo phương pháp tiếp cận tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (tư duy hướng đến hiệu quả) nhằm thúc đẩy và tăng cường các kỹ năng trong thế kỷ 21 và nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong sinh viên” (Dự án VIBE); Dự án châu Âu về “Nghiên cứu lịch sử và số hóa tư liệu văn bia Việt Nam” (Dự án VIETNAMICA); Dự án “Hệ thống nước bền vững áp dụng công nghệ 4.0 nhằm xây dựng các cộng đồng bền vững tại đồng bằng Sông Hồng và Phú Yên”; Dự án do UNDP tài trợ về “Xây dựng năng lực nghiên cứu chính sách, giáo dục và đào tạo nhằm thúc đẩy phát triển xanh”; Dự án ODA với Nhật Bản về “Phát triển nghiên cứu và đào tạo tại chỗ về khoa học phân tích nhằm tăng cường nguồn nhân lực phục vụ kiểm soát an toàn thực phẩm và chất lượng môi trường ở Việt Nam”; 03 dự án FIRST; các chương trình ERASMUS + với Tây Ban Nha, Đức, Áo, Rumani và Italy ...

Reinforcing its position through major research cooperation programs

VNU's position was reinforced through a series of significant research cooperation programs such as VIBE Project; the European project on the study of the history and digitization of Vietnamese epitaphs (VIETNAMICA); the “Sustainable water systems with Industry 4.0 technology to build sustainable communities in the Red River Delta and Phu Yen” project; the UNDP-funded project on “Building capacity for policy research, education and training to promote green development”; Japan's ODA project on “Developing research and on-the-spot training in analytical science to strengthen human resources for food safety and environment quality control in Vietnam”; 3 FIRST projects; ERASMUS+ programs with Spain, Germany, Austria, Romania and Italy, etc.



CÁC CHỈ SỐ QUỐC TẾ HÓA

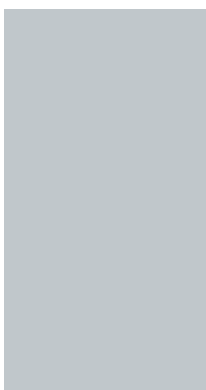
INTERNATIONALIZATION INDICATORS

Phát triển mạnh mẽ liên kết đào tạo quốc tế

Thông qua hội nhập quốc tế, ĐHQGHN đã từng bước triển khai và đưa các yếu tố quốc tế vào các CTĐT chất lượng cao, CTĐT tiên tiến, CTĐT tài năng, đảm bảo tính thời sự và cập nhật. Hiện nay, ĐHQGHN đang triển khai 28 chương trình liên kết đào tạo quốc tế, chiếm tỉ lệ 15%; 14 CTĐT bán phần hoặc toàn phần bằng tiếng Anh, chiếm tỉ lệ 7,7%. Đặc biệt, Trường ĐH Việt Nhật với đặc thù riêng đang triển khai 08 CTĐT thạc sĩ chất lượng cao trong các lĩnh vực Công nghệ Kỹ thuật tiên tiến và Khoa học Liên ngành dựa trên khung chương trình gốc và phương thức đào tạo được chuyển giao từ Nhật Bản. Một số trường đại học lớn trên thế giới đã đặt văn phòng hợp tác tại ĐHQGHN để triển khai hiệu quả các hợp tác với ĐHQGHN.

Promoting international joint training

Through international integration, VNU has been developing and incorporating international elements into its high quality, advanced and talent training programs. VNU has been implementing 28 international joint training programs, accounting for 15%; 14 part-time and full-time training programs in English, accounting for 7.7%. Especially, VNU Vietnam - Japan University with its own specificity is implementing 8 high-quality master's programs in the fields of advanced technology and interdisciplinary science based on the original curriculum framework and training methods transferred from Japan. Several major universities around the world have set up representative cooperation offices at VNU to effectively implement cooperation activities with VNU.



Các chính sách, giải pháp thu hút, phát triển đội ngũ cán bộ khoa học trình độ cao tiếp tục được chú trọng

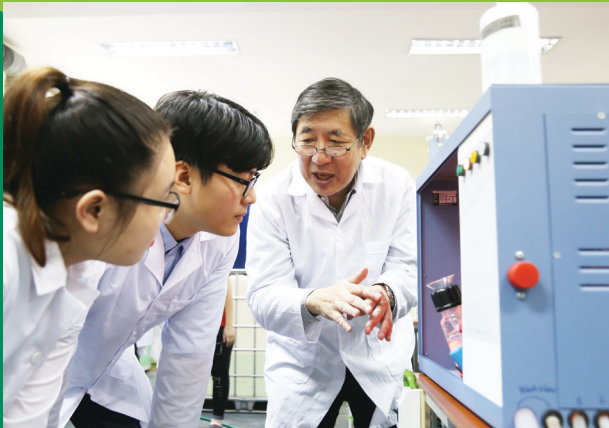
ĐHQGHN tiếp tục vận dụng linh hoạt những điểm mới trong các chính sách của Nhà nước, đặc biệt là thủ tục tiếp nhận viên chức, kết hợp với việc đẩy nhanh tốc độ xử lý hồ sơ tuyển dụng, ĐHQGHN đã thu hút nhiều nhà khoa học xuất sắc tham gia giảng dạy và nghiên cứu...

Bên cạnh đó, chế độ chính sách, cơ hội phát triển của giảng viên cũng được cải thiện tốt hơn, đặc biệt là các đợt thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên/nghiên cứu viên chính, giảng viên /nghiên cứu viên cao cấp diễn ra liên tục trong năm 2020. Thủ tục kéo dài thời gian làm việc đối với cán bộ khoa học cũng đã được cải tiến linh hoạt hơn. Những chính sách trên đã cải thiện môi trường làm việc góp phần giảm nguy cơ "chảy máu chất xám" và tăng cường thu hút cán bộ khoa học.

Policies and solutions to attract and develop a team of highly - qualified scientists

VNU continued to flexibly apply new features in the State policies, especially staff recruitment procedures, together with speeding up the processing of recruitment applications to attract many leading scientists to participate in VNU's teaching and research activities, etc.

In addition, policies and promotion opportunities for lecturers have also been improved; notably, in 2020, exams/considerations for title promotion for principal and senior lecturers/ researchers were continually organized. Procedures to prolong working time for scientific staff have also been flexibly improved. The aforementioned policies helped improve the working environment, reduce the risk of brain drain and increase VNU's attraction to scientific staff.

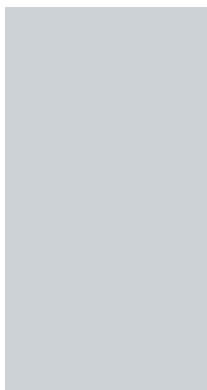
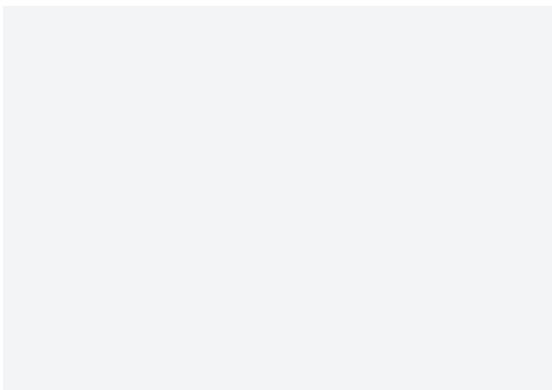


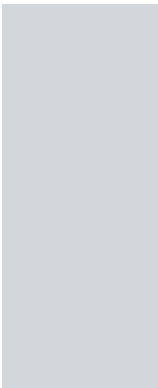
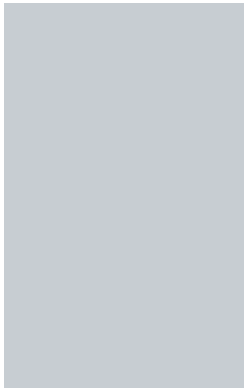
Công tác trao đổi sinh viên

Từ năm 2016, ĐHQGHN đã tham gia chương trình trao đổi tín chỉ của Dự án SHARE, chương trình tài trợ cho sinh viên trong khối ASEAN và EU đi trao đổi tín chỉ trong 1 học kỳ hoặc 6 tháng. Chương trình trao đổi cán bộ, sinh viên được đẩy mạnh, đến nay, ĐHQGHN đã cử 3.498 cán bộ và 3.142 sinh viên đi trao đổi học thuật, nghiên cứu, giảng dạy, học tập và giao lưu tại nước ngoài; đồng thời thu hút được 2.569 chuyên gia, giảng viên đến nghiên cứu, giảng dạy; đồng thời ghi nhận sự gia tăng số sinh viên nước ngoài đến ĐHQGHN học tập, với 6.441 sinh viên. Theo xếp hạng của THE, các chỉ số về giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hội nhập quốc tế của ĐHQGHN đứng đầu trong nhóm các cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam.

International student exchanges

Since 2016, VNU has participated in the credit exchange program under SHARE Project, which sponsors students in ASEAN and EU to exchange credits for 1 semester or 6 months. Staff and student exchange programs have also been promoted. Up to now, VNU has sent 3,498 staff members and 3,142 students to teach, research, study and exchange abroad; and attracted 2,569 experts and lecturers to research and teach, and 6,441 international students to exchange and study at VNU. According to the Times Higher Education (THE), ranked by indicator, VNU was the best among the three ranked Vietnamese higher education institutions in teaching, research and international outlook.





TRÁCH NHIỆM TRONG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI

RESPONSIBILITY IN IMPLEMENTING SOCIAL SECURITY POLICIES

Các hoạt động hướng tới cộng đồng

Công đoàn ĐHQGHN đã phát động cán bộ viên chức, người lao động trong toàn ĐHQGHN chia sẻ khó khăn với đồng bào miền Trung bị thiên tai, lũ lụt. Đây là một nghĩa cử đầy trách nhiệm, tương thân tương ái của cán bộ nhân viên ĐHQGHN. Cán bộ, giảng viên đã đến thăm và trao quà tận tay người dân bị thiệt hại nặng nề do cơn bão số 7, góp phần hỗ trợ đồng bào vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống sau thiên tai.

Các hoạt động xã hội, thể hiện trách nhiệm cộng đồng với các chương trình “Mùa hè xanh”; Chương trình “Tiếp sức Mùa thi”; Chương trình “Mùa đông ấm”; hiến máu nhân đạo; ủng hộ người nghèo, đồng bào vùng bị thiên tai đã được Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên triển khai có hiệu quả, thu hút đông đảo sinh viên tham gia, được xã hội đánh giá cao.

Các đơn vị trong ĐHQGHN luôn tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, chia sẻ, chung tay cùng đồng bào cả nước vượt qua khó khăn.

Community-oriented activities

VNU's Trade Union has issued an official request calling on all VNU's employees to share difficulties with flood-affected people in Central Vietnam. VNU and its member units visited and presented gifts to the victims of Tropical Storm Nangka to help them overcome difficulties and stabilize their lives after the natural disaster.

VNU Youth Union and Student Union organized numerous volunteer activities attracting the participation of a large number of students, namely "Green Summer"; "Entrance exam support program"; "Warm winter program"; blood donation; support for the poor and disaster-stricken people, which was highly appreciated by the society.

VNU's units have always actively participated in charity activities, sharing and joining hands with fellow citizens across the country to overcome difficulties.







Chung tay cùng đất nước trong cuộc chiến đẩy lùi dịch bệnh Covid-19

Trách nhiệm xã hội cao là một trong những giá trị cốt lõi của ĐHQGHN. Các đơn vị thành viên luôn tích cực, chủ động tham gia gánh vác các nhiệm vụ quan trọng của đất nước. Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh là một trong những đơn vị tiêu biểu, chủ lực của ĐHQGHN trong cuộc chiến đẩy lùi dịch bệnh Covid-19.

Ngày 29/3/2020, Trung tâm đã chính thức được trưng dụng thành lập khu cách ly tập trung theo Quyết định 1275/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND TP Hà Nội. Với quyết tâm chung tay, chung sức cùng hệ thống chính trị và toàn dân phòng chống và chiến thắng dịch bệnh Covid-19, Đảng ủy, Ban Giám đốc Trung tâm đã đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, tổ chức thực hiện khẩn trương, kiên quyết và hiệu quả Quyết định của Chủ tịch UBND TP Hà Nội, kế hoạch của các cơ quan chức năng về khu cách ly tập trung.

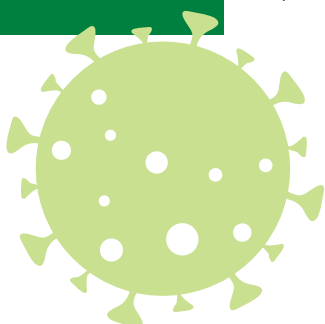
Trung tâm đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được trưng dụng thành lập khu cách ly tập trung; có nhiều hoạt động tham gia hỗ trợ, giúp đỡ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đồng thời hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ chuyên môn.

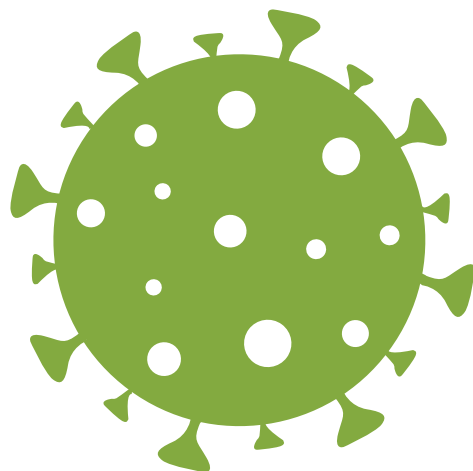
Joining hands with the country in the fight against the Covid-19 epidemic

High social responsibility is one of the core values of VNU. VNU's units always actively participate in all national important tasks. VNU National Defence and Security Education Centre is one of the key units in the fight against the Covid-19 epidemic.

On March 29th, 2020, the Centre was officially requisitioned as a concentrated quarantine area under Decision 1275/QĐ-UBND of the Chairman of Hanoi People's Committee. With the determination to jointly prevent and defeat the Covid-19 epidemic, the Board of Directors of VNU National Defence and Security Education Centre proposed guidelines and measures to lead and swiftly and effectively implement the named Decision and the plans of functional agencies on concentrated isolation areas.

The Centre successfully completed its task as a concentrated isolation area; implemented various activities to help prevent and control the Covid-19 epidemic as well as well fulfill its due functions and tasks.

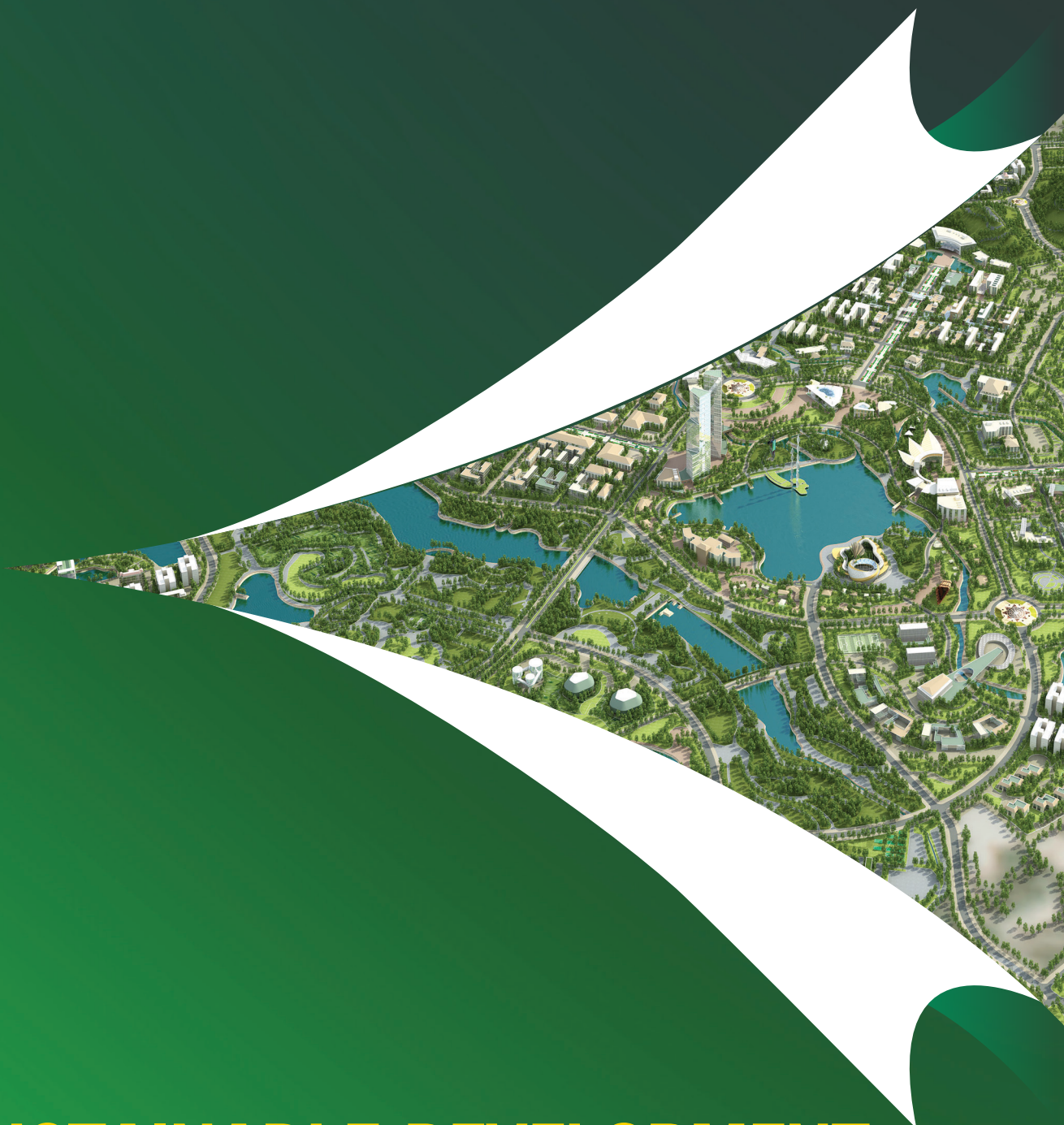






PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ĐHQGHN là một thực thể gắn kết hữu cơ giữa các đơn vị thành viên, trực thuộc, từ đó nhân sức mạnh để kiến tạo thêm nhiều bứt phá trong quá trình phát triển và hội nhập. Những con người giỏi, tâm huyết, đồng hành với sự phát triển ĐHQGHN sẽ là chìa khóa để thực hiện thành công mục tiêu, sứ mệnh và tầm nhìn của ĐHQGHN.



SUSTAINABLE DEVELOPMENT

VNU is an organic entity unifying VNU's member units, thereby multiplying VNU's strength to create more breakthroughs in the development and integration process. Excellent humans dedicated to the development of VNU will be the key to the successful realization of VNU's targets, missions and visions.

QUẢN TRỊ ĐẠI HỌC THÔNG MINH SMART UNIVERSITY GOVERNANCE

Quản trị đại học thông minh theo hướng đại học số

Quản trị đại học hiện đại, gắn với xây dựng mô hình đại học thông minh được ĐHQGHN triển khai quyết liệt. Dự án đầu tư về Đại học số ở ĐHQGHN đã và đang được triển khai theo đúng kế hoạch. Trung tâm dữ liệu và các phần mềm nền tảng ảo hóa và BigData, sẵn sàng cho tích hợp với dự án Đại học số được nâng cấp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường, góp phần đơn giản hóa, công khai hóa thủ tục hành chính, tiêu biểu như phần mềm tuyển sinh sinh viên quốc tế nhằm góp phần thúc đẩy việc quảng bá hình ảnh, hoạt động của các CTĐT chuẩn quốc tế của ĐHQGHN trên mạng trực tuyến; các phần mềm ứng dụng trực tuyến trong quản lý đào tạo, khoa học và công nghệ, kế hoạch tài chính đã bước đầu được đưa vào sử dụng.

Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển sinh đại học chính quy bước đầu cho thấy hiệu quả tích cực, tạo tiền đề phát triển đại học số. ĐHQGHN sẽ tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại và lộ trình số hóa bài giảng theo hướng tiếp cận 20% số học phần giảng dạy trực tuyến trong giai đoạn 2020 - 2025.





Digitally-oriented smart university governance

Modern university governance associated with the development of a smart university model is being drastically implemented by VNU. The investment project on “Digital University at VNU” has been implemented as scheduled. Data centre, virtualization platform software and BigData have been upgraded for integration with the Digital University project. The application of information technology has been enhanced to partly simplify and publicize administrative procedures such as software for international student admissions in order to promote the image and activities of VNU’s online international standard training programs; online softwares for training management, science and technology and financial planning have been put into use.

The results of information technology application in regular university admissions have initially showed a budding sign, creating a foundation for the development of a digital university. VNU is going to focus on investing in building modern information technology infrastructure and a roadmap to digitize lectures so as to reach the target of 20% online teaching modules in the 2020 - 2025 period.



Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Đại học Quốc gia Hà Nội

Tháng 10/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1666/QĐ-TTg về việc thành lập Trường ĐH Y Dược trên cơ sở nâng cấp và phát triển Khoa Y Dược. Đây là trường đại học thành viên thứ 8 của ĐHQGHN.

Việc Thủ tướng Chính phủ ký quyết định thành lập Trường ĐH Y Dược là hiện thực hóa truyền thống đào tạo y dược của Đại học Đông Dương - đơn vị tiền thân của ĐHQGHN, và cũng là những bước hoàn thiện mô hình đại học đa ngành, đa lĩnh vực phù hợp với xu thế chung của các cơ sở giáo dục đại học tiên tiến trên thế giới.

Theo đề án thành lập, Trường Đại học Y Dược phát triển theo định hướng nghiên cứu tiên tiến trong lĩnh vực y tế của khu vực, đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực, những sản phẩm khoa học chăm sóc sức khỏe ở trình độ cao, chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và từng bước tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của y dược học Việt Nam; chủ động hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học sức khỏe.

Trước đó, ĐHQGHN đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án thành lập Trường ĐH Luật là trường đại học thành viên của ĐHQGHN trên cơ sở nâng cấp Khoa Luật.

Tại Hội nghị lần thứ 3 (nhiệm kỳ 2020 - 2025) của Ban chấp hành Đảng bộ, Đảng ủy ĐHQGHN cũng đã thông qua chủ trương thành lập thí điểm các trường trực thuộc ĐHQGHN.

Finalizing the organizational structure of Vietnam National University, Hanoi

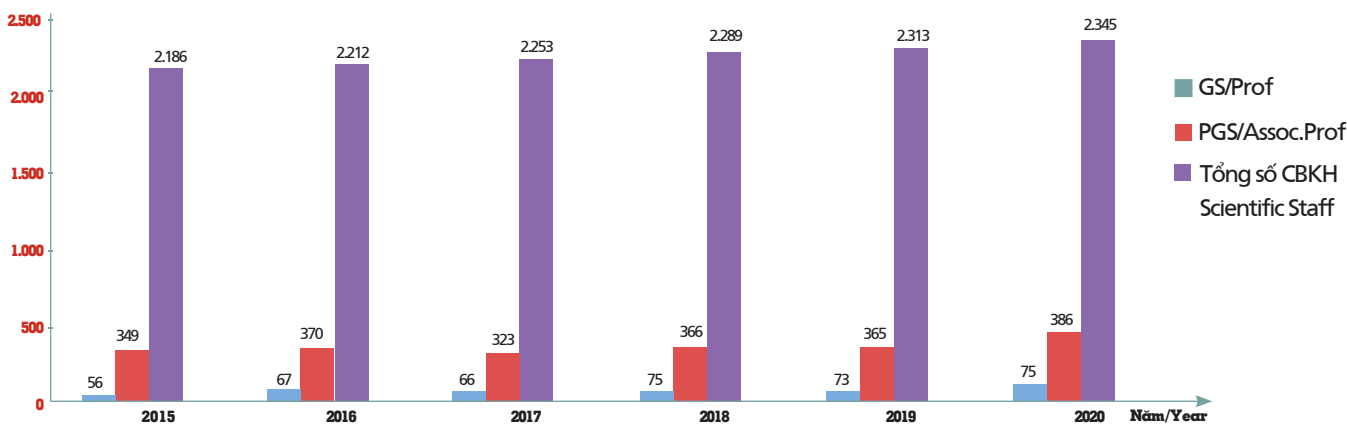
In October 2020, the Prime Minister signed Decision 1666/QĐ-TTg on the establishment of VNU University of Medicine and Pharmacy on the basis of upgrading its School of Medicine and Pharmacy. This is the 8th member university of VNU.

The Prime Minister's decision to establish VNU University of Medicine and Pharmacy is the realization of the Medicine and Pharmacy training tradition of Indochina University - the predecessor of VNU, and also to finalize the model of a multidisciplinary and multi-sectoral university in line with the common trend of advanced higher education institutions worldwide.

As planned, VNU University of Medicine and Pharmacy will develop in the direction of advanced research in the region's medical field; train and provide highly-qualified human resources, high quality scientific and healthcare products; transfer technology to meet the requirements of the country's socio-economic development; gradually approach international standards to improve the competitiveness of Vietnam's medicine and pharmacy; and actively integrate internationally in the field of health science.

Previously, VNU had also developed and submitted the project on upgrading VNU School of Law to VNU University of Law to the Prime Minister for consideration and approval.

At the 3rd Session of VNU's Party Committee for the 2020 - 2025 term, a plan on piloting VNU-affiliated schools was already approved.



Xây dựng Nghị định, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học

Trong thời gian chờ Chính phủ ban hành Nghị định mới về ĐHQG, Giám đốc ĐHQGHN đã đề nghị Văn phòng, Ban chức năng và các đơn vị: i) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quản lý nội bộ có tính chất cấp thiết và quan trọng, đảm bảo phù hợp với Luật GDĐH sửa đổi; ii) Rà soát và đề xuất với ĐHQGHN xem xét, phê duyệt cho phép thực hiện các nhiệm vụ cấp bách của đơn vị, đảm bảo theo đúng phân cấp quản lý, quyền tự chủ đã được quy định trong Luật GDĐH sửa đổi (nhưng nằm ngoài các quy định trong Nghị định và Quy chế hiện nay về ĐHQG). Đến nay, đã có một số đơn vị đề xuất, trong đó tập trung vào đề nghị chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện 04 vấn đề chính sau: i) Thành lập trường thuộc trường đại học thành viên; ii) Thành lập trường trực thuộc ĐHQGHN; iii) Cơ chế tự chủ trong học thuật, đào tạo, tài chính... của các đơn vị; iv) Vấn đề thành lập doanh nghiệp thuộc các đơn vị.

Đến nay, qua rà soát các văn bản quản lý, điều hành để phù hợp với Nghị định, quy chế mới về ĐHQG, một số văn bản quản lý có liên quan đến mảng TCCB đã được ban hành: i) Hướng dẫn phát triển đội ngũ cán bộ khoa học đạt chuẩn chức danh giáo sư; ii) Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm và chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp trách nhiệm đối với công chức, viên chức quản lý trong ĐHQGHN; iii) Hướng dẫn thực hiện công tác kéo dài thời gian làm việc và giải quyết chế độ hưu trí; iv) Hướng dẫn các đơn vị đào tạo và nghiên cứu khoa học triển khai thực hiện Thông tư số 20/TT-BGD&ĐT về chế độ làm việc của giảng viên tại các cơ sở giáo dục đại học.

Developing decrees and regulations on the organization and operation of the National University in accordance with the amendments to the Law on Higher Education

Awaiting the issuance of a new Decree on the national university, VNU President requested the Office, Functional Departments and the member units to i) Review, adjust, supplement or issue new urgent internal management documents in compliance with the revised Higher Education Law; ii) Review the implementation of the units' urgent tasks, ensuring proper management decentralization and autonomy as specified in the revised Higher Education Law (but not included in the provisions of the current Decree and Regulations on VNU) and submit the review's recommendations to VNU for consideration and approval. Up to now, there have been a number of proposals mainly requesting for direction and guidance on the implementation of the following 04 main issues: i) Establishment of affiliates of member universities; ii) Establishment of affiliates of VNU; iii) Mechanisms for academia, training, finance... of the member units; iv) Establishment of businesses under the member units.

To date, after reviewing the existing management and administration documents against the new Decree and Regulations on VNU, VNU has issued a number of management documents on personnel management, namely: i) Guidance on developing scientific staff holding professor titles; ii) Decision to modify a number of contents of the Regulations on appointment, reappointment, mobilization, transfer, resignation, dismissal and leadership position allowance, responsibility allowance for management staff and officials in VNU; iii) Guidance on working life extension and retirement benefits; iv) Guidance on the implementation of Circular 20/TT-BGD&ĐT on the working regime of lecturers at higher education institutions.



Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ theo cách quản trị đại học thông minh đổi mới sáng tạo

Năm 2020, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng các khóa đào tạo bồi dưỡng trong ĐHQGHN vẫn được tổ chức rộng khắp, đa dạng, kết hợp nhiều hình thức khác nhau, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển của ĐHQGHN trong bối cảnh mới.

- Cấp ĐHQGHN: có 04 lớp đào tạo bồi dưỡng đã được tổ chức với gần 300 người học, trong đó đặc biệt là các lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ và tương đương, cấp phòng và tương đương theo Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cấp đơn vị: hầu hết các đơn vị đều tổ chức bồi dưỡng giảng dạy theo hình thức trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 và đổi mới hoạt động giảng dạy nói chung... Các đơn vị đào tạo đã ứng dụng nền tảng công nghệ số để triển khai phương pháp giảng dạy trực tuyến như: UPM, Microsoft team, Zoom, Google classroom... Một số đơn vị đào tạo đã đẩy mạnh các hoạt động tập huấn về đổi mới sáng tạo cho giảng viên, tiêu biểu có Trường ĐH Ngoại ngữ với 05 lớp bồi dưỡng "Nhà Giáo dục truyền cảm hứng", Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn với 04 lớp tập huấn "Nhà Giáo dục khởi nghiệp đổi mới sáng tạo", Trường ĐH Kinh tế với chuỗi hoạt động tập huấn "Nhà giáo dục đổi mới sáng tạo" và Final Pitching "Cuộc thi giờ học truyền cảm hứng" hay khóa tập huấn "Nhà giáo dục đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp" được Trường ĐH Việt Nhật tổ chức chúng tôi được sức lan tỏa từ cộng đồng VIBE... Đáng chú ý là Trung tâm Hỗ trợ giảng dạy đã tích cực tổ chức 10 khóa tập huấn về: ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, xây dựng bài giảng video, các tọa đàm về đổi mới phương pháp cho giảng viên, khóa tập huấn "Tự đánh giá và viết báo cáo tự đánh giá cấp chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT và AUN-QA".

Improving faculty capacity through creative innovation smart university governance

In 2020, despite the complicated Covid-19 epidemic, VNU's training courses were effectively delivered in different forms, timely meeting the development requirements of VNU in the new context.

- At VNU level, there were 04 refreshment courses with nearly 300 learners. Among the courses, there were classes specially for leaders, managers of department and divisions or equivalents according to the Prime Minister's Directive 28/ CT-TTg dated September 18th, 2018.

- Most of the VNU member units also organized online refreshment courses amidst the COVID-19 epidemic and teaching activities innovation in general, etc. The training units applied digital technology platforms to deploy online teaching modes such as: UPM, Microsoft team, Zoom, Google classroom, etc. Several training units promoted training activities on innovation for teachers. Specifically, VNU University of Languages and International Studies held 05 classes themed "Inspiring educators"; VNU University of Social Sciences and Humanities held 04 training classes named "Innovative startup educators"; VNU University of Economics and Business conducted a series of training activities called "Innovative educators" and Final Pitching on "Inspirational Classroom Contest"; or the training course named "Innovative and entrepreneur educators" organized by Vietnam-Japan University, showing the spread of the Vibe community, etc. Notably, the Centre for Teaching Excellence organized 10 training courses on applying information technology in teaching, developing video lectures, organizing seminars on methodological innovation for teachers; a training course on "Self-assessment and writing self-assessment reports at training program level according to the education quality accreditation standards of the Ministry of Education and Training and AUN-QA".

Phát triển, thu hút đội ngũ trình độ cao

Trong năm qua, ĐHQGHN tiếp tục thu hút, phát triển cán bộ khoa học trình độ cao một cách hiệu quả thông qua đổi mới công tác truyền thông tuyển dụng, tích cực cải thiện môi trường làm việc và các chế độ, chính sách. ĐHQGHN đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm thu hút, phát triển đội ngũ cán bộ khoa học trình độ cao, đầu ngành. Kết quả, hiện nay, ĐHQGHN có 4.326 viên chức, người lao động (gọi chung là cán bộ), bao gồm 2.405 viên chức và 1.921 người lao động. Trong đó, tổng số cán bộ của các đơn vị đào tạo, NCKH (không tính các đơn vị hỗ trợ, phục vụ, dịch vụ) là 3.516 người. Tổng số CBKH của ĐHQGHN là 2.345 người, tỷ lệ CBKH/tổng số cán bộ ở các đơn vị đào tạo, nghiên cứu khoa học là 66,7%, đáp ứng tỷ lệ quy định tại Nghị quyết 19-NQ/TW (tối thiểu là 65%). Trong số 2.055 giảng viên cơ hữu của ĐHQGHN có 60 giáo sư và 353 phó giáo sư, chiếm 20% và cao gấp 3 lần tỉ lệ trung bình của cả nước. Ước tính tỷ lệ GS, PGS sẽ cao hơn, vì đến tháng 12/2020, có 19 ứng viên của ĐHQGHN đạt đủ số phiếu tín nhiệm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. Số giảng viên có trình độ TS, TSKH là 1.352 người, chiếm 63% (tính trên số giảng viên cơ hữu).



Developing and attracting highly-qualified scientific staff

Over the past year, VNU has continued to attract and develop highly-qualified scientific staff through renovating communication on recruitment, actively improving the working environment and policies. VNU has deployed synchronous solutions to attract and develop a contingent of highly-qualified and leading scientific staff. As a result, at present, VNU has 4,326 officials and employees (cadres in general), including 2,405 officials and 1,921 contracted employees. The total number of staff in training and scientific research units (excluding support and service units) is 3,516. With the total staff of 2,345, accounting for 66.7% of the total staff in training and scientific research units, VNU meets the ratio specified in Resolution 19-NQ/TW (minimum 65%). Among the 2,055 VNU full-time faculty members, there are 60 professors and 353 associate professors, accounting for 20% and 3 times higher than the national average. It is estimated that the percentage of professors and associate professors will be higher because 19 VNU candidates proposed to be recognized by the Council in December, 2020. The number of lecturers holding PhD and D.Sc. degrees is 1,352, accounting for 63% of the number of full-time lecturers.



Phát triển công nghệ, cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại đáp ứng mục tiêu đổi mới hoạt động giảng dạy

Synchronously developing modern technology and infrastructure to meet teaching innovation target

CƠ SỞ HỌC LIỆU ĐẠI HỌC SỐ

DIGITAL UNIVERSITY LEARNING MATERIALS

Theo thống kê, Trung tâm Thông tin - Thư viện, ĐHQGHN (VNU-LIC) đã xác lập kỷ lục về số liệu phục vụ học liệu số (gấp nhiều lần so với cùng kỳ năm ngoái 2019).

Tổng số lượt sử dụng thư viện năm 2020 là 18.069.013 lượt, tăng 50,5% so với cùng kỳ năm 2019 là 12.008.056 lượt.

Thư viện số tài liệu nội sinh VNU-LIC vươn lên vị trí 75 trong bảng xếp hạng thế giới và gia tăng ảnh hưởng học thuật của ĐHQGHN trên phạm vi toàn cầu.

ĐHQGHN đã xây dựng một hệ thống dữ liệu lớn về học liệu số. Tính đến 10/2020, tổng số nguồn lực học liệu số phục vụ cho nghiên cứu - đào tạo của ĐHQGHN bao gồm các loại hình học liệu số phát triển trên các nền tảng công nghệ như sau:

- VNU LIC Bookworm: Học liệu số trên nền tảng công nghệ di động (Giáo trình số và sách tham khảo số): ~ 55.000 tên. (<http://bookworm.lic.vnu.edu.vn/>).
- Dspace: Luận án số, luận văn số trên nền tảng công nghệ quản trị tài nguyên nội sinh mã nguồn mở ~ 31.000 tên; kết quả đề tài nghiên cứu khoa học: ~ 2.000.
- Tạp chí và sách điện tử ngoại văn trên nền tảng các cơ sở dữ liệu điện tử trực tuyến: ~ 53.000 sách điện tử; ~ 4.100 tạp chí, gồm: SpringerLink, ScienceDirect, Bookboon, WorldScientific, MathSciNet,...
- Virtual: Tài liệu in trên nền tảng công nghệ quản trị thư viện tự động hóa ~ 114.000 tên sách; ~ 400 tên tạp chí.
- Hệ thống dữ liệu lớn học thuật toàn cầu được kết nối và khám phá dữ liệu thông qua hệ thống tìm kiếm thông minh URD2 truy cập mở (kết nối hơn 90% CSDL Open Access truy cập mở miễn phí của các trường đại học thế giới).

Statistically, VNU-LIC has set a record in digital learning resources (several times higher than 2019).

Total visits to the library in 2020: 18,069,013, increased by 50,5%, compared to 12,008,056 visits over the same period of 2019.

The VNU-LIC Institutional Repository climbed to 75th position globally and increased VNU's international academic influence.

VNU has built a big data system of digital learning materials. By October 2020, VNU's total digital resources for research and training, including types of digital data developed on technology platforms, had been as follows:

- VNU LIC Bookworm: Digital learning materials on mobile technology platform (Digital textbooks and reference books): ~ 55,000 titles (<http://bookworm.lic.vnu.edu.vn/>).
- Dspace: Digital theses, dissertations based on open institutional repository management technology ~ 31,000 titles; Results of scientific research projects: ~ 2,000.
- Foreign journals and e-books in online electronic databases: ~ 53,000 e-books; ~ 4,100 journals of science, including SpringerLink, ScienceDirect, Bookboon, World Scientific, MathSciNet, etc.
- Virtual: Printed documents on the platform of automated library administration technology with ~ 114,000 titles; ~ 400 journal titles.
- The global academic big data system is connected and explored through the URD2 open access smart search system (connecting more than 90% of the free Open Access databases of universities worldwide).



PHÒNG HỌC THÔNG MINH

SMART CLASSROOM

Hệ thống 160 phòng học thông minh tại ĐHQGHN vận hành tốt, phục vụ hiệu quả công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

ĐHQGHN áp dụng triệt để công nghệ thông tin và truyền thông trong mọi hoạt động, xây dựng hệ thống thông tin tích hợp, Cổng thông tin điện tử, hệ thống trang web song ngữ Việt - Anh theo chuẩn quốc tế, hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông... Cùng với đó, công nghệ thông tin được ứng dụng sâu rộng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và công tác sinh viên. Tiêu biểu như phần mềm tuyển sinh sinh viên quốc tế nhằm góp phần thúc đẩy việc quảng bá hình ảnh, hoạt động của các chương trình đào tạo chuẩn quốc tế của ĐHQGHN trên mạng trực tuyến; thống nhất một đầu mối quản lý, hỗ trợ sinh viên quốc tế đến học tập và trao đổi kiến thức tại ĐHQGHN. Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên, ĐHQGHN chính thức ra mắt và đưa vào sử dụng App Mobile VNU.CSS tại KTX Mỹ Trì và KTX Ngoại Ngữ. Phần mềm này sẽ giúp nâng cao tính tương tác giữa học sinh - sinh viên với Ban Quản lý các ký túc xá và cung cấp thêm các dịch vụ, tiện ích cho học sinh, sinh viên như đăng ký loại phòng, cập nhật hồ sơ, thanh toán online... thông qua nền tảng trang Web và App Mobile.

160 smart classrooms at VNU are operating well, effectively supporting training and research.

VNU thoroughly applies information and communication technology in all activities, builds integrated information systems, electronic portals, a system of Vietnamese - English bilingual websites according to international standards and infrastructure systems of information technology and communication, etc. Along with that, information technology is applied in depth in training activities, research and student affairs. Typically, the international student recruitment software contributes to promoting the image and activities of VNU's online international standard training programs; a single point of contact is used to support international students to study and exchange knowledge at VNU. VNU Student Support Centre officially launched App Mobile VNU.CSS at Me Tri dormitory and Ngoại ngữ dormitory. This software helps improve interaction between students and the Dormitory Management Board and provide additional services and utilities for students such as room registration, updating records, online payment, etc. through the Web and App Mobile platform.



CÔNG NGHỆ GIẢNG DẠY ONLINE

ONLINE TEACHING TECHNOLOGY

Năm học 2019 - 2020 là một năm học vô cùng đặc biệt do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên việc dạy - học trong học kỳ 2 của năm học đã phải thay đổi (trừ sinh viên khóa 2015, 2016 của Khoa Y Dược) từ dạy - học trực tiếp sang dạy - học trực tuyến, công tác tổ chức và quản lý đào tạo của một số đơn vị có bị động nhưng với tinh thần quyết tâm cao của toàn thể cán bộ, giảng viên, người học và sự chỉ đạo kịp thời của Ban Giám đốc ĐHQGHN nên các văn bản, hướng dẫn về tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến được ban hành làm cơ sở cho các đơn vị triển khai thực hiện cho phù hợp tình hình thực tế nhưng vẫn đảm bảo kế hoạch năm học và chất lượng đào tạo. Mặc dù do ảnh hưởng của dịch bệnh nhưng công tác quản lý đào tạo đại học chính quy ở các đơn vị vẫn được giữ ổn định, kỷ cương được quan tâm thường xuyên, không có tiêu cực. Các công việc thường xuyên về cơ bản thực hiện theo đúng kế hoạch năm học, đảm bảo đồng bộ công việc giữa các cấp trong ĐHQGHN. Công tác quản lý đào tạo được triển khai tốt, cơ bản đúng quy chế, quy định.

Với những kết quả bước đầu, để hướng dẫn các đơn vị đào tạo xây dựng kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo theo phương thức trực tuyến một cách hiệu quả, đem lại nhiều lợi ích cho người học, ngày 10/9/2020, Giám đốc ĐHQGHN đã ký quyết định số 2598/QĐ-ĐHQGHN ban hành Quy định về tổ chức và quản lý đào tạo trực tuyến ở ĐHQGHN. Đối tượng áp dụng là các đơn vị đào tạo bậc đại học và sau đại học thuộc ĐHQGHN và không áp dụng đối với bậc đào tạo trung học cơ sở, trung học phổ thông, các chương trình đào tạo từ xa.

Các giải pháp tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến đã được các đơn vị đào tạo, giảng viên nghiên cứu, tìm hiểu và thử nghiệm từ trước (theo nhiệm vụ Đổi mới hoạt động giảng dạy) nên sớm được đưa vào triển khai kịp thời và đồng bộ. Một số giải pháp chính được sử dụng bao gồm MS-Team, Zoom, Google Class. Với "lớp học số" này, các giảng viên và sinh viên có thể dạy và học từ xa thông qua việc trao đổi tài liệu, bài giảng, giao bài tập, chấm điểm, thi cử, xem kết quả thi, học và làm bài tập trực tuyến, tương tác bằng cách livestream hoặc tương tác theo thời gian thực...

As the 2019 - 2020 academic year was extremely special due to the effect of the Covid-19 epidemic, the teaching and learning in the second term had to be changed from classroom-based to online teaching and learning (except the 2015 and 2016 intake classes of VNU University of Medicine and Pharmacy). Although organization and management of online teaching was totally new to several VNU's member units, documents, guidelines on organization and management of online training were timely issued thanks to high determination of all VNU's staff, lecturers, students as well as the timely direction of VNU's Board of Presidents. Although seriously affected by the Covid-19 epidemic, management of full-time undergraduate training programs was stable and well-disciplined. The regular work was implemented basically in accordance with the academic year's plan, ensuring work harmony among VNU's member units. Training management was well implemented in compliance with existing regulations.

Encouraged by the initial results, to guide the training units to effectively plan, organize and manage online training, bringing benefits to learners, on September 10th, 2020, VNU's President signed Decision 2598/QĐ-ĐHQGHN promulgating the Regulation on organization and management of online training at VNU. This Regulation is applicable for VNU's undergraduate and graduate training institutions but do not apply to junior high school, high school, and degree distance training programs.

As solutions for online classes organization and management were studied and tested by VNU's member units' lecturers prior to their application, they were timely and synchronously implemented. Some of the main solutions used were MS-Team, Zoom, Google Class. With this "digital classroom", lecturers and students can participate in remote teaching and learning by exchanging materials, lectures; assigning assignments, taking exams, grading and viewing test results; studying through livestreaming or interacting in real time, etc.



ĐỜI SỐNG ĐẠI HỌC UNIVERSITY LIFE

ĐHQGHN luôn hướng tới việc giáo dục và rèn luyện con người toàn diện thông qua những hoạt động hỗ trợ thiết thực, giúp học sinh, sinh viên hoàn thiện nhân cách và kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

VNU has always aimed at comprehensive education and training as well as practical support to help students improve their personality and life skills to meet the increasing demands of society.





ĐHQGHN tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai các hoạt động đổi mới công tác hỗ trợ sinh viên, tập trung vào công tác chăm sóc, phục vụ, dịch vụ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, kiến tạo môi trường phát triển kỹ năng sống toàn diện cho sinh viên

Công tác học sinh, sinh viên của ĐHQGHN năm 2020 tiếp tục bám sát nhiệm vụ đổi mới toàn diện, ưu tiên tập trung cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường học tập và rèn luyện tốt nhất cho người học, kết nối mạnh mẽ giữa cơ sở đào tạo với các cơ sở sử dụng lao động để hỗ trợ tốt nhất cho người học các kiến thức, kỹ năng thực tế gắn kết với thị trường lao động, hỗ trợ mạnh mẽ cơ hội việc làm cho sinh viên. Phần mềm hỗ trợ giải quyết các thủ tục hành chính “một cửa” cho sinh viên trong năm 2020 tiếp tục được các đơn vị như Trường ĐH Công nghệ, Trường ĐH Ngoại ngữ... triển khai hiệu quả; các Văn phòng hợp tác, kết nối doanh nghiệp, Không gian kích thích sáng tạo, khởi nghiệp tại các đơn vị tiếp tục phát huy được hiệu quả trong việc đổi mới phương thức triển khai các chương trình, hoạt động ngoại khóa, tăng cơ hội tiếp xúc, trải nghiệm của sinh viên ngay trong môi trường học đường phù hợp với xu thế chung của quản trị đại học hiện đại; Mô hình một thẻ sinh viên đa năng đã không chỉ tích hợp được các chức năng cần thiết theo yêu cầu của công tác quản lý đào tạo, hỗ trợ, dịch vụ, phục vụ các hoạt động của sinh viên trong quá trình học tập, rèn luyện, sinh hoạt tại ĐHQGHN mà còn thống nhất cơ sở dữ liệu chi tiết về sinh viên trong toàn ĐHQGHN...

Năm 2020, ĐHQGHN tiếp tục quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn học bổng ngoài ngân sách hỗ trợ cho HSSV, chỉ tính riêng ở cấp ĐHQGHN tổng giá trị đã đạt trên 5 tỷ đồng.

VNU maintained and promoted the implementation of innovative activities to support students, focusing on professional and modern services, creating a comprehensive development environment for learners.

VNU’s student affairs in 2020 were shifted towards comprehensive innovation, prioritizing the reform of administrative procedures, creating the best learning and training environment for learners, and strong connections between training institutions and employers to best support learners with practical knowledge and skills associated with the labour market for job opportunities. The software supporting the settlement of “one-stop” administrative procedures for students in 2020 was effectively implemented by VNU University of Engineering and Technology and VNU University of Languages and International Studies, etc.; Offices of cooperation and business connection; Creativity, startup stimulating space was efficiently promoted in renewing methods of implementing extracurricular activities, increasing students’ contact and experience in the school environment in line with the general trend of modern university governance; the model of multi-purpose student card has not only integrated the necessary functions required by training management to support, and serve students’ activities but also unified the student’s details databases across VNU, etc.

In 2020, VNU effectively managed and used off-budget scholarships to support students with the total value of over 5 billion VND at VNU level.



Tiếp tục khẳng định các thế mạnh của mình, công tác Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên tại ĐHQGHN luôn được triển khai một cách bài bản, chính quy, có những nét mới, sáng tạo. Các hoạt động diễn ra sôi nổi, có tính thiết thực, có chiều sâu và lâu dài, phát huy thế mạnh chuyên môn của đơn vị. Nhiều hoạt động lớn trong năm đã được triển khai như: cuộc thi Tìm hiểu chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam “Con đường ánh sáng”; cuộc thi “Cán bộ Đoàn - Hội xuất sắc”; cuộc thi “Tiếng Anh trong sinh viên”; Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè; chuỗi hoạt động Chào năm học mới; Triển lãm các sản phẩm khoa học công nghệ của ĐHQGHN;... đạt kết quả tốt, mang lại hiệu quả cao. Năm 2020, Đoàn Thanh niên ĐHQGHN chú trọng chỉ đạo các đơn vị tổ chức các hoạt động nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và khả năng có việc làm cho sinh viên thông qua nhiều hoạt động, lớp tập huấn kỹ năng, các ngày hội tuyển dụng trong sinh viên.

Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên ĐHQGHN tiếp tục triển khai 4 phong trào lớn cho các khối đối tượng đoàn viên khác nhau: phong trào “Ba trách nhiệm” đối với đoàn viên là giảng viên, nghiên cứu viên; phong trào “Vững chuyên môn - Giỏi nghiệp vụ - Chuẩn tác phong” cho đoàn viên là cán bộ khối hành chính; phong trào “Sinh viên 5 tốt” đối với đoàn viên là sinh viên và phong trào “Học sinh 3 tốt” đối với đoàn viên là học sinh THPT. Các phong trào đã tạo ra môi trường học tập, rèn luyện tích cực đối với đoàn viên, tạo không khí thi đua sôi nổi trong các cơ sở đoàn và các chi đoàn.



Continuing to affirm their strengths, VNU's Youth Union and Student Association have carried out their activities professionally with new creative features and practicality. During the academic year, many major activities were implemented, such as the competition to explore Marxism-Leninism, President Ho Chi Minh's ideology and history of the Communist Party of Vietnam entitled "The Way of Light"; the contest "Excellent Union - Association Officers"; the contest "English for students"; Summer Youth Volunteer Campaign; a series of activities to welcome the new academic year; the Exhibition of VNU's scientific and technological products, etc. In 2020, VNU Youth Union and Student Association directed their units to organize activities for improvement of students' professional skills and employability through skills training classes and recruitment festivals.

VNU's Youth Union and Student Association implemented four major movements for different groups of their members: the movement "Three responsibilities" for lecturers and researchers; the movement "Good Expertise - Excellent Professional Skills - Proper Manner" for administration cadre members; the movement "5-Good-Deed Students" for undergraduate students and the movement "3-Good-Deed Students" for high school students. The movements have created a positive learning and training environment, and a vibrant emulation atmosphere in the sub-unions.



Trong năm 2020, tổ chức Đoàn Thanh niên ĐHQGHN đã tổ chức thành công "Giải bóng đá nam - nữ sinh viên ĐHQGHN", Chuỗi hoạt động "Ngày hội Câu lạc bộ", Ngày hội "Thanh niên khỏe", Chuỗi tọa đàm "Sinh viên và bộ phận 4.0"...

Các hội diễn văn nghệ, hội thi, các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật, cụ thể như: "Đêm nhạc Chào K", "Sing up 2020 show your voice - Sing your soul, GALA "Khát vọng trẻ", "Đêm nhạc Cất cánh"... cũng đã diễn ra sôi nổi bên cạnh các khóa học, lớp học về nghệ thuật để đoàn viên, thanh niên được làm quen, tập luyện.

Bên cạnh mục đích thư giãn, giải trí sau những giờ học căng thẳng, các cơ sở Đoàn còn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ kết hợp với giáo dục truyền thống, văn hóa dân tộc như: Ngày hội văn hóa các vùng miền, tổ chức chương trình "Âm hưởng linh thiêng" - học và trải nghiệm thực tế các loại hình nghệ thuật dân gian (Chèo - Xẩm - Châu văn).

Việc xây dựng văn hóa đọc trong HSSV tiếp tục được các tổ chức đoàn thể trong ĐHQGHN quan tâm, chỉ đạo các

đơn vị tổ chức, Đoàn ĐHQGHN tổ chức ngày hội sách, ngày hội đổi sách với sự tham gia của nhà sách, nhà xuất bản giới thiệu và bán giá ưu đãi với nhiều loại sách, văn phòng phẩm; chương trình "Văn hóa đọc" với các hoạt động giao lưu với các diễn giả nổi tiếng và tìm hiểu các tác phẩm văn học, văn hóa đọc của giới trẻ, góc nhìn và bình luận đã hút hàng nghìn lượt sinh viên tham gia; tổ chức tuyên truyền về ứng dụng mượn và trả sách tại Trung tâm Thông tin - Thư viện ĐHQGHN, cuộc thi "Sách - người bạn của tôi", tuần lễ đọc sách...các hoạt động đã góp phần lan tỏa tình yêu sách, sử dụng sách và giáo trình trong đoàn viên, thanh niên.

Các hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục được tăng cường tổ chức với nội dung phong phú, hình thức đa dạng: Hội thao, các giải đấu thể thao. Các cơ sở Đoàn chú trọng duy trì, củng cố, phát triển các câu lạc bộ sở thích dành cho đoàn viên, thanh niên, tích cực triển khai và tham gia giải thi đấu do Trung ương Đoàn, Trung ương Hội Sinh viên, Thành đoàn - Hội Sinh viên Thành phố phát động: Giải chạy online "Chạy ngay đi, đánh tan SARS-COV".



In 2020, VNU's Youth Union successfully organized "VNU Boy and Girl Students Football Tournament"; "Club's Day", "Healthy Youth" Festival; seminars "Students and Launchpad 4.0", etc.

Arts festivals and contests as well as cultural and art exchange programs were also organized, such as "Hello K music night", "Sing up 2020 Show your voice - Sing your soul", the GALA "Young aspiration", "Take off music night", etc.

In addition to the purpose of relaxation and entertainment after stressful study hours, VNU's member units' Youth Unions organized cultural activities combined with education on ethnic traditions and cultures, such as Regions' cultures festival, the program "Sacred Sound" - learn and experience the folk arts (Chèo - Xẩm - Châu văn).

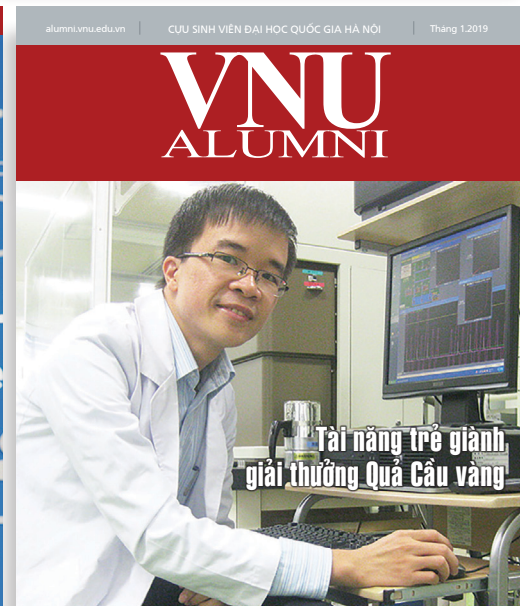
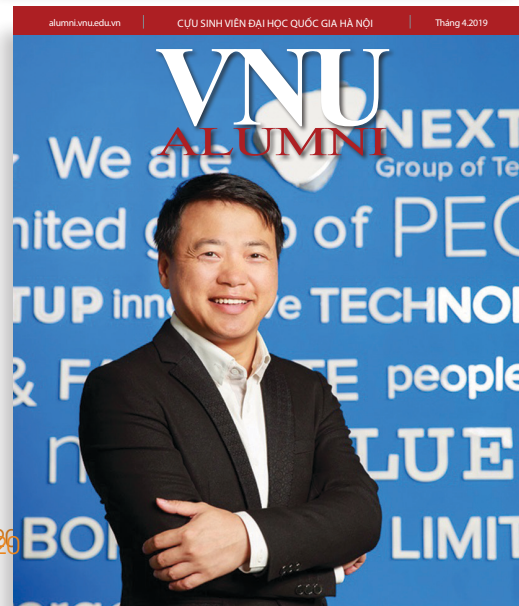
VNU's unions continued to pay attention to the fostering of reading culture among students and directed VNU's Youth Union to organize book festivals, book exchange

days that attracted the participation of numerous bookstores, and publishing houses; thousands of students participated in the program "Reading culture" comprising exchange activities with famous speakers and learning about literary works, youth's reading culture, views and comments of young people; advertised book loan and return application at VNU Library and Information Centre, "Books - my friend" contest, reading week, etc. The activities helped spread love of books, using books and textbooks among youth union members.

Diverse sports events were promoted through sports festivals and tournaments. VNU's member units' Youth Unions paid attention to developing appropriate hobby clubs for their union members as well as proactively participated in competitions organized by the Central Youth Union, Central Student Association, and Hanoi Youth Union - Student Association, such as the online competition "Run now, defeat the SARS-CoV-2", etc.

Kết nối cựu sinh viên

Năm 2020, CLB Cựu sinh viên (CSV) ĐHQGHN tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Câu lạc bộ Cựu sinh viên ở đơn vị thành viên và trực thuộc để mở rộng, phát triển mạng lưới CSV ĐHQGHN qua các hoạt động kết nối, giao lưu, xếp hạng ĐH: Thiết lập hệ thống kết nối cán bộ phụ trách công tác CSV tại các đơn vị tổ chức các chương trình Alumni Talks, chương trình Khởi nghiệp, hướng nghiệp, Tư vấn tuyển sinh ĐH và SDH... trong toàn ĐHQGHN; Tham gia xếp hạng QS trong vai trò là một trong những nhà tuyển dụng và sử dụng lao động hàng đầu ở Việt Nam; Quy tụ các cựu sinh viên thành đạt nhằm tìm kiếm những Cựu sinh viên tiềm năng, nhiệt huyết đóng góp lâu dài cho sự phát triển của ĐHQGHN; Vận động tài trợ từ các cựu sinh viên cho các lĩnh vực: học bổng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; Giải thưởng giảng viên, sinh viên có thành tích NCKH, và các hoạt động chung của ĐHQGHN; Triển khai Chương trình học bổng cựu sinh viên ĐHQGHN; Xây dựng Bản tin Cựu sinh viên đẹp với nội dung đa dạng, phong phú;...





Alumni networking

In 2020, VNU Alumni Club worked closely with member units' and functional units' clubs to expand and develop VNU Alumni network through a variety of activities, including Alumni Talks, Programs on Entrepreneurship, Career Guidance, admission consultancy, participation in QS rankings as leading employers in Vietnam. The Club also gathered successful and potential alumni who are enthusiastic in making long-term contributions to the development of VNU; mobilized funding from alumni for such activities as provision of scholarships for disadvantaged students, awards for students and lecturers with good achievements in research, and VNU's general activities; implemented VNU Alumni Scholarship Program; and built a beautiful Alumni Newsletter with diverse and rich content; etc.

PHÁT TRIỂN, HIỆN ĐẠI HÓA CƠ SỞ VẬT CHẤT

DEVELOPING AND MODERNIZING FACILITIES

Ký túc xá

Hệ thống ký túc xá của ĐHQGHN cung cấp các dịch vụ nhằm nâng cao đời sống và hỗ trợ học tập, nghiên cứu khoa học cho học sinh, sinh viên.

Nhiều hoạt động hỗ trợ về đời sống, học tập, bồi dưỡng kỹ năng và hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên được tổ chức, đáp ứng được yêu cầu đào tạo chất lượng cao của ĐHQGHN và nhu cầu đa dạng của học sinh, sinh viên nội trú.

Hiện nay, ĐHQGHN có 03 ký túc xá sinh viên, đáp ứng tối đa nhu cầu sinh hoạt và học tập của học sinh, sinh viên. Ngoài việc phân chia thành khu vực nam nữ riêng biệt, các ký túc xá còn có chỗ ở cho học sinh khối THPT chuyên, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh và một phần dành cho sinh viên quốc tế.

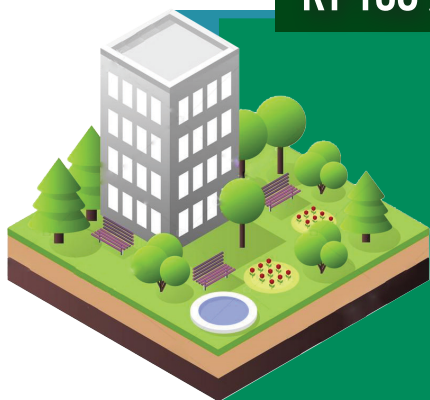
Dormitory

VNU's Dormitory System provides services to improve student living standards and support students in learning and research.

VNU organizes many activities to support student's life and study; foster skills and provide career consultancy for high school students and university students, meeting the requirements of VNU's high-quality training and the diverse needs of students.

VNU has 03 student dormitories meeting maximum living and learning needs of students. Besides single sex dormitory sections for undergraduates, there is accommodation for specialized high school, master's, doctoral and international students.

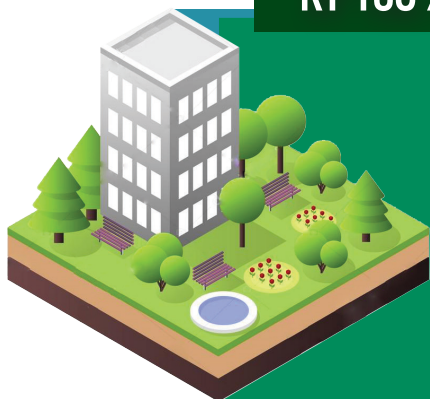




KÝ TÚC XÁ NGOẠI NGŨ - NGOAI NGU DORMITORY

Ký túc xá Ngoại ngữ gồm 03 tòa nhà 5 tầng với gần 250 phòng ở đáp ứng nhu cầu chỗ ở cho hơn 2.100 học sinh, sinh viên.

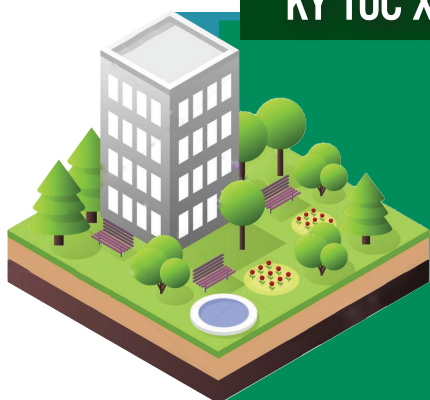
Ngoai ngu Dormitory includes 03 5-storey buildings with nearly 250 rooms to meet the accommodation needs of more than 2,100 students.



KÝ TÚC XÁ MỄ TRÌ - ME TRI DORMITORY

Ký túc xá Mỹ Trì gồm 02 tòa nhà 5 tầng và 02 tòa nhà 4 tầng với 200 phòng dành cho 2.000 học sinh, sinh viên.

Me Tri Dormitory consists of 02 5-storey buildings and 02 4-storey buildings with 200 rooms for 2,000 students.



KÝ TÚC XÁ MỸ ĐÌNH - MY DINH DORMITORY

Ký túc xá Mỹ Đình gồm 05 đơn nguyên, thuộc 03 khối nhà 21 tầng tiện nghi, hiện đại với 1.300 phòng đáp ứng nhu cầu gần 8.000 chỗ ở cho sinh viên.

My Dinh Dormitory comprises 05 units in 03 modern 21-storey blocks with 1,300 rooms to meet the needs of nearly 8,000 students.



XÂY DỰNG ĐHQGHN TẠI HÒA LẠC

Năm 2020 là năm có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác tài chính cho Dự án đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc. Ngày 1/7/2020, Ngân hàng Thế giới phê duyệt khoản tín dụng trị giá 125,18 triệu USD dành cho Tiểu dự án ĐHQGHN. Với khoản tín dụng này ĐHQGHN sẽ đầu tư xây dựng tại ba khu vực với tổng diện tích đất là 37,5ha trong tổng số 1.000 ha của khuôn viên: Xây dựng 18 tòa nhà từ một đến tám tầng với các lớp học, văn phòng, thư viện, phòng thí nghiệm, khu vực trung tâm thể thao và thí nghiệm để giảng dạy, học tập và nghiên cứu; Xây dựng hai trạm xử lý nước thải, sân và đường nội bộ, hệ thống thoát nước.

1. Công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư

- Công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng trải qua nhiều thời kỳ, nhiều chính sách khác nhau từ Hà Tây cũ sang Hà Nội, tính đến thời điểm hiện tại, giải phóng mặt bằng được 729,39/1000,08ha trong quy hoạch (đạt 72,9%) và 148,06/225,60ha ngoài quy hoạch (đạt 65,6%).

- Dự án tái định cư được khởi công năm 2007, đến nay đã triển khai được cơ bản san nền, kè đá, thoát nước, thi công đường nội bộ ở các tiểu khu B.C và một phần tiểu khu B.A. Với diện tích 35/113,7ha.

2. Về công tác chuẩn bị đầu tư

- Hoàn thành báo cáo Thủ tướng Chính phủ rà soát quy hoạch tổng thể dự án đầu tư xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc; hoàn thành việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 và quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 một số dự án thành phần ưu tiên đầu tư;

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới để đầu tư xây dựng các công trình cấp bách thiết yếu bao gồm giai đoạn 1 Trường ĐH Công nghệ; Nhà điều hành và Thư viện trung tâm; khu Viện và trung tâm nghiên cứu 22,9ha.



Một số công trình mới xây dựng và hoàn thiện của ĐHQGHN tại Hòa Lạc
VNU's newly built structures in Hoa Lac



- Thủ tướng Chính phủ chấp thuận ĐHQGHN là cơ quan quyết định đầu tư dự án phía Bắc khu ký túc xá số 4 theo hình thức hợp tác công tư.

- ĐHQGHN đang triển khai lập báo cáo tiền khả thi và lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng Trường ĐH Việt Nhật sử dụng nguồn vốn vay ODA Nhật Bản.

3. Công tác thực hiện đầu tư dự án

- Tính đến thời điểm hiện tại, dự án đã thi công và hoàn thành được 8 tuyến đường hạ tầng khung, 04 tuyến kênh mương, trạm biến áp 110KV;

- Hoàn thành cải tạo nâng cấp và đưa vào khai thác hiệu quả các công trình đã hoàn thành: khu KTX số 4 thành cơ sở đào tạo giáo dục quốc phòng an ninh, với quy mô đào tạo tập trung 2.000 sinh viên; khu Nhà công vụ số 1 thành Trung tâm hội nghị, hội thảo của ĐHQGHN tại Hòa Lạc;

- Hoàn thành công trình Toà nhà HT1 thuộc Zone 4 Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. Toàn bộ cụm công trình Zone 4 sẽ đáp ứng cho 4.000 sinh viên học tập và nghiên cứu tại cơ sở mới Hòa Lạc.

4. Kế hoạch thực hiện năm 2021

- Trong thời gian tới, ĐHQGHN sẽ phối hợp chặt chẽ với địa phương để hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và hoàn thành các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phân khu B.C thuộc dự án tái định cư phân khu phía Bắc đảm bảo di dời 500 hộ dân, tiếp tục triển khai dự án hạ tầng kỹ thuật khung, tạo điều kiện hạ tầng thuận lợi để đầu tư xây dựng các dự án thành phần còn lại.

- Hoàn thành phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng sử dụng vốn vay ODA; ký kết thỏa thuận vay

vốn, tiến tới khởi công xây dựng Trường ĐH Việt Nhật và xây dựng các hạng mục công trình thuộc dự án vay vốn WB vào năm 2021, tiến tới hoàn thành năm 2025, tạo điều kiện thúc đẩy đầu tư các dự án thành phần khác tại Hòa Lạc.

- Triển khai các bước đầu tư xây dựng đồng bộ khu Viện và Trung tâm nghiên cứu của ĐHQGHN tại Hòa Lạc tạo bước đột phá về phát triển cơ sở vật chất tại cơ sở Hoà Lạc, tháo gỡ nút thắt về cơ sở vật chất, rào cản trong quá trình phát triển ĐHQGHN thành đại học nghiên cứu và đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức tiếp nhận bàn giao các công trình đã hoàn thành thuộc Zone 4, dự án Trường ĐH Khoa học Tự nhiên QGHN-07, dự án Trung tâm Giáo dục Quốc phòng QG-HN04 và hạ tầng kỹ thuật tương ứng để đưa vào sử dụng, khai thác hiệu quả; tổ chức sinh viên lên học tập, đào tạo nhằm giảm tải cơ sở vật chất trong khu nội thành và tạo động lực đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

- Tổ chức các diễn đàn, hội thảo xúc tiến đầu tư nhằm giới thiệu các lĩnh vực ưu tiên mà ĐHQGHN cần sự tham gia hợp tác của các cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước; đồng thời là cơ hội để tiếp cận và tạo mối quan hệ với các nhà tài trợ chiến lược;

- Làm việc với UBND TP Hà Nội để thống nhất hỗ trợ thủ tục triển khai dự án nhà ở, cán bộ, giảng viên ĐHQGHN tại Hòa Lạc theo hình thức xã hội hóa đầu tư; đồng thời UBND TP Hà Nội triển khai các hạng mục công trình dùng chung kết nối khu đô thị Hòa Lạc bằng nguồn vốn của thành phố (hạ tầng giao thông đối ngoại, giao thông công cộng, công trình thể thao,...).

- Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư và bắt đầu triển khai thực hiện đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn xã hội hóa.

Phương án phối cảnh kiến trúc Khu viện và Trung tâm nghiên cứu liên ngành

Architectural perspective plan of VNU Interdisciplinary Research Institutes and Centers compound





Phương án phối cảnh kiến trúc Viện Trần Nhân Tông
Architectural perspective plan of VNU Tran Nhan Tong Institute



Phương án phối cảnh kiến trúc Trường Đại học Công nghệ
Architectural perspective plan of VNU University of Engineering and Technology



Phương án phối cảnh kiến trúc Trung tâm Thông tin Thư viện
Architectural perspective plan of VNU Information and Library Centre

CONSTRUCTING VNU CAMPUS IN HOA LAC

The year 2020 has brought about a number of positive changes to the VNU Hoa Lac Campus Construction Investment project. On July 1st, 2020, the World Bank approved \$125.18 million credit for the VNU Subproject. VNU will use this credit to invest in constructing three areas with a total land area of 37.5 hectares out of a total of 1,000 hectares of the campus, including: 18 1-storey to 8-storey buildings for classrooms, offices, libraries, laboratories, sports and experimental centers; two wastewater treatment stations, internal yard and roads and drainage system.

1. Site clearance and resettlement

- Site clearance compensation and support has gone through many stages with different policies during the transition from former Ha Tay to Hanoi. Up to now, VNU has implemented site clearance of 729.39/1,000.08 hectares under planning (accounting for 72.9%) and 148.06/225.60 hectares beyond planning (accounting for 65.6%);

- Started in 2007, to date, Hoa Lac resettlement project has almost completed work on ground leveling, stone embankment, water drainage, internal roads in Sub-zone B.C and part of Sub-zone B.A within an area of 35/113.7 hectares.

2. The investment preparation

- Completion of the report to the Prime Minister reviewing the master plan of VNU Hoa Lac Construction Investment project; completion of the core adjustment to the zoning plan of 1/2000 scale and detailed construction plan of 1/500 scale for a number of prioritized investment component projects;

- The Prime Minister's approval of the pre-feasibility study report on an investment project using the World Bank loans to invest in the construction of urgent essential works, including Phase 1 of VNU University of Engineering and Technology; VNU Administration building and main library; the 22.9-hectare zone for institutes and research centres;

- The Prime Minister's approval of VNU as the investment decision-maker of the North of Dormitory 4 project in the form of public private partnership;

- VNU's preparation for a pre-feasibility report and a master plan of 1/500 scale for the construction of VNU Vietnam – Japan University using Japanese ODA loans.

3. Project investment implementation

- Up to now, 8 frame infrastructure roads, 4 canals and a 110kV transformer have been built;

- Dormitory 4 has been upgraded and put into use as a centre for national defence and security education for 2,000 students; Public

Service Building 1 has been turned into VNU's Conference Centre in Hoa Lac;

- Building HT1 in Zone 4 under VNU HUS construction investment project has been completed. The entire Zone 4 project is expected to be completed in the second quarter of 2021 to welcome 4,000 students to Hoa Lac new campus to study and research.

4. 2021 implementation plan

- In the immediate future, VNU is going to work closely with the locality to complete the site clearance and the B.C zone's technical and social infrastructure under the Northern zone resettlement project, ensuring relocation of 500 households; continue to implement the technical infrastructure project, creating favourable infrastructure conditions to invest in the construction of the remaining component projects;

- To approve the feasibility study report on a construction project funded by ODA loans; sign loan agreements; start the construction of VNU Vietnam - Japan University and other constructions under the World Bank loans projects in 2021 and complete them in 2025 to facilitate investments in other component projects in Hoa Lac;

- Synchronously implement the construction of VNU Interdisciplinary Research Institutes and Centres compound in Hoa Lac to create a breakthrough in the development of facilities here as well as to eliminate bottlenecks and barriers in facilities in the process of developing VNU into a research and innovation-oriented university;

- Organize the reception and handover of completed works in Zone 4, VNU University of Science Project QGHN-07, VNU National Defence and Security Education Project QG-HN04 and the corresponding technical infrastructure and put them into use; arrange the sending of students to Hoa Lac to study to reduce the facility load for the inner-city campus and create a driving force to speed up the implementation of the project;

- Organize investment promotion forums and seminars to introduce VNU's priority areas that need cooperation from domestic and foreign individuals and businesses, creating opportunities for establishing relationships with strategic sponsors;

- Work with Hanoi People's Committee to help with procedures for implementing the housing project for VNU's staff and lecturers in Hoa Lac in the form of private investments; at the same time, Hanoi People's Committee will build public facilities to network Hoa Lac Township using the city's funds (external traffic infrastructure, public transport, sports facilities, ...);

- Complete the investment preparation and start investing in several projects using mobilized private funds.

CHỦ BIÊN / CHIEF EDITOR

Nguyễn Kim Sơn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN / PRODUCERS

Phạm Bảo Sơn

Trần Quốc Bình

Phạm Tiến Toàn

Bùi Tuấn

Bùi Thị Hương Giang

Vũ Thị Sinh

Nguyễn Thùy Trang

Vũ Ngọc Tùng

Đỗ Ngọc Diệp

Nguyễn Thị Dương

Bạch Lan Anh

Lê Thị Lan

BIÊN TẬP TIẾNG ANH / ENGLISH LANGUAGE EDITORS

Đỗ Bá Quý

Lâm Quang Đông

Phòng Thông tin và Quản trị thương hiệu

VĂN PHÒNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Địa chỉ: Nhà Điều hành ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 37547670 (máy lẻ 215, 225)

Information & Brand Management Division

VNU OFFICE OF PRESIDENT

Addr: VNU Administration Building, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi

Tel: (84.24) 37547670 (Ext. 215, 225)

Email: media@vnu.edu.vn

Website: vnu.edu.vn

Facebook: www.facebook.com/VNU.DHQG/

www.vnu.edu.vn



Annual report 2020



VNU overview video